Nam thu nhut

So 15 — gia 0$10

TÂN-VĂN

Ngày thu bay

10 nov. 1934

Chủ-nhơn sáng lập : Mlle Trần-thị-Hiệp -:- *Quản lý chủ-nhiệm*: Phan-văn-Thiết

BAO-QUAN : N° 45 RUE GARROS--SAIGON

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° A407

Trong sô này

CÓ NHỮNG BÀI :

Báo và người làm báo
Một giờ tiếp chuyện với M. Nguyễn-tiến-Lãng.
Văn chương và nhân thế của ông Tân-Đà.
Phải lo tương lai của con trẻ
Trẻ con Nhựt-bổn
Đi viếng tháp Thiên-ỵ
Mục Phụ nữ — Mục Nhi-đồng
Mục Cao miên — Mục Trung-kỳ — Mục Thể-tháo.
Phương danh chư vị đáp trúng Thai, Toán, Cờ, Đố.
Cổ kim giai vận — Chuyện vật Làng văn.

Lở. Lăm. — Hai Chữ Ân-Tình. — Liêu-Trai chị-dị. —30 ngày xa xứ.

20 trương..... 0$10

Trọn 9 tháng, từ Việt-Dân cho tới khi đổi tên *TÂN-VĂN*, tờ báo nầy ra đúng kỳ luôn luôn, không hề nghỉ một số, không hề trễ một giờ. Dầu cho gặp ngày lễ, thợ thầy nghỉ hết, chúng tôi cũng không nài khó nhọc hao tốn mà lo cho báo ra đúng kỳ đúng giờ. Không dựa vào tay tư-bổn nào, không dùng thói « hát xướng, gạt gẩm » (chantage) mà được như vậy thời thật là một sự không phải dễ. Đồng bào độc giả biết như thế xin vì cảm tình mà mua năm cho nhiều, và cổ động cho trong chổ quen biết được đọc Tân-Văn. Thêm 500 độc giả nữa, tờ báo nầy sẽ ra 24 trương mà giá cũng vẫn như cũ.

Thiệt... Hơn

Báo tây thuật một việc lạ : một người đàn-ông trẻ tuổi ăn mặc sạch sẽ, bữa kia đi lẫn thẫn vào sở cảnh cãnh sát tỉnh Melun. Hỏi thì té ra anh ta quên cả tên tuổi và chổ ở của mình Đó là một cái hiện tượng về ỵ khoa kêu là amnésie (mất tri nhớ). Không có tình cảnh nào đáng thương bằng một người thân thể liền lạc, nhơn cách phương phi bổng nhưng không còn biết mình là ai nữa :

Truyện tây có nói đến một người kia mất cái bóng của họ. Cho có đi nữa, họ cũng kl ông vô phước khốn nạn bằng anh Cao-hoài-Đức đời nay mà tôi vừa thuật chuyện trên đây, vì anh ta đã mất cả linh hồn đầu óc, chỉ còn trơ trơ một cái xác mà thôi !

❁

Lại một việc lạ nữa : bà kia kêu một cái xe tắc-xi (taxi) mà đi. Tới chổ, leo xuống, trả tiền xe, xe chạy. Chừng ấy mới nhớ rằng mình bỏ quên cái bốp trên xe. Bây giờ chỉ còn có nước đi cớ bót.

— Thưa ông cò, tôi làm mất cái bốp trên một chiếc taxi mà trong ấy lại có một cái giấy sổ quốc-gia, bà ta vừa nói vừa khóc.

Ông cò lấy lời khai ấy xong xả mới hỏi : « Trong bốp còn có vật gì nửa không ? bà hảy nhớ lại coi !»

Chừng ấy, bà ta mới vừa lau nước mắt vừa nói :

— « À, trong ấy củng có 11 ngàn quan tiền, bao nhiêu tiền tôi đả kỵ cỏm tới giờ !»

Câu chuyện ấy hiến cho ta một bài học chứa chan triết-lý mà cái triết-lý ấy có thể gọi là đẹp-đẻ cao-thượng hơn hết : *triết-lý Hy-vọng* ! Bà kia trọng cái giấy sổ có thể cho bà trúng độc đắc 5 triệu hơn là số 11 ngàn quan bà đã chắc lót lâu ngày kia.

Cái mà ta không có luôn luôn ta coi nó có giá trị hơn cái mà ta đả có. Mất 11 ngàn quan hiện bà không buồn bằng mất cái « hy-vọng sẻ trúng 5 triệu quan ».

Hèn chi mới có câu phương ngôn : « Hy-vọng làm cho người ta sống ! »

VIỆT-LAN

Nhà báo Tân-Văn còn cần dùng trong mỗi tỉnh một ít vị cổ-động kiếm độc-giả. Phải có vài điều-kiện, mà cần nhứt là chí phấn đấu, dốc lòng thắng cái cảnh nghịch. Chí phấn đấu buộc mình phải siêng năng, bền chí nhẫn nại và lạc quan. Cũng cần dùng vài vị cổ-động về quảng-cáo.

Bon Prime N° 38

Để lảnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bo ns liên tiếp cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lảnh một cái đồng hồ.

Từ bon nầy về sau, bon nào không có dấu «Contrôle T.V.» thì bổn-báo không thề nhận.

Báo và người Làm Báo

« *Một cây viết, một tờ báo còn nguyên động lực nào mạnh bằng !* » « *Báo chương là quyền thứ tư, sau quyền lập pháp, quyền hành chánh, và quyền xữ đoán* » vân vân đó là những câu sáo cũ mèm mà chúng ta thường nghe nói.

Dầu sao, báo chí không khỏi là một việc cần nhứ ở những xứ văn-minh và dầu cho còn phải dưới quyền sanh sát cũa Chánh-phủ đi nữa, báo giới xứ nầy củng không khỏi là một cái nguyên động lực !

Tình hình báo giới ở Nam-kỳ và Bắckỳ mấy năm nay thật có mòi tấn bộ lắm. Chỉ có ở Trungkỳ thì hèn lâu vần thấy có một tờ Tiếng-dân tròi trọi, ở Namkỳ và Bắckỳ trong khoả có vài năm mà nảy sanh ra hơn mấy chục thứ báo chí.

Nói về cái lượng thời ở Bắc-kỳ với 6 triệu dân, bao nhiêu báo chí đó là vừa ; còn ở Nam-kỳ với 4 triệu dân mà cũng tròm trèm bấy nhiêu thời có hơi quá chút. Quá là vì cái phần người đọc báo ở Nam-kỳ ít hơn ở Bắc.

Ở Bắc-kỳ ai cũng biết, trong các nơi thành thị, từ ông quan cho chí tên dân quèn như anh phu xe, từ cô tiểu-thơ trong khuê các cho chí chị buôn gánh bán bưng ngoài đường lộ, từ bậc trưởng lão cho tới bọn thiếu niên, trong mười người có đến 5, 6 người đọc báo. Vì vậy cho nên báo chí ở ngoài ấy được có cơ phấn chấn hơn trong Nam ; mướn người viết giá rẻ, tiền công ấn loát cũng dễ chịu, người mua năm trả trước đông, kẻ mua lẻ từ số mà coi lại cũng nhiều. Còn ở trong nầy, mướn người viết thời mắc gắp hai, sự tốn kém ấn loát cũng trội hơn, kẽ mua năm lại quen cái lệ thiếu chịu, người mua lẻ thời có giới hạn, vì những cớ ấy nên sự sống của một tờ báo rất lấy làm khó khăn. (Xin nói qua rằng cái sự thể như vậy là phần nhiều do nơi thói quen của người mình không thích làm việc phải : mua báo ít có người chịu trả tiền trước, còn những đại-lý bán báo trong 10 vị có đến 3, 4, không hề chịu trả đúng lệ, làm cho nhà báo mất công viết thơ hoặc phái người đến đòi hỏi lòng dòng. Có kẻ lại cố tâm gian giảo giựt của nhà báo nữa. Tôi biết rỏ một tuần báo tây ở đây số in chừng vài ngàn tờ mà vẫn sống một cách rất vẻ vang trên 10 năm nay, được vậy là nhờ những người mua năm hết thảy đều trả tiền trước, lắm người muốn giúp lại mua trước cho năm ba năm nữa. Coi cái trình độ người Tây với mình khác xa với nhau biết bao nhiêu !)

Thấy đó chư độc-giả củng đủ rỏ sự hao tốn và công-trình cũa những người lập nên một tờ báo ở xứ nầy là thế nào rồi.

Cái nghề khó khăn như thế mà có người ham là vì sao vậy ? Có hai cớ : 1· háo danh, 2· tham tài.

Bà con hảy thữ nghỉ : muốn làm thầy thông thầy ký, ông huyện hay ông commis, một cậu thanh-niên phải có bằng nầy bằng nọ, phải thi cữ năm ba ngoại mới được, chớ có nghề nào được dễ dàng như nghề làm báo đâu ? Bởi thế cho nên cái nghề mua văn bán chữ là chinh cái nghề mà những cậu thanh - niên « lở hàng bờ » kia rất thích lựa chọn vậy. Thi rớt, xin vô làm quan không được (làm quan là sở vọng của họ), không thế cưới vợ giàu sang như bạn tác v.v. họ tức mình mới xoay ra nghề làm báo ! Ỷ có tiền sẵn của cha mẹ họ lập ra một tờ báo, mới đầu hôm sớm mai họ liền lên mặt chủ-nhiệm chủ bút rồi ! Ngày nay có sẵn giấy mực trong tay, tức thì họ khởi ra chưởi mắng những người mà làm cho họ thất vọng xưa kia đó : các quan trường chấm họ rớt, cha mẹ không gả con cho họ ,người kia người nọ không tôn kính họ vân vân, và họ cũng không từ cái chánh-phủ thiên-vị không biết tài họ mà mà không chịu bổ họ làm ông trời ông đất !!! Nói tóm, vì tính tự kiêu, hễ cứ cái gì không thích với tánh họ thì họ dùng cây viết rữa hờn của họ mà bôi lọ bôi lem cho đã nư giận !

Nhưng khốn thay, cái nợ

(COI TIẾP TRƯƠNG SAU)

Thiệt hay giả ?



Trông hình người đàn-ông trên đây chắc có nhiều bạn đọc tưởng là một vị võ-quan đi dạo ngoài đường.

Sự thiệt thì đó là hình người sắt tên «*Robot*» do quang-điển (*ombres électriques*)khiến đi như một người thường vậy, cách mấy tháng nay ở Londres.



Con người ta hễ « bạo phát bạo tàn ». Anh thanh tra mật thám Paul Mariani ở Lille (bên Pháp) vừa làm viên quan vừa làm đầu đảng một bọn du côn ăn cướp. Bọn anh ta bán á phiện lậu thời anh ta xướng ra đi dọ thám nã tróc Nhờ vậy mà anh ta cữa nhà rất huy hoát, vợ đẹp hầu non, lên xe xuống ngựa. Ăn lương một tháng chỉ độ hai ngàn quan, anh ta xài có đến một đôi muôn lận. Trọn chín năm trời, trong sở làm thì nhờ có người trên đở đầu, anh ta mặt tình tác oai tác phước, còn ở ngoài vì anh ta đũ ngón xoay tiền nên các tay anh chị đều phục anh ta sát rạt, bị anh ta làm khó dễ đũ đều. Nhiều khi giận câm gan, muốn ăn tươi nuốt sống anh ta lận, ngặt sợ cái bánh còng đôi của anh ta mà không dám hó hé.

Bởi vậy nên chừng anh ta bị bắt thì bon anh chị họ mới hã hơi cho !

Không có việc ác gì mà anh ta không dám làm.

Khi kia anh ta muốn cho Phan-văn-Đông một người Annam buôn thuốc phiện lậu ở Lille khai tên những người có giao thiệp với va, mà Đông không chịu khai, anh ta bèn gài bẫy làm cho Đông mắc một tháng tù, rồi bị đánh khảo quá mà chết. Đông có người bạn là kẻ tâm phúc của ông Thượng Sarraut, ông ra lịnh tra xét công việc của Mariani rất nghiêm nhặc. Vì vậy mới đổ bể, Mariani ngày nay ngồi tù mà chờ ngày ra tòa Đại-Hình.

Có đều buồn cười là trọn 9 năm trời sao va làm nhiều đều đại ác mà bọn tụ xưng là « *anh chị* » lại không dám làm gì va để trả thù. Vậy cho biết lắm người mang cái lốt « *anh hùng* » mà vẫn nhát như thỏ.

Trọn 9 năm trời, lương có một va xài đến 10 mà kẻ bề trên va và công chúng không có một ai lấy làm lạ. Nhưng ở đời, lắm khi chỉ có một giọt nước mà làm cho một bồn nước phải tràn đổ ra ngoài cả. Mariani làm vô số điều ác mà vẫn bình an cho đến khi hại Phan-văn-Đông mới bị hại lại. Vụ Phan-văn-Đông chính là giọt nước đả làm tràn cả bồn vậy.

Những kẻ bất tài nhờ lợi dụng cơ hội mà được một chút địa vị thời hay làm phách lối, không còn coi ai ra gì có. Chúng tưởng chúng là người tài ba lội lạc, khôn ngoan vô song, không ai làm gì nổi chúng. Đến khi bị người ta giựt cái mặt nạ hư danh đi rồi thì coi lại chúng vẫn là một người rất hèn hạ đê tiện : tài không mà đức cũng không Lúc đắc thế nưng thời lên mặt lên mày, lúc hoạn nạn suy vi thì khóc than rên siết.

Bao nhiêu người hiện nay làm từ ông lính, ông làng, ông tổng cho đến ông thông, ông quận, ông đầu phòng, ông chữ sở v.v., các ông hảy nghỉ rằng nay mai mình có thể gặp một cảnh ngộ như Mariani vậy mà bớt bớt cái phách lối khoát nạt dân lành đi thời thật là một việc hay lắm đó !

❁

Càng hay lắm nếu các ông biết giựt mình mà sữa đổi tánh nết, cải tà qui chánh hầu trở nên người nói tóm là người có hạnh kiểm, có nhơn-hậu.

PHỤ-CHÁNH

Quán Ven Đường, Góp Nhặt Sách Xưa (người góp nhặt Huỳnh Chiếu Đẳng)

Báo và người làm báo

(Tiếp theo trương nhứt)

báo bài vở không ngơ chỉ có những chuỗi mắng kích bát như thế thét rồi cũng nhàm chán độc giả quá, nên số in lần lộn phải thụt lùi...

Cần phải kiếm phương làm cho ra tiền! Chừng đó họ mới dở ra thói « hát xướng » (chantage). Họ « hát » lên vài hơi, đem việc nhà của ông kia, kéo đời tư cũa bà nọ ra trước mắt công chúng cho đến chừng nào người « mắt nạn » (la victime) lấy năm bảy *bộ lư* dẫn cái tay họ không cho họ viết nữa! Lắm khi không có tới *bộ lư* (kinh-tế!) thì cũng có vài ba *con công* nhẩy ra cắn tay họ kéo lại!

Nói tóm, họ dùng cái sự « lường gạt » làm phương châm Lường gạt kẻ cọng sự làm không cho họ, lường gạt độc giả quá tin nơi họ, lường gạt kẻ giàu sang quyền thế..., lường gạt ai được té tền thì họ cứ việc làm cho đến chừng nào người ta đè họ xuống mà sữa trị hay lôi họ ra tòa thời họ mới chịu thôi!

Thế mà họ chê người kia dỡ người nọ bất tài, vân vân, ví chẳng khác chạch chê - lương, gà trách phụng vậy! Làm như thế, họ có cái dã tâm gây cuộc bút chiến để làm quảng - cáo giùm cho tờ báo họ. Nhưng cái cách trẻ ranh ấy chỉ có gạt trở lại họ chớ có làm cho ai mất điếm được đâu!

Nếu kể về cái *lượng*, thời báo giới ở Nam-kỳ nầy nó đã bộn rồi, nếu kể về cái *phẩm* thời số báo chí không hổ với danh từ ấy vẫn còn ít lắm.

Có nhiều người trí thức thấy hiện tình thời có lòng lo, sợ cái thứ báo chí nhỏi sọ ấy nó làm cho hư óc nhơn dân và làm trở ngại cho bước đường của các báo đúng đắn đi.

Tuy sự sợ ấy cũng có phần hữu lý nhưng sự thiệt thời không có gì là phải lắm lo sợ. Dân xứ nầy đã khôn hơn xưa nhiều rồi, họ dư biết biện phân trái phải, trắng đen, không đến nỗi lầm lạc! Quan Toàn-quyền Robin mới đây, nhơn dự cuộc lễ báo giới tiếp rước Ngài, Ngài có nói một câu rất đáng để ý: « Giá trị kẻ chủ-trương một tờ báo đến đâu thời giá trị của tờ báo cũng đến đấy! » (Tant vaut le journaliste, tant vaut le journal).

Câu nói ấy nó đúng với sự thật làm sao! Trước mắt chúng ta thường thấy, cũng một tờ báo tên X đó mà sao khi ông Mít đứng chủ trương nó thời nó trụy lạc tiểu điều, còn tới phiên ông Xoài thì nó lại phấn chấn thạnh-vượng?

Vì lẻ ấy cho nên chúng ta khỏi phải lo sợ. Về báo giới cũng như về mọi việc khác. Cái thuyết « công lệ tuyển chọn » (sélection naturelle) nó sẽ đào thải lần lần những chất xấu mà để lại những chất tốt đẹp, đáng sống mà thôi.

Muốn cho tới cái kết quả ấy anh em chị em trong nước nên làm phận sự công dân là lựa một tờ báo xứng đáng mà đọc. Đã đọc được một tờ báo xứng đáng rồi thì phải lo lắm cho tròn trách nhậm độc-giả, nghĩa là trả tiền cho tử tế mà khuyến khích người chủ trương và cổ-động trong chỗ quen lớn cho có nhiều người đọc thêm hoài hoài.

Chỉ như thế thời không bao lâu dề thường trong xứ sẻ không còn cái thứ « báo hại » nữa!

Mặt sắt

M. Vỏ-văn-Xã đi cổ động cho bổn-báo miền Nam-Van và Châudốc — M. Lê-chánh-Dinh cổ-động miệt Gocong, xin đồng bào chiếu-cố.

Nói trước hay hơn

Gần đây có một ít người có một cái quan niệm riêng về nghề làm báo, hay đem việc cá-nhân của người ra mà nói. Tôi lâu nay rất thanh nhả với đồng nghiệp trong sự giao tế, tôi trọng đời tư của người cũng như tôi muốn cho người trọng đời tư của tôi. Bởi vậy nên tôi xin thưa cùng cả thảy anh em biết trước rằng nếu ai vì ý-tưởng mà chỉ dạy chi thì tôi xin vui lòng thỉnh giáo, còn nếu ai vì thù oán ganh ghét mà động tới việc tư của tôi thời tôi không buộc mình phải lấy lễ phép mà đải họ nữa. Tôi sẻ đối với họ như đối với một đứa thất giáo, nghĩa là như con chó dại, dầu đánh, chưởi, giết, bắn cũng không lỗi với lương tâm.

Phan-văn-Thiết

Số Tương-Tế

Số độc đắt 8000$ sẽ về ai?
Hãy mau mau mua số,
mỗi số giá 1$.
Chẳng nên trì hoãn, vì nhứt định ngày 25 Décem-tới đây thì sẽ xổ chẳng sai

Một ít con số thường kể

Hiện nay, tại kinh-đô Bá-lê (Paris) nước Pháp, những con đường mỡ ra cho dân-sự giao-thông gồm được cã thảy 5.000, nối lại kéo dài ra được 3.000 cây số (bằng ba lần con đường thiên-lý Saigon-Hanôi), choán hết 1 800 mẫu đất! Thử hỏi người nào sanh đẽ tại Bá-lê, trót đời có đi cùng khắp mấy con đường đó không?? Người ta lấy bực trung-bình tính ra có 45.000 cái xe (trong đó có 8.000 camions) chạy qua lại trên đại-lộ trước rạp hát Opéra!! Những con đường có trồng cây ngay thẳng, tính ra có trên 250 cây số bề dài; trên những con đường ấy, người ta trồng được 85 511 cây, và giao cho một trăm người tiều-phu trông-nom.

Có 800 cái xe hơi để rữa lộ và đổ rác (2.000 tấn mỗi ngày!) Bốn cái nhà máy khổng-lồ nấu đồ dơ ra làm gạch, phân, giấy, hơi-điền v. v... Đó là bằng-cớ chứng cho ta biết rằng bên Âu-Mỹ không bỏ thứ gì hết; đến nỗi rác rến là đồ dơ đồ bỏ mà người ta cũng có thể dùng phép hóa-học chế nó ra thành vật đắc-dụng! Thử xét bên ta coi thế nào?? ?.... Có 4 500 nhơn công-công làm việc trong sở nầy.

Số vườn hoa và vườn cây để cho khách nhàn-du ngoạn-cảnh choán hết 146 mẫu; nên kể thêm rừng Boulogne (863 mẫu) và rừng Vincennes (927 mẫu. Có 556 người trông-nom việc trồng tỉa và kiểm-xét.

Dưới đất đường xe điện, dây thép nói, ống dẫn nước, dẫn điền, dẫn hơi, v.v... kéo dài ra được 132.773 thước.

Những con đường mương dưới đất (égoûts) nối dài ra được 1.189 cây số! Có 800 dân lao-động làm việc trong sở nầy. Ai có coi bộ sách « Les Miséra bles » cũa nhà đại-văn hào V. Hugo, mới rỏ cách sanh-hoạt khốn-khổ cũa bọn ấy.

Xuy-Phong

Đêm nguyện

Cái-mơn.— Dân tổng Minh-lý (Cái-Mơn) than phiền trường học sở tại hư nát, dột bậy bạ hết. Lúc mưa nắng rất tội nghiệp cho học trò không có chỗ nào đụt thân được. Mong làng tổng xin quan chánh chủ tỉnh xuất ra vài chục đồng tu bổ lại.

Tân-thới-Nhứt (Hocmôn).— Dân miệt ấy kêu nài cái khám tại nhà việc bít bùng bó rọ không chỗ thông hơi làm cho tội nhơn bị nhốt như ở trong lò lữa. Có lần nhốt bọn cọng-sản, đến chừng kêu ra hỏi thì thấy chúng nằm dài mất thở phải chập chộ hồi lâu mới tỉnh hồn. Khoét cho năm bảy cái lỗ hơi không tốn kém bao nhiêu mà tránh được họa hại cho làng ngày sau, rất mong các ông tai mắt trong hương thôn để ý.

Bentre.— Sẻ đóng cửa trường học Hưng-Điền.

Vì trường học Hưng-Điền (Bentre) đã hư nên quan chủ-tỉnh Bentre nhứt định đến 1er Janvier 1935 sẻ đóng cữa cái trường ấy lại.

Nếu trường học Hưng-Điền đóng cữa rồi thì một số đông trẻ em ở làng Phú-hưng phải chịu ngu-dốt, còn bão chúng nó đến trường tỉnh Bentre mà học thì xa lắm, đương đi đến 4 cây số ngàn lận.

Vậy ước mong quan Chủ tỉnh Bentre hãy cho thầy giáo đem học trò vào đình làng Phú-hưng mà dạy đở cũng được, kẻo tội nghiệp cho số phận của những trẻ em nầy. H. V.

NGUYÊN-NHƠN CỦA BỊNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỢT-TINH

Muốn sữa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thế sữa mau chóng đặng và không cạy phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bịnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bịnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rỏ nguyên-nhơn của bịnh, thì cho thuốc mới nhằm, và không làm cho bịnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A.— Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động, nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.

B.— Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẻ tham đều sắc dục, tâm trí còn non không tự chủ đặng mình, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C.— Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc-quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bịnh: «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huợt-Tinh».

1· Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bịnh không nặng.

2· Lúc ngũ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, tay chơn nhức mỏi là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bịnh đã nặng.

3· Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huợt-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đáy mà nước chảy ra, bịnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn nhức mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngũ chang đặng, hình vóc tiều tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vọng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rang tức nơi ngực thành ra bịnh ho.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-cẩu Bổ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc VỎ-VĂN-VÂN Thudaumôt thì bịnhhết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chỉ, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng.

XIN LƯU Ý: Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loảng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không đặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc nầy bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cửu chiến bất quyện, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc điệc hoa, uống huốc nầy bổ thận tráng dương, điều tinh ích chỉ.

Giá mỗi hộp 1$00 uống 5 ngày

VỎ-VĂN-VÂN
DƯỢC PHÒNG
Chủ-nhơn: Y học sĩ VỎ-VĂN-VÂN bào chế
THUDAUMOT

Có bán:
Mme TRẦN-THỊ-Ý
49, rue Aviateur Garros
và Mme NG.-THỊ-KĨNH
Saigon và các nhà bán thuốc Annam khắp nơi.

CÙ-LÀ CỦ-LÀ CỦ-LÀ

Dầu CỦ-LÀ Thoại-Dư-Đường, trị bá chứng mau chóng không thứ nào sánh bằng. Hảy coi chứng cho kỷ, hiệu cầu chứng con « SƯ-TỬ » đứng trên trái đất. Các tiệm thuốc, các nhà gare và mấy tiệm ngoài dều có trữ bán. Giá 0$10 một thỏ.

THOẠI-DƯ-ĐƯỜNG
133. Rue de Paris -:- CHOLON

CUỘC PHỎNG-VẤN TRONG TUẦN

MỘT GIỜ TIẾP CHUYỆN CÙNG ÔNG

NGUYỄN-TIẾN-LẢNG

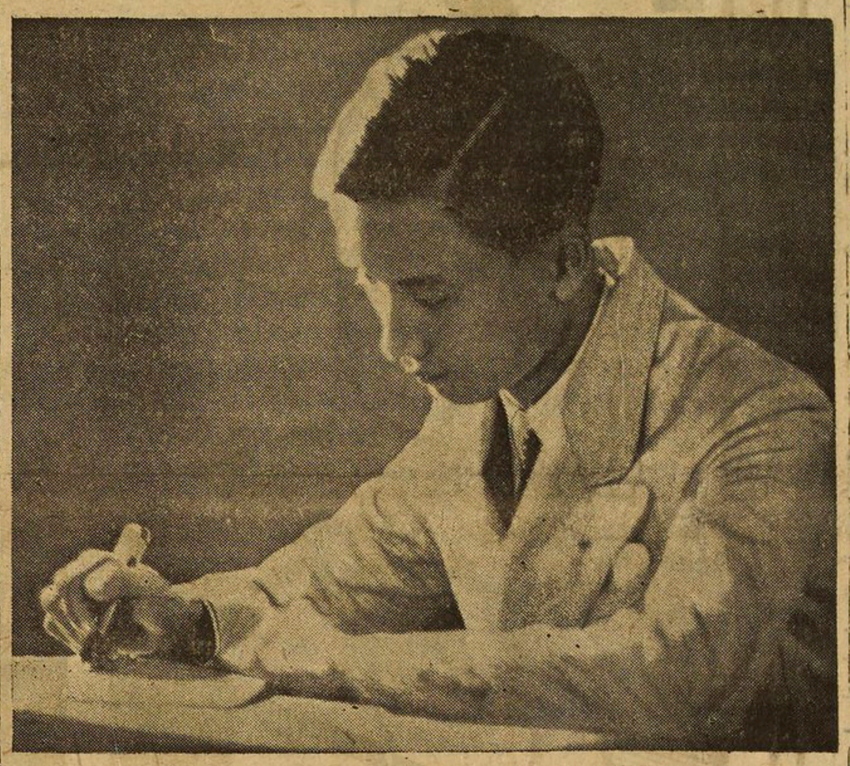
« Ông Hàn-thu Nguyễn-tiến-Lãng ! Nhà thanh-niên văn-sĩ Bắckỳ ấy, còn ai mà không nghe tên ? Tuy vẫn trẻ tuổi lắm, nhưng sự nghiệp văn-chương của ông nhiều bạn làng văn chúng ta cũng không khỏi khâm phục thèm thuồng ! Nào là giải-thưởng văn-chương của báo Indochine, nào là những bài văn xuất sắc trong các báo tây nào là những cuộc diễn-thuyết chồ nầy chồ nọ, bao nhiêu công việc vừa hay ho vừa đặt sắc đã làm cho tên ông từ Bắc đi thẳng vào Nam không còn chỗ nào mà không nghe tên ông !

« Đều đáng khen hơn hết là ông có lẻ là nhà văn-sĩ đầu tiên được đem ý kiến mình mả bày tỏ trên các báo Pháp có tên tuổi ở Paris như Nouvelles littéraires, Vendémiaire, Vu, vân. vân.

« Mang chuông đánh ở nước người thấy tiếng chuông cũng kêu trong trẻo thanh tao, cái công của ông Hàn-Thu làm cho công chúng Pháp ở chánh quốc chú ý đôi chút đến dân Việt-Nam lu lờ tự mấy thế-kỷ nầy tưởng không phải là nhỏ vậy ! Ông René Maran nhờ quyền Batouala mà làm cho dư luận Pháp không còn coi rẻ dân da đen thuộc-địa, không coi rẻ cho đến đỗi có lúc ông Diagne lên làm phó tổng-trưởng ở bộ Thuộc-địa mà không có một tờ báo nào dở cái vấn đề chũng tộc ra mà nói cả ! Cứ như cái ký vãng của ông Hàn-Thu, biết đâu nay mai đối với người Đông Pháp ta ông không lãnh được một vai tuồng như ông René Maran đối với người da đen.

« Đó cũng chỉ là vì cảm tình riêng đối với ông mà chúng tôi hi vọng như thế, sự hi vọng ấy xin phó mặt thời gian phân đoán, nay chỉ xin nói rằng nhơn dịp ông Lãng theo quan toàn-quyền Robin vào Nam-kỳ và sau khi vì tình đồng-nghiệp ông đến viếng tòa báo Tân-Văn bổn báo chủ nhiệm có đến thăm ông mà chúc cho ông cuộc lưu ngụ ở Namkỳ được vui vẻ và phỏng vấn ông về công việc ông tính làm về sau.

« Vì tình quen lớn đối với nhiều vị trợ bút cho Tân-văn nhứt là với bổn - báo chũ-nhiệm và ông Đào-trinh-Nhất, ông Hàn-thu vui lòng hiến cho qui độc-giả Tân-Văn một bài luận rất xác đáng về thân thế và sự nghiệp văn-chương của ông Tản-Đà. Bài luận ấy chia làm ba phần, khởi sự đăng trong số báo nầy. Những bài ấy, hiệp với những bài-luận của cô Uyển-điểm trước kia và sau nầy sẻ là những tài liệu rất quí cho bạn làng văn muốn khảo-cứu văn-chương cũa ông Tản-Đà. (1)



ÔNG NGUYỄN-TIẾN-LẢNG

Ngồi nơi văn-phòng.

« Sau đây xin đăng bài phỏng vấn ông Hàn-Thu của bổn-báo chũ-nhiệm. T.V.

(1) Bài luận ấy, vì có ông chũ trường Doumer là M. Leurret de Ferron thỉnh cầu, ông Lãng định đọc ở trường nầy nhưng ông không thể làm theo ý muốn vì chức-trách ông hiện-thời có một phần thiên về chánh-trị, chánh - phũ muốn ông không nên thường diễn-thuyết hoặc viết báo một cách thường trực như lúc trước vậy.

Trong phòng làm việc ở từng dưới Soái-phũ, ông Nguyễn-tiến-Lảng ngồi ở trước một cái bàn ở trên đầy những báo chí. Sau khi chào hỏi, ông nói:

– Ông coi đây, thấy rỏ công việc thường ngày của tôi. Quan Toàn-quyền Robin muốn thực hành ở xứ nầy một chánh sách mới, thích hợp với nguyện vọng của dân Pháp Nam, cho nên Ngài hằng để ý đến dư-luận các báo. Có một vị quan Tây và tôi luôn luôn trình cùng ngài các ý kiến chúng tôi thấy trong khắp các báo chí.

— Như vậy là ông đọc nhựt trình thay cho quan Chánh-soái ?

— Muốn nói như vậy cũng được, nhưng chính quan Chánh-soái cũng hằng ngày đọc các nhật trình. Song ngài lắm công việc, vậy phòng «Presse» phải làm « résumé » và « rapport » luôn. Đó là còn chưa nói đến nhiều việc khác của tôi. Vì vậy cho nên ít có dịp thăm viếng các đồng-nghiệp. Không biết các bạn có biết mà tha thứ cho không ?

— Trong nầy nhiều người đả từng đọc văn của ông rất lấy làm hâm mộ và ao ước được cùng ông hội diện lắm ! Tôi có ý muốn cầu hội « Văn hữu » xếp đặt một vài cuộc hội họp đặng cho ông có dịp trực-tiếp với công chúng và đồng nghiệp, ông nghỉ sao ?

— Tôi rất cám ơn ông có mỹ ý như thế ! Nhưng xin để tôi suy-xét và hỏi ý kiến người trên. Tôi làm việc bổn phận ở văn phòng cũng nhọc lắm. Thật mỗi lúc nghỉ đến văn nghiệp của mình thì bồi hồi quá. Nhưng sức của người ta có hạn, thời-vận của người ta cũng có lúc. Ta may được cơ hội nầy để đở đầu quan Robin một phần nhỏ trong muôn việc, dầu phải hi-sinh văn-chương cũng không dám tiếc chi.

— Còn tập-chí *Nam-phong* của ông ?

— Tập-chí *Nam-phong* từ khi ông Phạm Quỳnh bằng lòng để lại cho tôi trông nom tòa soạn, tôi đã đặt thêm một phần chử Tây cho hợp với phong trào bây giờ, và đã đăng nhiều bài quốc văn của thanh-niên bàn về những vấn - đề thanh-niên. Nếu sau nầy tôi theo đuổi được mãi thì sẽ còn sữa đổi nhiều. Nhưng tôi đa đoan quá cho nên không dám chắc có đảm-đương *Nam-phong* được mãi chăng ? Vã, theo ý tôi, việc quan trọng thứ nhất trong văn nghiệp tôi vốn là những bài tôi viết và những sách để mong sẽ được xuất bản ở Paris kia. Tôi rất yêu mến quốc-văn và bắt đầu viết báo *Hữu-Thanh* từ năm tôi mười bốn tuổi : hồi đó, ông Đào-trinh-Nhất hiện viết *Tân-Văn* đang làm tổng thư ký tòa soạn Hửu-Thanh. Vậy tôi không phải là vô tình với quốc - âm. Nhưng tôi xét ra nước mình cần phải có những người biết góp ăn góp nói cùng người ta ở ngay tại đất nước người ta. Tôi mắc công việc đến đâu, cũng không thôi giúp mấy tờ báo bên Tây và viết sách để sau nầy xuất bản ở Pháp.

— Nếu ông muốn vậy, tưởng cần sang Pháp ?

— Tôi cũng mong được sang Pháp. Nhưng phải đợi dịp tốt mới thỏa chí được. Vả gần nay tôi lại « hứng » viết quốc-văn. Tôi muốn làm nhiều việc quá ! Ở nước nhà mình gần đây lại có nhiều vẽ hoạt-động đáng chú ý và hi-vọng. Ngay nhà báo giới của mình. Tôi nghe nói *Tân-Văn* là một tờ tuần báo được nhiều người đọc nhất trong nầy, dù *Tân-Văn* chẳng có nhiều tranh vẻ như *Loa*, chẳng chọc đời như *Phong-Hóa* như vậy, chẳng tỏ ra rằng độc giả An-nam càng ngày càng tăng trí thức và biết thưởng thức văn chương ư ? Tức thay các báo trong nầy đều bán hơi mắc một chút, nên ít tiêu thụ ra Bắc.

— Ông quan sát Nam-kỳ có cái cảm tưởng thế nào ?

— Nói về phong cảnh thì Nam-kỳ ít danh lam thắng cảnh, nhưng chỗ nào cũng có cây tươi tốt, có vẻ êm đềm. Nói về người thì phái trí-thức vì thâm nhiễm Âu - hóa hơn Bắc và Trung, cho nên cách bảo thủ quyền lợi của mình, có bề khôn ngoan hơn. Song việc đó có một phần tại cá nhân mà lại có một phần tại chính sách thực-trị. Song có một điều lạ, là người Nam-kỳ hình như ít chuộng mỹ-thuật. Ngay như cách trang sức của phụ-nử, tôi coi lối bận áo ngắn và mùi lòa loẹt hoặc mang nhiều đồ nữ-trang, tôi thú thật theo con mắt của tôi thời lấy làm lạ. Song đó là một việc rất nhỏ, và có lẽ tại tôi quan sát ít lắm cho nên chưa xét tới nơi : tôi ít thì giờ rảnh, có được đi đến đâu, thấy chi đâu. Cứ cái chỗ tôi được thấy, tôi lấy hai điều nầy làm quí-hóa nhất : người Nam-kỳ rất có bụng « liên-tài », mến văn học, khuyến khích cho nhà văn, không đem lòng đố-kỵ ; người Nam-kỳ có cái tinh-thần quốc-gia rất nồng nàn, dù bề ngoài có vẻ « đặc tây », nhưng trong lòng vẫn không quên cái nghĩa « Nam Bắc Trung » cùng là đất nước nhà. Tôi mong rằng Nam-kỳ khi qua khỏi nạn kinh tế nầy, sẽ trở nên một bực tiên phong trong cuộc tiến hóa của An-nam về phương diện chính - trị và xã - hội. Còn phương diện văn chương và mỹ-thuật, đó có lẻ là nhiệm vụ dành cho Bắc-kỳ và Trung-kỳ. » P.V.T.

Từ Thanh Hóa vô Nam

1/ Thuốc Bách-ứng của Hải-ngọc-đường chữa huyết tích, ăn mà tích, bụng có cục hay đau, ăn nước độc rồi vàng da, to bụng, phù nề v.v. Mỗi ve 0$25.

2/ Thuốc Vạn-bảo của Hải-ngọc-đường chữa đau bụng đi tả, kiết lỵ v.v. Mỗi ve 0$25.

3/ Thuốc Cố-xỉ tán của Hải-ngọc-đường chữa răng sưng đau, lung lay chảy máu, xiết ăn vàng răng hoặc mòn răng, miệng hôi v. v. Già trẻ thông dụng. Mỗi bao 0$17.

4/ Thuốc Hóa-phong của Hải-ngọc-Đường chữa 1/ cúm cảm, phát nóng, ngại rét, nhức đầu, đau mình, tịt mủi, ho, nòn, mữa, ỏe ;

2/ Chữa trúng phong, méo mồm xếch mắt, giật tay giật chân, đờm dải sặc sụa. Uống vào khỏi ngay.

Những thuốc trên nầy đều là hiệu nghiệm, nổi tiếng đã lâu. Do ông Nguyễn-huy-Cừ, Tú-tài, làng Hoàng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa, tỉnh Thanh-Hóa. Đại-lý trong Nam :

Thanh-Thanh, 120, Bd. de la Somme. Saigon.

Xin chư tôn hãy lưu ý

Muốn hốt thuốc thang thiệt tốt, xin mời đến hốt thuốc của tiệm Nhuận-đức-Đường ở tại Cholon củ đường Jardin số 87 ngang nhà giây thép mới cất. Tiệm nầy có bào chế đủ các thứ thuộc bắc giá rẻ thuốc mới tốt nhứt hạng. Hễ thuốc thang tốt người đau uống uống mau mạnh không giải đải nhiều thang. Bổn đường cũng có chế đủ các thứ Cao Đơn Huờn Tán chuyên trị hay như thần, nhứt là Cứu cấp Đơn nhằn con cá trị về chứng đau bụng, ỉa đàm ăn không tiêu ói và mữa uống vào thấy hết bịnh liền. Nói tóm lại : Hốt thuốc thang của bổn đường thì được tốt hơn hết còn Cao đơn huờn tán cũng thiệt hay. Xin chư tôn dùng thử :

Nhuận-đức-Đường

Cẩn cáo

Doctorat!... Doctorat!...



Là kiểu áo do An-Thành mới chế, toàn bằng len, kiểu thanh-nhã, lịch-sự, chắc các ngài chưa từng thấy ở Đông-Dương, mà chỉ bán có 3p.50 1 cái, thế các ngài mới biết rằng An-Thành lúc nào củng lưu tâm về công-nghệ. Kiểu áo DOCTORAT ở Hanôi năm 1934 mới có là một. Thật là :

Khắp Đông-dương chợ cùng quê,
Là lần thứ nhứt trong nghề dệt ta,
An-Thành kiểu mới chế ra...

Áo len cũa các bà, có tay 4$50, không tay 3$50 một cái. Áo coton từ hạng 0p.30 trở lên. Bán buôn giá đặc biệt.

Lụa trắng khổ đồng rộng 0m90 giá 0p.90 một thước
Lụa trắng khổ nan rộng 0m75 giá 0p.52 » »
Ai mua hàng từ 9p.90 trở lên thì không mất tiền cước.

An-Thành 41 phố Hàng-Đào Hanoi

TAN VAN



Phương danh các vị đáp trúng thai, toán, đố

Đáp trúng thai « Câu Kiều »

Trần-văn-Triệu Saigon, Lê-Cầu Bacliêu, Nguyễn - văn - Nguyên Giadinh, Nguyễn-thị-Cảnh Giadinh, Ngô-văn-Chiêm Rạch-kiến, Lê-hàng-Cầm Saigon, Huỳnh-v-Hướng cadastre Saigon, Nguyễn-thanh-Sơn Camau.

Đáp trúng bài toán « Mua người »

Nguyễn-v-Ngợi Bacliêu.

Đáp trúng thế cờ « Mục-đồng dao-chỉ... »

MM. Nguyễn-Thuận Saigon, Nguyễn-hưng-Trí Kompongtchuang, Nguyễn - phú - Chiêu Saigon, Huỳnh - v - Hướng cadastre Saigon, Lê-minh-Đức Bacliêu, Dương-v-Cho Bangtra, Trần-v-Vạng Mytho, Châu-anh-Hồng Bacliêu, Kỳ-sơn Lagi, Đặng-nhâm-Tý Govap, Phạm-duy-Cường Cai - lậy, Lê-Cầu Bacliêu, Ngô-v-Nguyên Bacliêu, Nguyễn-văn-Hòa Phú - nhuận, Hồ-thành-Sốc Kandal, Đặng - v-Dưỡng Vinhlong, Vỏ-v-Hĩ Biênhòa, Vỏ-tấn-Hương Sadec, Hoàng-Hy Nhatrang, Hoàng - Kiệt Nhatrang, Dương - đức - Phi Saigon, Bữu Trésor Ppenh, Nguyễn-v-Thinh Cailậy, Dương-qá - Tòng Soctrang, Phạm-v-Mên Ppenh, Huỳnh-v-Ruộng Long-thành, Trần-v-Phan Haiphong, Hoàng - Nghinh Huế, Nguyễn-v-Ngợi Bacliêu, Lê-v-Quế Barai, Nguyễn-hưng-Trí Ppenh.

ĐÁP TRÚNG BÀI TOÁN « ĐỔI BẠC » (N· 12)

Lê-văn-Thời Núi sập ; Nghào-Cường Phú-mỹ ; Nguyễn-văn-Ngởi Bacliêu, *Bùi-v-Quốc* Rachgia ; *Ngô-tử-Bửu* Rachgia ; Trần-văn-Phương Siemréap ; Phạm-văn-Hay Biênhoa, *Nguyễn-văn-Đương* Phanthiết, Nguyễn-v-Chẩn Bacliêu ; Bùi-văn-Kỉnh Thuduc ; Lê-văn-An Cholon ; Lê - q - Hanh Ppenh, Nguyễn - Đàm Thudaumot ; Nguyễn-thị-Bảy Long-hương ; Nguyễn-duy-Phòng Vinhlong ; Hứa-văn-Quốc Hocmon ; Ta-q-Lưu Trảng-bàng ; *Trần-q-Ấn* Ppenh, Nguyễn-v-Hoàng Nhatrang ; Trương-bá-Thanh Gòcông, Nguyễn-văn-Thọ Cholon ; Vỏ-văn-Hích Hocmôn : Phó-lễ-Như Nhatrang ; *Lâm-hồng-Long* Lagi ; Hồng - Phúc Govap ; Trần-v-Gồng Ppenh ; Huỳnh-thị-Kim-Liên Ppenh ; Nguyễn-ái-Chương Soctrang ; Lê-thị-Thời Soctrang ; Nhan-Chí Govap ; Phạm-v-Khoẻ Tâyninh ; Đặng-đình-Thọ Tourane ;

Saigon : Văn-bằng, Henri Trần-thanh-Sử, *Phạm-văn-Ơn*, Nguyễn-bình-Tịnh, Trịnh - h - Tỉnh, Lâm-văn-Huê, Phạm-v-Vàng, Chương-văn-Trù.

N-B- Những tên có gạch đít trúng luôn thai « Câu Kiều ».

Đáp trúng thế cờ « Khả-lân vô định »

M.M. Nguyễn-Thuận Saigon ; Nguyễn-văn-Đẳng Saigon ; Ngphú-Chiêu dit Hàm Saigon ; Bỉ-Phan Biênhoa ; Hồ-thành-Sốc Kandal ; Nguyễn-v-Thinh Cailậy ; Trần-v-Vinh Saigon ; Trần-hòa-Lạc Ppenh ; Phạm-văn-Thình Biênhoa ; Huỳnh-văn-Ruộng Biênhoa ; Nguyễn-ngọc-Cư Saigon ; Ngô-văn-Nguyên Bacliêu.

Đáp trúng thế cờ « Quan-công quá quan »

Đặng-đình-Hòa Tourane.

3· — ĐỐ CHỮ

Đáp trúng bài toán « Gà, Thỏ » (số 10)

Đặng-đình-Thọ (Tourane) ; Bùi-v-Kỉnh (Thủ-đức) ; Dương-ái-Kiệt (Tourane) ; Ngô-bá-Thường (Phan-thiết) ; Huỳnh-ngọc-Sâm (Bangtra) ; Nguyễn-rung-Châu (Ninh-Hòa) ;

Đáp trúng câu thai « Cá tra »

Nguyễn-thị-Cảnh (Giadinh) ; Huỳnh - văn - Hướng (Cadastre Saigon).

Đáp trúng « Hình vẻ sái » (số 11)

M. Lê-hàng-Cầm (Serv. Jud. Saigon) ; Nguyễn - văn - Liêu (Giadinh) ; Lê-văn-Thọ (Inst. H. K. N.) ;

Đáp trúng bài toán «Tề-Thiên»

Lâm-văn-Tươi Saigon. Diệp-văn-Tốt Phú-nhuận. Nguyễn-văn - Giai Soctrăng. Trang-công-Hỷ Cholon. Tô-thị-Ba Saigon. Lý-như-Tôn Saigon. Nguyễn-v-Sang Saigon. Trần-quang-Ấn Phonm-Penh. Thái-kim - Chi Lấp - vò. Đồ - cao - Thuận Saigon. Nguyễn-văn-Dương Saigon. Dương-ái-Kiệt Tourane. Trần-v-Gồng Phompenh. Vỏ-v-Ba Saigon. Trần-thị-Lang Saigon. Huỳnh-kim-Mảng Châudoc. Nguyễn-thị-Cảnh Giadinh. Nguyễn-văn-Hồ Saigon. Lê-trung-Chánh Saigon. Đặng-Quyên Nhatrang. Nguyễn-ái-Chưởng Soctrang. Nguyễn-v-Chương Nhatrang. Huỳnh-Thành Tourane. Ng-Chước Nhatrang. Phan-thành-Hai Saigon. Nguyễn-tấn-Nhựt Giadinh.

Đáp trúng bài toán « Hồ Sen »

Trần-văn-Ty Tânđịnh. Lê-văn-Thời Núi-Sập. Nguyễn-thế-Hanh Sốc-sải. Vỏ thành-Lân Saigon. Vỏ-văn-Hích Hocmôn.

Đáp trúng cờ thế « Quan-Công kỵ xích-thố... »

MM. Nguyễn-v-Đẳng Saigon. Trần-v-Chúa Hậu-Thạnh Sóctrang. Nguyễn-văn-Đặng commis des P. T. Cap Saint Jacques. Huỳnh-văn-Ruộng Long-Thanh Biênhoa. Hoàng - Hy Nhatrang. Trần-Nam-Vân Saigon. Nguyễn-Hoài-Trang Soctrang. Hoàng - Kiệt Giadinh. Lê-văn-Thời Cholon. Dương-văn-Cho Bangtra Mỏ-cày. Hồ-Thành-Sốc Kandal. Phạm-duy-Cường Cai-lậy. Nguyễn-tấn-Huỳnh Saigon. Nguyễn-hữu-Tũng thừa-phái Cũng-sơn (Phú-yên). H. T. N. chez M. Lê Nguyên Travinh. Nguyễn-văn-Hòa Phú-nhuận. Bửu Trésor Phnom-penh.

GIẢI THẾ CỜ «KHẢ LÂN»...

(trắng đi trước)

Xe 2 tấn 3 (*ăn pháo*) — Xe 7 bình 8 (ăn xe) —

Xe 5 tấn 1 — Xe 8 bình 5 (ăn xe).

Pháo 1 bình 6 — Sĩ 4 thối 5.

Mả 4 thối 5 — Chốt 5 bình 4.

Tướng 6 tấn 1 — (ăn chốt) — Mả 5 thối 3.

Tướng 6 tấn 1 — Mã 3 thối 2 (bắt pháo).

Mả 5 tấn 6 — Mả 2 thối 4 (ăn pháo).

Mả 6 tấn 5 — (ăn xe) — Tướng 4 bình 5 (ăn ngựa).

Chốt 7 bình 6 — (ăn ngựa).

Mỗi bên chỉ còn hai chốt, hnề.

(Số tới sẽ đăng thế mới)

Thơ Tứ

Cùng M. X... Sẻ đăng, nhưng vì các bạn gởi rất nhiều đoãn thiên nên sự đăng phải chậm, chớ nói gì bài L.V.N.N. Đ.V.T.E. thì số tới sẽ đăng ngay.— Có nhiều đoãn thiên gởi đến 5 tháng nay mà chưa đăng được.

Cùng M. Nh... C S N T Saigon.— Lúc nào rảnh ông xách lại nhà báo đóng dấu cho. Cái đó là vì quên sót một hai khi vậy thôi.

Độc-giả đối với Tân-Văn

Tờ T.V. một ngày một thêm xuất sắc, trong tỉnh tôi hiện giờ chỉ thấy có một mình T.V. là được thiên-hạ yêu mến hơn hết... (ông N.V.H. médecin indochinois à Biên-hoà).

Dầu Khuynh Diệp

Dầu Khuynh-Diệp tốt và chạy thiệt, nếu không thì ông Viễn-Đế ở Huế đâu dám mở mang cơ sở hiệu Khuynh-Diệp một cách rất to tát như vậy ; hiện nay đã có ba sở nấu dầu Khuynh-Diệp : 1· Phương xuân ở Quảng-Bình 2· Sa-lung ở Quảng-Trị 3· Au-nông ở Thừa-thiên : nhân công thường xuyên làm trong các sở Khuynh - diệp trên 2000 người đủ thấy cái thế lực Khuynh diệp là thế nào.

Dầu Khuynh-diệp có thêm mấy món của sở Khuynh-diệp phát hành như kẹo ho Khuynh-diệp mỗi hộp 0$25 ; dầu Hoá phát giá 0.60, sữa Trường-xuân giá 0.80 Brillantine idéale giá 0.30 dầu Ba cô chị giá 1.00, Ba cô em 0.40, Ba cô út 2.50, Phấn Ba cô hộp lớn 0.50, hộp nhỏ 0.30, có trữ bán tại tiệm Thanh-Thanh 120 Bd de la Somme.

Saigon



VỚI

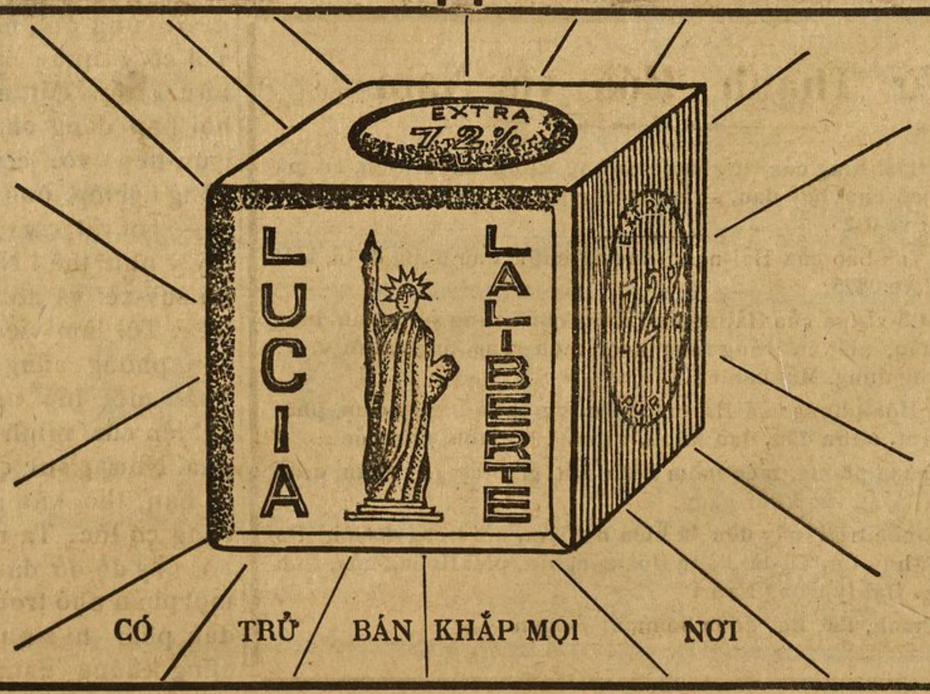
Savon « X »

quần áo tôi giặt không đặng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu

« La Liberté »

quần áo tôi giặt đã sạch lại trắng mà không hại quần áo



Liếc mắt năm Châu

NGƯỜI NHỰT SẮP MỞ HỘI-NGHỊ ĐÔNG-DƯƠNG HỌC-THUẬT

Cháu Của Khổng-Tử Sẽ Được Mời Qua Nhựt-Bổn

CÒN NHÀ NHO NƯỚC NAM?

Chắc nhiều người mình không ngờ đâu rằng 50 năm nay nước Nhựt văn-minh cực điểm, mà ở gần thành Đông-kinh, họ vẫn để ý đến thờ Khổng-tử và mỗi năm đều có cúng tế hẳn hòi lắm.

Vài năm nay trong nước Nhựt càng đề-xướng việc tôn Khổng hơn nữa. Hiện thời họ đang mở mang sữa soạn đền thờ cụ Khổng cho thêm lớn ra, và định qua mùa xuân năm tới đây thì mở ra một cuộc cúng tế Khổng-tử rất lớn.

Cứ theo tin báo Nhựt hồi tháng rồi, thì Nhựt đã nhứt định tháng 4 sang năm mở cuộc đại tế Khổng-tử, sẵn dịp đó sẽ mời trên 100 các cụ nhà nho ở Trung-quốc, ở Triều-tiên và ở Đài-loan qua Đông-kinh dự tế Khổng-tử rồi mở ra một cuộc đại diễn-giảng về học thuật Đông-phương.

Nước Nam mình cũng là môn-đồ cụ Khổng, thế mà không nghe Nhựt-bổn thèm mời một vài ông nhà nho nào của nước Nam qua dự tế Khổng-tử và dự cuộc diễn-giảng kia, nghĩ có buồn không?

Người Nhựt lại định tới lúc đó sẽ gởi thiệp mời người cháu 77 đời của Khổng-tử là Diễn-thành-công Khổng-đức-Thành cùng ông chú ruột là Khổng-lịnh-Sán, và mời luôn cả con cháu họ Mạnh, họ Nhan qua Nhựt dự tế nữa.

Chưa biết rằng Nhựt mời mà Khổng-đức-Thành sẽ đi hay không?

Báo Tàu thấy Nhựt dự bị việc nầy thì cho là Nhựt có chỗ dụng tâm khôn ngoan xảo quyệt, chắc chú cháu Khổng-lịnh-Sán và Khổng-đức-Thành không đi đâu. Người Tàu nói không lẻ Nhựt-bổn hiếp bức làm nhục nước Tàu như mấy lâu nay, mà giờ con cháu cụ Khổng lại đi qua Nhựt làm chi.

Mới đây có người Nhựt là Phong-Điền qua viếng đất Khúc-phụ (ở tỉnh Sơn-đông, quê hương Khổng-Tử), có xin vô yết-kiến người thừa tự là Khổng-đức-Thành, nhưng mà Đức-Thành không tiếp. Đức-Thành lại định từ nay trở đi có người Nhựt nào đến Khúc-phụ cũng tránh mặt làm lơ cả, kẻo để người trong nước nghị luận nọ kia. Như vậy thì sang năm Nhựt-bổn bày ra cuộc đại-tế Khổng-Tử, chắc có mời Khổng-đức-Thành cũng không đi rồi.

¤

Người Nhựt sắp mở cuộc đại diễn-giảng về Đông-phương Học-thuật mà không đếm xỉa mời một nhà nho nước Nam, thật tôi buồn quá. Hình như họ không kể nước Nam mình còn nhà nho, và cũng không kể nhà nho nước Nam vào hàng môn-đồ họ Khổng hay là biết học-thuật Đông-phương là gì.

Viễn-đông Vận-động-hội, mình không có ai mời, nay có cuộc nầy cũng không ai kể mình, té ra về văn về võ người Việt-nam nầy đều không ra dáng gì cả, buồn chưa? Thử hỏi ta có nên phất phát tự-cường hay không?

V. A.

Nga tính xây một cái châu thành dưới hầm đất

Kinh-thành Moscou của nước Nga vốn là một nơi đô hội lớn lao quan hệ, cuộc buôn bán to và số dân cư đông lắm, sợ nay mai có trận thế-giới đại chiến thứ nhì xảy ra, người ta đánh nhau bằng những máy bay trái phá và thuốc ngạt, thì nhơn dân ở thành Moscou nguy lắm.

Các nhà chấp chánh nước Nga phòng sợ chỗ đó, nên chi đã trù định cái chương trình dựng ra một cái châu thành ở dưới đất, để khi có giặc thì dân rút xuống đó ở cũng như ở trên mặt đất vậy.

Kỹ-sư đã làm song cái kế-hoạch nầy rồi, chắc nay mai khởi công liền.

Châu thành dưới đất, sẽ làm dài 20 dặm và sâu xuống 2 trượng, có nhiều đường lối giao thông, xe hơi xe điện chạy được, và cũng có những nhà hàng tiệm buôn, tấp nập vui vẻ. Người Nga tính cất cái châu thành ở dưới đất nầy tốt đẹp lộng lẫy, khiến cho ai xuống đó cũng tưởng mình tới cảnh đào nguyên lận.

Song tính sơ khoản tiền cần dùng lớn lắm, cho nên hiện nay chánh-phủ còn đang trù khoản chưa xong. Các nhà chuyên-môn kiến-trúc đều nói rằng châu thành dưới đất nầy cất xong rồi, nếu có chiến tranh, dầu cho bên nghịch có thử trái phá mạnh đến thế nào cũng không làm sao phá nổi được.

Hồng-Huê

Đường Lefèbvre 62 — SAIGON
Ngang Nhà Băng Đông-Pháp
Tiệm bán cơm Annam, và có lảnh nấu cơm tháng. Mỗi buổi sớm mai có đồ điểm tâm. Chiều tối từ 7 giờ có nem nướng.
Xin quí ông quí thầy chiếu cố.

Sang năm 1935, có 5 lần nhựt thực và 2 lần nguyệt thực

Theo như sở Khí-tượng Nghiên-cứu ở thành Nam-kinh nước Tàu đã xét nghiệm, thì qua năm 1935, có 5 lần nhựt-thực, nhằm những ngày: 5 Janvier, 3 Février, 1er Juillet, 30 Juillet, mặt trời bị che hết 1 phần; đến lần chót nhằm 26 Décembre thì bị che hết.

Còn nguyệt-thực thì 2 lần: 19 Janvier và 16 Juillet.

Ta nên nhớ những ngày ấy để coi.

Người đông con cháu nhứt thế-giới 45 con, 87 cháu

Hiện thời ở Hồng-mao có ông lão tên là Tư-Đăng, năm nay 86 tuổi. Từ năm 16 tuổi lảo lấy vợ cho tới giờ, trước sau sanh-hạ 45 người con; 28 con trai, 17 con gái.

Cháu trai cháu gái cọng 87 đứa.

Như vậy thì lão thật là người đông con cháu bực nhứt thế-giới

Từ nhỏ tới giờ, lão lấy 4 đời vợ. Một mình bà vợ trước hết sanh hạ vừa trai vừa gái 29 người con.

Một sự muốn lạ kỳ

Tại thành Gérona (Tây-ban-nha), chị đàn bà chửa Mercédès Moralès bữa kia nói với chồng: « Tôi muốn ăn gan quá » — chồng cười mà trả lời: « Có khó gì, cứ ra chợ mua về ăn » — Vợ nói: « Không! tôi nói muốn ăn gan, là ăn gan của mình kìa! »

Chồng tưởng là lời nói chơi, cười mà bỏ qua.

Té ra một đêm kia, chị Mercédès thức dậy, nhúm lửa bắt chảo lên, đổ dầu vô xong xã rồi lấy dao vô giường mà mổ bụng anh chồng. Anh vô-phước nầy la lên chói lói, lối xóm chạy kêu cò bót. Đến khi cò bót tới nơi động cửa vô thì trong nhà bay mùi chiên xào nực mủi còn chị Mercédès thì đương ăn... Chị ta nói với nhà chuyên-trách: « Các ông bắt tôi thời bắt, tôi xin vâng chịu, nhưng để cho tôi ăn miếng gan chồng tôi đã vì tôi thèm lắm. » Đó rồi chị ta cắn miếng gan nóng hổi thơm ngát một cách rất ngon lành!

Thế mà tòa đại-hình Gérona lại tha bổng chị ta chớ.

Mua năm TÂN-VĂN có rất nhiều đều lợi

Chất Thorium và việc trao đổi nhan sắc

Ngoại trừ những bậc sĩ đại-danh như là Pasteur, Curie, mà cả thảy thiên hạ đều phục tài và cảm mến, còn có vô số nhà bác-học công-chúng không thể rõ hết tên tuổi và công việc làm cho đặng. Trong số những vị có đại công với nhơn loại sau đây, ta nên nói đến bác-si Albert Fronin vậy.

Chính ông hồi năm 1920 đã gởi tờ thông-tư cho Y-khoa Hàn-lâm-Viện mà công-bố rỏ ràng rằng những vị thuốc có chất Thoradium rất hạp với da thịt con người vì nó làm tiêu tan các chất độc ngoài da, máu trong mình lại sạch sẻ và điều hòa, các ung-độc nhơn đó mà lặn mất, sau hết nó còn có thể giết các thứ vi-trùng ngoài da nữa.

Nhờ những ảnh hưởng quí báu mới kể trên, vừa bồ cho da thịt lại vừa trừ độc rất hay, có thể ngừa bịnh cho lớp da lành mạnh mà cũng có thể chữa những lớp da đã hư, nên chi lần lần da hết nhăn, mở trên da mặt lại tiêu đi hết, công việc chửa da mặt được hoàn toàn thành tựu.

Có một vị bào-chế sư là bác-sĩ A. Moussalli, học-trò của ông A. Frouin đã ra công tìm kiếm và chế ra những vị thuốc rất linh-nghiệm như trên đây. Bởi đó mà trong các hiệu thuốc tây người ta đều có trữ bán những món thuốc có chất thorium làm gốc, cũ thảy đều chế theo toa của bác-sĩ A. Curie, nhứt là món Crème Tho-Radia, vì theo ta nầy thì nhờ có chất quang-tuyến (Radium) hiệp với chất thorium nên sự công hiệu không thứ nào sánh kịp.

Vậy vì sự công-ích ấy nên chắc từ nầy về sau không khi nào quí vị quên đặng nhà bác-sĩ rất khiêm tốn đã công bố cái hiệu-quả của chất thorium và vị bác-học trứ danh đã tìm đặng chất quang tuyến vậy.

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :—: SAIGON

Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bá-Cang
Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanôi
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-Khương-Ninh (Lettres)

M. Hồ-Văn-Ngà
Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris)
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-Khương-Ninh (Sciences)

Luôn dịp xin mời quí ông bước qua tiệm may

TÂN-TÍN-THÀNH

có đủ thứ Serge, Tussor, Palbech. Cắt khéo, may kỷ, giá phải chăng. Thiệt một chỗ đáng tin cậy cũa quí ngài.

Bazar TÂN-TIẾN
TÂN-TÍN-THÀNH
86-88, Bd de la Somme
SAIGON



Bài thơ của cô bán cau đáp

bài của ông Nhiêu-Tăm

Hàng gánh nên chi bán phải rao,
Cau nầy thưa thiệt có cau nào.
Ví dầu ngon dở không tin miệng,
Như vậy non dầy nhận dấu dao.
Thẳng thẳng xin đừng mò lũng trẹt,
Vội vàng xin chớ bấm lúc màu.
Dốc lòng mua phải cho đành giá,
Vu bựng thì tôi chẳng dám trao.

Thơ gái lấy chệt nghèo

Trong nhà đói khó rất nên eo,
Bắt chước đua nhau lấy chệt nghèo.
Áo mặt trong mình như đóng cúc,
Trên đầu tóc vấn tợ dây neo.
Mùng năm viếng mẹ cân trà mốc,
Ngày tết thăm cha gói bánh meo.
Đông-chí gió day tàu trở lái,
Ở đâu về đó cạo lông heo.

ĐỨC-THẮNG (Sao lục)

Đêm thu tự thán

Canh gà nhặt thúc trống cầm canh,
Trăm việc nằm lo cũng chẳng thành.
Cơm áo nặng lòng thân tử-thứ,
Nghĩa-tình thêm bận kiếp phù-sinh.
Công danh là gốc đời lao khổ,
Phú-quới thật mầm cuộc đấu tranh.
Lao-lực vầy-vùng gìn kiếp sống,
Trào-lưu xua đuổi phải hi sanh.

PHAN-CHÁNH-TÂM

Mừng mấy cô thiếu-nữ học nghề thuốc

1.— Nghe tỉnh thiếu-nữ đất Hà thành,
Xắp xỉ cùng nhau trạc tuổi xanh.
Học chữ dỡ dang xoay học thuốc,
Coi mòi đã chán cái hư-danh.

2.— Coi mòi đã chán cái hư-danh,
Trình-độ nâng cao, phải tiến-hành
Mở mắt năm châu mà nhận kỹ,
Con đường thiệt học gắng đua tranh.

3.— Con đường thiệt-học gắng đua tranh,
Trai gái mang chung tấm nhiệt thành.
Y-dược tìm ra phương bổ-cứu,
Người còn mạnh-giỏi nước yên-lành.

4.—Người còn mạnh giỏi nước yên-lành,
Gương sáng từng soi thấy rỏ ràng.
Rừng-hạnh đi về ai đó tá?
Lương-y lương-tướng buổi tung hoành.

H. ĐỒNG-GIANG

Khóc mẹ

Cao xanh sao nỡ đoạn đành ông!?
Mẫu tử sanh ly thiệt nảo nồng.
Âm cảnh mẹ về thêm đứt ruột,
Dương-gian con ở chẳng an lòng.
Ôm sầu chín tháng không đền đáp,
Nghĩa nặng ba năm lại chập chồng.
Cuộc thế tang thương trời khéo khiến
Từ đây ngừa mặt khóc non sông.

Mr TRẦN-VĂN-HÀ (Pursat)

Gà nòi đá lộn

Gặp độ gà nòi đá lẫn nhau,
Thành ra một trận thấy thêm sầu.
Con quơ cựa bén đâm cho mạnh,
Kẻ ngỗng cổ cao mỏ thật sâu.
Bên bị sơ cơ đành bỏ mạng,
Phía hơn đắc thế cũng u đầu.
Cạnh tranh cho chủng thừa cơn lợi,
Rốt cuộc rồi mình chịu đớn đau.

NGUYỄN-M-CẢNH

Nhớ người cãnh cũ

Một mình quanh quẩn giữa không không,
Cảnh củ dường như gợi nỗi lòng.
Mặt nước xanh xanh thuyền cánh bạc,
Chơn mây trắng trắng nguyệt mg hồng.
Dịu dàng dọng hát còn văng vẳng,
Cuồn cuộn lằng sông vẫn chập chồng.
Cỗ-độ còn đây người vắng dạng,
Đêm trường mỏi mắt ngẫn ngơ trông.

PHẠM-KỲ-NGỠI

Tiễn bạn Lê-quang-Nghi

Tiễn bạn lên đường dạ xốn xang,
Chia phui đôi ngã nghĩ thêm càng.
Ngậm ngùi nước trí, non nhân nhớ,
Bận biệu người về kẻ ở than.
Chén rượu tương phùng chưa uống cạn,
Ly tình tiễn biệt rót sầu chan.
Thôi thôi đâu cũng chung trời đội,
Tái ngộ chung vui lúc tựu tràng.

Cái gối ấp

Tơ tóc vấn vương vẫn một lòng,
Vai kề gối ấp tạc non sông.
Vành vàng vóc ngọc dồn bông bạc,
Da trắng mặt son kết chỉ hồng.
Trướng gấm mặn mà duyên thục-nữ,
Phòng loan dan díu nợ tang bồng.
Xích thằng đã vướng trong đài các,
Chung chạ sớm trưa sánh bạn cùng.

HỮU-THỜI (Tân-châu)

Vì tình

Độc ác thay cho cái chữ tình...?
Vì tình lắm kẻ đến quyên sinh.
Nếu không giữ trọn lời nguyền cũ,
Thì quyết chôn vùi cái tuổi xanh.
Tài-tử... thương thay đời lận đận,
Giai-nhân... xót bấy kiếp điêu-linh.
Trời kia ghen mãi người tài sắc,
Gây mối oan khiên trói buộc đành...

∴

Buộc đành tài-tử với giai-nhân,
Cay đắng than ôi! biết mấy lần...?
Lỡ dỡ tình duyên đau đớn phận,
Pha phôi kiếp-số ngậm ngui thân.
Trường-tình thẳm đạm mây sầu phủ,
Biển-ái minh mông song hận tràn.
Vì bởi yêu nhau nên lắm khổ,
Đành liều bỏ luống một đời xuân.

PHAN-HUY-THỊNH (Saigon)

Chiêm bao Thần Chết hỏi

Nhân sinh thùy vô tử

Cớ sao đời vẫn sợ giấc ngàn năm?
Thế mà người lao lực kể lao tâm,
Đường sinh-hoạt vẫn nhằm chen gót bước,
Làng phong-lưu, mơ-hồ ao ước.
Xóm lợi danh xuôi ngược bôn ba,
Mồi phú-quí, bã vinh-hoa.
Vòng trần dễ ai là thoát khỏi?
Thấy hơi đồng lòng đen mắt tối.
Mặc chê khen, có lợi hãy làm!
Đố ai thoát giấc ngàn năm?
Mà quại lạ! lòng tham không nén nỗi.
Ta Thần Chết, hiện lên muốn hỏi?..
Hỏi căn nguyên, tham bởi từ đâu?
Nầy trắng răng, nọ bạc đầu.
Ta đành để cỏ khâu người một nấm,
Nầy thử lấy đốt tay mà bấm.
Cũng một lần mau chậm đó thôi,
Liệu mà vùng vẫy ai ôi!

Cự Lâm ĐỖ-XUÂN-HÒA

Ra chơi đất Huế

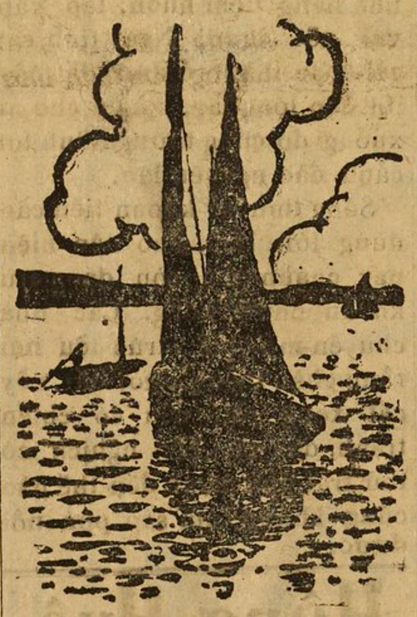
Thấy châu Hoa-quỳnh cãm tác

Từ Bắc ai đem đến xứ mình?
Chậu Hoa-quỳnh thấy tại thần-kinh.
Khoe khoang trước mắt màu xinh đẹp,
Bó buộc trong vòng rề quẹo quinh.
Tốt lộc bởi nhờ gàu nước đục,
Nắng lòng theo giỏi mặt trời chinh.
Chiều đời thế cũng cho là tục,
Mãi nỡ chiều phai chóng đỗi hình.

Ai là tri-kỷ

Buồn nhứt trên đời chỉ có tôi,
Muốn tìm tri-kỷ chuyện trò chơi.
Cầu ham bốn quận xoay nên nỗi,
Bạn mấy mươi nơi chửa gặp người.
Sẵn dạ chai chì thề gánh núi,
Rèn gan sắt đá học trường trời.
Hỏi ai ai có đồng tâm bịnh?
Phúc đáp cho ta rỏ nhưng lời.

HỌC-GIỚI



Hơn 100 nhà thất-nghiệp có việc làm

Từ ngày đăng báo đến nay, có trên 100 nhà thất-nghiệp, và cũng có lối 30 nhà buôn gởi thơ đến mua. Thật quả như lời, mua các món thuốc hiệu Nhành-mai về bán lợi lắm, mỗi ngày bán ít lắm là 5 gói thuốc xổ 5 gói thuốc ban « Chí-Linh » lời được 0$50, đủ tiền chi dụng. Cũng như có chổ làm chắc chắn vậy. Thuốc hiệu Nhành Mai đi đến đâu cũng có người mua, đến đâu cũng được khen. Người nào siêng bán, có ngày mỗi thứ vài chục gói, lời được vài đồng Nhà thuốc Nhành-Mai bào chế thuốc có đủ phép cữa chánh-phũ cho. Ai mua thuốc về bán đều được yên lòng, khỏi lo sợ đều chi trở ngại. Bổn hiệu có nhiều thứ thuốc hay, xin kể dưới đây. Thuốc NÓNG và BAN « Chí-Linh » giá 0p.12 Thuốc xổ NHÀNH-MAI giá 0p.15 Thuốc ho « bác-bửu » 0p.10. Thuốc dán hiệu « con rắn » giá 0p.15 Thuốc nóng « càn khôn tán » giá 0p.12. Thuốc bổ « tế thế hoàn » 0p.50 Thuốc điều kinh và bổ thận v.v. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các nhà buôn, các tiệm thuốc, các ga xe điền có bán. Tiệm Ng-thị-Kĩnh Chợmới và tiệm A.Đồng. Mua sĩ lời nhiều do nơi Ng.-văn-Lượng directeur de la pharmacie Nguyễn-văn-Phố boîte postale N· 63 Saigon.

BỊNH HO... BỊNH HO...

Nhớ kiếm mua thuốc ho « bác bữu » hay lắm. Giá mỗi gói 0p.10. Khắp cả Đông-Pháp có bán. Do nơi Nguyễn - văn - Lượng boite postale N. 63 Saigon.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Hội tư bổn dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Vốn của hội đả đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7. Avenue Edouard VII -:- THƯỢNG-HẢI

Quản-Lý về Đông-Pháp: 26, Đường Chaigneau -:- SAIGON

XỔ SỐ HUỜN VỐN CHO VÉ TIẾT KIỆM

Chi ngánh SAIGON — 26, Đường Chaigneau

NGÀY **29 Octobre 1934**

Chi ngánh HANOI — 53, Đại-lộ F. Garnier

Chủ tọa: Ông **Soulet**, Tổng-Lý Đông-Pháp Ngân-Hàng, Saigon

Dự kiến: Ông **Nguyễn-van-Hao** và Ông **Bui-van-Nam** có quan Thanh-Tra đương quyền kiểm-soát các hội tư-bổn Nam-kỳ và Kiêm-Biên chứng kiến

HẠNG BỘ	VÉ SỐ	NGƯỜI CHỦ VE	Số tiền đã đóng góp	SỐ VỐN HUỜN LẠI
		CÁCH THỨC SỐ 2 — **Hồi nguyên vốn** — *Phần xổ số*: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ		
1.176	5.277	Vé vô danh Saigon	240$00	1.000$
1.176	1.176	Ông Pierre Seurin, 76, rue d'Espagne Saigon	560.00	1.000
1.176	7.782	Ông Pham-xuan-Thinh, 58, rue Papier, Hanoi	76.00	500
1.176	11.266	Ông Nguyen-thoi-Su, Quai de Commerce 55, Cantho	60.00	500
1.176	9.408	Ông Chu-nang-Thuan, 25 rue Julien Blanc, Hanoi	34.00	250
		CÁCH THỨC SỐ 3 — **Hồi nguyên vốn** — *Phần xổ số*: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ		
417	9	Ông Jean Le viet-Thanh, 2 rue Mac-Mahon, Saigon	832$00	1.000
417	2.418	Ông Jean Heinz, c/o Morin Frères à Huế	22.00	125
		Xổ số trả tiền lời cho vé cách thức số 3 — **Số tiền lời chia tháng nầy: 425$20**		
	998	Ông Yves Nerac, Administrateur-Adjoint S. C. Kratié Cambodge	—	106.30
	999	id.	—	106.30
	1.000	id.	—	106.30
	1.009	Ông Nguyen-van-Mang, chez Ng.-v.-Đanh, Maison J. Cuenin à Tourane	—	106.30
		CÁCH THỨC SỐ 5 — **CUỘC XỔ SỐ A** — **Hồi vốn gấp bội** — *Phần xổ số*: 1 số trong 30.000 số		
	29.759	Được trúng ra, nhưng chưa có người mua		
		CUỘC XỔ SỐ B — **Hồi nguyên vốn** — *Phần xổ số*: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ — **Hạng bộ trúng: Hạng bộ 1.202**		
1.202	11.507a	Bà Do-thi-An chez M. Phuc, Hanoi.	7$50	500$
1.202	1.422a	Ông Dương-van-Lieu, ở Caungan	5.00	200
1.202	7.987a	Ông Ung Shouk Hy, ở Kompong-trach Kampot	5.00	200
		Vé số: 3289a, 5918a, 6791a và 9151a không có góp đúng thường lệ nên không hưởng quyền lợi cuộc xổ số nầy.		
		CUỘC XỔ SỐ C — **Đặng miễn góp** — *Phần xổ số*: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ	Giá bán lại liền	Số vốn mục đích
1.968	13,603	Ông Truong-ngoc-Sang, Tri-phu ở Lai-Vung, Sadec	504$00	1.000$
1.968	7.201a	Ông Le-van-Muon, Giao hoc Phuoc-hung, Chaudoc	205.00	500
1.968	4.271a	Ông Le-van-Cho, rue Armand-Rousseau, Cholon	102.00	200
1.968	6.306a	Ông Nguyen-van-Binh, Giao hoc Vinh-phuoc, Sadec	102.00	200
		Vé số 10.538a không có góp đúng thường lệ nên không hưởng quyền lợi cuộc xổ số nầy.		

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số trên đây thì đặng đổi ra một vé tất góp y số vốn mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa. Lại có giá bán lại liền và đặng dự ba cuộc xổ số mỗi tháng về vé cách thức số 5.

Số bạc định cho cuộc xổ số hồi vốn gấp bội về tháng Nov. 1934 là 5.000$

Vé **1.000 $** *mà trúng thì đặng lãnh* **5.000 $**

Vé **500 $** *mà trúng thì đặng lãnh* **2.500 $**

Vé **200 $** *mà trúng thì đặng lãnh* **1.000 $**

Phần xổ số cho tháng Nov. 1934 về cuộc xổ số gấp bội là 1 phần trong 30.000

CUỘC XỔ SỐ CHO VÉ TIẾT KIỆM KỲ TỚI NHẰM NGÀY THỨ TƯ 28 NOVEMBRE 1934

Bốn giờ rưỡi chiều, tại hảng chánh của Bổn-Hội bên cỏi Đông-Pháp *đường Chaigneau, số 26 Saigon*

Xin lưu ý: Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-Lý cho Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

TRUNG KỲ

NHƠN VIỆC THÁP THIÊN-Y

Khách du-lịch đến Nha-thành không khỏi chú ý đến tháp Thiên-y dựng trên một hòn núi nhỏ, khích bên bờ sông cái. Nếu ngày nay ta được trông cảnh tượng nguy nga, ngắm những tháp tượng có kiến trúc và mỹ-thuật lạ lùng, ta không phải cảm ơn trường Bác-cổ Viễn-đông có công tu-bổ, mà chính là nên nghỉ đến cái tánh mê-tín của người Nam ta.

Từ vua Lý-thái-Tôn cho đến con cháu chúa Nguyễn-Hoàng, không đời nào mà việc đi đánh Chiêm-thành không vào những việc quan-trọng trong chính trị đời ấy.

Đến đoạn rất vẻ vang của lịch-sử ta đó, ta có khen thì khen công đi đánh nước người, chớ cũng nên chê chính sách cai trị của ta. Ngày nay gặp phải nước Pháp bảo-hộ, nước Nam không khỏi thẹn thầm, ngẫm nghỉ đến oan-trái của trời để dành cho đó.

Ta thường hay than vản về tánh độc ác của một đôi người Pháp ở Đông-dương ỷ thế hà-hiếp người bản-xứ. Sự oan ức của ta thời kỳ nầy có bằng đâu đặng cái oan ức của đám dân Chiêm-thành mấy trăm năm về trước. Trời trả báo đó, hỡi các nhà dị-đoan ơi!

Họ cũng là dân tộc văn-minh (biểu hiệu của văn-minh ấy là những tháp còn sót lại đến bây giờ và những chữ khắc trên mấy bức thành, bia đá...) thế mà cũng vì chữ-nghĩa đế-quốc, vì cái ý muốn mở rộng bờ cỏi của nước ta, một là để thỏa cái sở-thích giết người cho ra sức mình, hai là vì sự thiếu ăn mà phải cướp của, mà cả dân tộc đừng nói rằng không lớn lao, phải đến nỗi tiêu-diệt. Dân ta có phải vì lý tưởng cao xa, đem truyền bá văn-minh cho những lũ mọi rợ đâu, dân ta đánh phá không kể gì nữa, đàn bà hay con nít, trẻ hay già ai ta cũng giết; ta không biết gì là đẹp gì là hay, nhà cửa lầu đài, đều đốt và phá tan hết. Đối với giặc thì ta không còn chút cảm tình nào nữa; như vua Thái-Tôn khi giết được vua Chiêm-thành là Xạ-Đẩu, đem vợ của Xạ-đẩu là nàng Mỵ-Ê qua thuyền rồng để ép liễu nài hoa; nhưng Hời mặc dầu, nàng Mỵ-Ê vẫn có tấm lòng trinh-tiết nên đành chết để khỏi điều xấu hổ với vong-linh chồng. « Thương cho ai mà thẹn cho ai! » Câu của nhà thi-sĩ cũng lần ý trách cứ-chỉ vua Thái-Tôn vậy.

Tánh hung bạo của người Nam đã lớn mà tánh dị-đoan còn hơn tánh hung bạo nữa. Khi thấy những đền thờ, thấy những tượng đồng hình kỳ dị, thì ta lại ngừng gươm giáo, không dám quấy phá nơi mấy chỗ coi rằng « linh thiên ». Nhờ vậy mà các tháp Chàm rải rát ở phía Nam Trung-kỳ là đất nước Chiêm-Thành hồi trước, mới còn hạnh phúc sót lại mà nhắc cho người đời sau biết đến cái văn-minh Hời.

Đứng trước cảnh huyền-bí của người khác giống, dân ta kiêng sợ, rồi chẳng biết người ta thờ gì và cách tế tự ra làm sao, ta cũng đem hương đèn đến cúng lạy. Đã vậy, lại gây ra những chuyện huyền hoặc không có chút giá-trị của các thần thoại phương tây.

Cái tháp Thiên-y ở Nhatrang cũng có cái chuyện của nó, chuyện đã được nhiều người chung quanh đấy biết mà chính ở trên tháp một cái bia do « Hiệp ta đại học sĩ, Lễ Bộ Thượng-thơ Phan-thanh-Giãng» dựng lên, kể sự tích của A-na tiên-nữ, là vị người ta thờ trong tháp ấy.

Tục truyền rằng ở làng Đại-Điền Đông, chách Nhatrang 12 ngàn thước, có hai vợ chồng đã già không con cái, hằng ngày chăm nom trồng hái dưa rau! Một hôm thấy một người thiếu-nữ rất xinh đến phá dưa mới bắt lại rồi nuôi làm con. Một trận lục đưa đến nơi vườn cây trầm thật lớn. Người thếu-nữ leo lên khúc cây ấy chơi, thì cây trầm trôi ra ngoài biển cả, rồi trôi, trôi thẳng qua Tàu, táp vào một bến ở Kinh-đô. Dân thấy khúc cây lạ, rủ nhau kéo lên, nhưng mấy mười người cũng không sao nhổm nổi: Sau Thái-Tử Tàu đi ngang qua đó, thân hành xuống kéo lên, mình, đem về để trong cung điện. Cứ mỗi buổi khuya, khi tình cờ thức vậy, Thái Tử dòm ra sân thì thấy một người đàn bà múa nhẩy, Thái-Tử lấy làm lạ mới rình để bắt, mê sắc đẹp của người ấy, Thái-Tử lấy làm vợ, sau sinh được hai con. Nhưng ngày kia, A-na tiên-nữ, nhớ nhà, nhớ đất nước, trốn về... Thái-Tử thương vợ, qua tìm, tàu vừa đến cửa bể thì phải liên nử làm cho đắm, vì tiên-nữ không còn muốn bỏ xứ mà đi theo chồng nữa.

Những người quá mê-tín, chỉ mấy hòn đá ở giữa sông Cái mà cho rằng đấy là di-tích chiếc tàu của Thái-tử. Họ lại còn nói rằng cũng vì « Bà « biết yêu mến quê hương như thế, cho nên những đàn bà ở các tỉnh trong, có lấy chồng xa xứ cũng không rời bỏ xứ. Phải chăng từ đó mới sanh ra câu ca-dao:

Một duyên, hai nợ, ba tình.
Lấy ông tôi lấy, về kinh không về.

Thôi, ta trã tánh mê-tín cho những người hay mê-tín; giữa thời buổi khoa-học, đám ấy rồi sẻ mòn lần; họ tin chuyện tháp Thiên-y cũng như họ tin truyện nàng Âu-Cơ đẻ một trăm người con, tin truyện Thần kim-qui với nỏ vàng. Đối với ai là kẻ biết nghĩ việc đời, những danh tích như tháp Thiên-y nầy nên coi là những bài học hay.

Kiếp chung của muôn vật là chết. Người cũng vậy, mà dân tộc, hay văn-minh cũng vậy. Ta khóc người Chiêm-thành, ta tiếc văn-minh Chiêm-thành, thì ta nên lo cho thân ta, sợ cho dân-tộc ta, không biết có đủ sức mà chống với phong trần, hay là rồi cũng tiêu diệt trong cỏi hư-vô mà khổ hơn người Chiêm-thành, là không có vết tích gì để lại...

Ta thấy tháp chàm, nhớ đến những trương lịch-sử vẻ vang của nước nhà; ta đừng nên trách chủ nghĩa đế-quốc ngày nay của mấy nước văn-minh hơn ta. Bẩn tính của con người muốn sống là phải làm cho nẩy nở nhân-cách, cố làm cho xuất-chúng. Nhiều nhà triết học đã từng bàn đến, như Hobbes gọi nguyên-nhơn các việc hành động của con người như thế désir du pouvoir, Mandeville gọi là instinct de souveraineté, Nietszche gọi là volonté de puissance, mà một nhà triết-học mới, Seillière, dựa theo công cuộc của thời đại lại gọi là impérialisme; bao nhiêu chữ cũng đều bao hàm nghĩa tựa như nhau: tánh ao ước sự oai quyền, muốn cai trị kẻ khác... Tánh tình của cá nhân hợp lại thành ra tánh chung của quốc-gia, của chủng-tộc; nước Pháp cũng như nước Anh muốn thi-hành chủ-nghĩa đế quốc; nước Nhật cũng kiếm thế cho có thuộc địa; bọn quốc-gia xã-hội của Hitler cũng mơ ước chiếm hết hoàn-cầu; bọn phát-xít của Mussolini cũng biết mơ-tưởng cái thời kỳ vẻ vang của nước La-mã hồi xưa.

« Mạnh được, yếu thua », ấy là cảm-tưởng của tháp chàm nhắc ta nên ghi sâu vào trí để lo cuộc phấn-đấu, như ta chưa muốn chết...

CUNG-GIỮ-NGUYÊN

Chỉnh đốn y phục

Quí ông quí bà, ai là người kén chọn y phục Annam, hảy đến tiệm **HUỲNH-NGUYÊN** may thử một lần thì biết. Người đứng các đồ đã làm việc lâu năm, biết độ theo cách ăn mặc lịch sự của quí ông quí bà mà sữa cách may đồ cho hợp lối kim-thời.

Đã được nhiều bà khen tặng
Tiệm HUỲNH-NGUYÊN
50, Rue Vassoigne, 50
(gần chợ Tân-định)

14 năm | **VỎ-ĐÌNH-DẦN** | Danh tiếng

ĐẠI DƯỢC PHÒNG
323, rue des Marins -:- CHOLON
PHÂN CUỘC: *118 Rue d'Espagne*, Saigon
(Đại-lý ở khắp nơi)

Đau nhức trong gân. Tật rung tay. Mất ngủ vì náo động thần-kinh. Hay cảm-xúc phiền muộn. Làm việc nhiều, đau mỏi xát-thịt. Bịnh nhức đầu. Bịnh kinh. v. v...

KIM-TINH-ĐƠN

KIM TINH ĐƠN là một thứ thuốc mới tìm ra, ở trong nước chưa có Dược-Phòng nào biết chế. Chuyên trị về các bịnh thuộc Thần-kinh, như là tay rung, trong lòng hồi hộp, hay sầu cảm, hay giận hờn, tánh tình quạu quọ không chừng đổi. Ban đêm hay thao thức khó ngủ, hay đau nhức tay chơn.

KIM TINH ĐƠN trị thiệt hay những tật kinh của người lớn, trẻ con. Trị được những chứng mà người thường gọi là bịnh lạ như:

1·) Đang ngồi vụt xây xẩm, ngáp dài, bắt gục mặt xuống bàn.
2·) Đang đi hay bị máu xâm, té xuống bất tỉnh.
3·) Ngủ hay nghiến răng, mớ lớn tiếng mà không chiêm-bao.
4·) Cười khóc quạu quọ với chuyện không đáng.

Còn những người tối ngày làm lụng mệt nhọc, hoặc làm việc bằng trí, đêm nằm xuống bãi oãi, đau nhức từ chỗ, khó ngũ, uống *KIM-TINH-ĐƠN* thì hết đau hết nhức, ngũ được ngon. Sáng dậy trong mình thơ thới khoẻ khoắn. Bịnh nhức đầu thường, uống 1 ve hết liền, nhức đầu đông, uống hai ngày hết tuyệt.

Đàn bà có thai già ngày tháng hay nhức mỏi, uống **KIM-TINH-ĐƠN** thiệt hay. Đẻ rồi mấy ngày đầu mỏi mê rêm mình, uống 1 ve **KIM-TINH-ĐƠN** thấy khoẻ khoắn, ngủ ngon ăn được nhiều.

Thật là một thứ thuốc quí lạ nhứt mà nhà thuốc VỎ-ĐÌNH-DẦN dám đem danh giá mười mấy năm của mình đảm bảo cho sự hiệu nghiệm.

Giá 1 ve **0p.25** *1 hộp 10 ve* **2p.40**

Thuốc đại bổ tinh khí, cường-kiện sức lực. Uống mau lên cân. Mệt uống tức thì khoẻ. Trị bịnh mất máu, huyết kém. Già cả hay mệt đau lưng, mất ăn ngủ. Thanh niên đa sắc dục bạt nhược. Thận hư óc lỏng. Tinh thần mờ mệt, lảng trí. Hồi hộp. Trị những chứng đàn bà hư huyết, ốm xanh con mắt có quầng đen, bạch đái, bạch dâm bởi có bịnh hậu, bởi đa sắc dục, bởi có bịnh ở tử-cung, hoặc bởi sanh đẻ nhiều lần mà con người phải hư hao.

Con nít chậm lớn bởi thiếu khí lực, học sanh quá lo lắng nên trí não thấy lộn xộn, thần kinh bị náo động, đêm ngủ hay đau lưng đau ngực, khạc ra huyết.

CÁC CHỨNG TRÊN ĐÂY HÃY UỐNG

CỬU-LONG-HOÀN

(Thuốc có danh nhứt ở Đông-Dương, có đại-lý tận bên Hướng-cảng, Đài-loan, Tinh-châu, Xiêm-la).
Giá hộp 10 hoàn **5.p50** *Hộp 4 hoàn* **2p.20** *bán lẻ 1 hoàn* **0p.55**

Vắn tắc

Sắp có trạm làng

Lâu nay ở Tỉnh Quãng-Nam nhân-dân thường kêu với sở Bưu-điện vì thơ từ và báo phát cho trạm (Relais) hay bị trễ và mất luôn. Nay muốn trừ cái nạn ấy nhà trách-nhiệm có sức cho xã thôn phải đặc một người hương thơ để thường ngay coi về thơ từ và báo các nơi gởi đến cho người trong làng và mỗi làng mua một cái thùng thơ giá là 2$20 nếu làng nhỏ thì 2, 3 làng kế cận chung mua một cài cũng được Thùng nầy để ở nhà hội làng ai muốn gởi thơ thì tới đó mua timbre dán vào gởi đi khỏi phiền tới nhà giây thép. Theo lời trong trác thì tiền lương của Hương-thơ lấy công quỹ làng cấp. Nếu trong hạt Quãng-nam mà thi-hành trạm làng thì họa may trong thôn quê mới hết cái họa Trạm làm trễ thơ và mất báo chăng.

Cái nạn phá chà.

Tam-kỳ.— Ngày 14 Octobre 1934 ở làng An-hòa có mộ đám người nhóm lại khá đông, hỏi ra mới biết vì có bọn Lê-Nguyên làm nghề đánh cá người ở làng Đông-yên tỉnh Quảng-ngải ra địa phận An-hòa (Quảng-nam) mà phá chặt hết chà (chà là thứ đặt ra để cho cá ở) nên dân mới bắt đem về có trình với Thương-chánh, và báo quan Địa-phương. Chính bữa đó quan phái viên Chánh-tổng về giải chúng nó lên phủ, nhưng chúng cường ngạnh tay rút cộng lái và cầm dao ngồi dưới ghe không chịu đi và nói ai tới gần thì chúng sẻ đánh chết, viên chánh-tổng phải nhịn thua; sau nói giã với chúng bảo tên Lái và tên Phụ lên nhà hội làng đặng cho y thỏa xử. Khi chúng nó lên thương đối nại với Chánh-tổng, thình lình dân áp tới hô trói, chúng nó liệu hành hung không được nên mới để cho dân trói cã bọn 7 người giãi lên quan, hiện nay chúng nó bị giam, nhưng chưa biết quan xữ tội chúng nó ra thể nào. Ở miền biển bị cái nạn chặt chà cũng như làm nông bị voi phá lúa. Nhà Trách nhiệm nên để ý.

Độc giả đối với Tân-Văn

Tôi rất khen tờ Tân-Văn khéo sắp đặt lại bài vở hay. Tôi thích nhứt là những bài chánh-trị thế-giới luận rất kỹ lưỡng do các hiện tượng trong kỳ vãng mà bàn việc tương lai, chớ không phải dịch càng trích bướng ở các báo Tây như... (ông N.Đ.C. professeur de caractères chinois en retraite à Thuduc).

MỘT VỊ CÔNG-THẦN NAMKY

PHƯỚC-QUỐC-CÔNG HỒ-VĂN-BÔI

(Tiếp theo và hết)

Cậu Giám cho tôi biết rằng cái sường nhà nầy trước kia là nhà nghỉ mát và chỗ vua *Tự-Đức* đọc sách, nên trên khuôn có khắc nhiều bài thơ của đức « *Vua văn sĩ* ». Sau lúc đức *Duy - Tân* lên ngôi, ngài có đi viếng thấy nhà củ dột, hư gần sập, Ngài ban sắc chỉ dở nhà mát đem về cất lại tại chỗ bây giờ.

Hai bên hông nhà có hai cái buồng, để cho người giữ đền thờ ở.

Tôi hỏi cậu Giám có mấy anh em, thì cận trả lời rằng, hai người ở giữ đền là con của bác cậu, người lớn tên là *Hồ-văn-Cán*, người em là *Hồ-văn - Tiềm*, cậu Giám tên *Hồ-văn-Hiệp*.

Tôi nói với cận *Cán* cho tôi biết lịch sử của cụ *Phước-quốc-Công*, thì cận bận áo dài, bịt khăn đen, đốt nhan khấn vái xin phép thỉnh các cái sắc chỉ của vua ban đem ra cho tôi xem. Trong các sắc ấy có nói rỏ công trạng và chức tước của cụ *Quốc-công*.

Hết thảy có mười cái sắc chỉ, bằng tơ vàng, dài 1 thước 5 tất tây, ngan 5 tất. Chung quanh bìa có thêu rồng xanh dởn trái châu. Chữ sắc thì viết bằng mực tàu đen, còn cái dấu ngọc-ấn của vua thì in bằng mực đỏ.

Có cái sắc chỉ vua *Thiệu-Trị* viết bằng mực đen trên 24 tờ giấy bạch, tới nay cũng còn gìn giữ y-nguyên. Trong sắc ấy, Đức *Thiệu - Trị* giao cả thành trong, thành ngoài, cả kinh-đô Huế cho người cậu ngài, là anh của Bà *Tá-Thiên-Nhân Hoàng - Thái - Hậu*. Vua Thiệu-Trị giao kinh-đô cho cậu đặng đi ra Bắc-kỳ Bản sắc đó kêu là « sắc-chỉ lưu-kinh », đề ngày *19 tháng giêng, năm Thiệu-Trị thứ hai*.

Nguyên cậu của vua *Thiệu-Trị* tên là *Hồ-Thập* làm quan vỏ tới chức Thống-chế. Ngày vua *Thiệu - Trị* ngự giá Bắc-tuần ngài giao quyền coi ngó thành-trì cung-điện, tất cả các bộ các sở cho quan Thống-chế và cho chức « Khâm-mạng lưu-kinh đại-thần », ở lại kinh-đô với Hoàng - tử con của Đức Thiệu-Trị, tức là đức Tự-Đức ngày sau vậy. Trong bổn sắc-chỉ, vua kể một cách kỷ-càng những việc gì phải giao cho quan Khâm-mạng, như quan thay mặt ngài mà trị nước lúc ngài đi vắng vậy. Tôi thấy Ngài kể có giao cái ấn ngọc và Hoàng-Tử cho quan Khâm-mạng gìn giữ, có giao mấy muôn binh mã cho ngài cai quản, xin kể sơ lược, vệ binh Trấn-Vũ, Tinh - binh, Cẩm-y, Kim-Ngô, Vỏ-lâm-quân, v. v. Nhơn dịp ấy, Ngài phong cho cậu ngài chức : « *Nghiêm-Oai tướng-quân, Thượng-Hộ-Hầu, Thống-chế HỒ-hầu*.

Vua hạ chỉ cho cậu ngài coi ngó bà *Thái-trưởng công chúa Hoàng-Tỷ*, là chị của vua và cho phép bà chúa chị ở trong điện mà gìn giữ báu vật của vua, và cho trọn quyền sai khiến các cung-nữ hầu hạ bà. Vua dặn quan văn và quan vỏ từ tam phẩm trở lên, khi nào có việc vô hầu quan Khâm-mạng Hồ-Hầu thì chỉ có phép đem theo 5 người bộ hạ mà thôi. Vua dặn vậy, vì sợ họ đem quân vô nhiều mà soán ngôi lúc ngài ra Bắc chăng. Ngài lại cho quan Hồ-Hầu có quyền chém kẽ có tội trước rồi sẻ tâu sau (tiền trảm hậu tấu). Nhưng trong lúc vua đi Bắc 3 tháng, ở tại đền, quan Khâm-mạng tuy có quyền lớn, nhưng cách cư xử rất nhơn đức, không hề chém giết ai, và không có làm tội quan nào cho trọng. Có 2 ông quan vỏ bê trễ việc tập quân, ông Đề-đốc dưng biểu cho quan Khâm-mạng biết. Ngài chỉ giáng chức một cấp và cho dỉ công chuộc tội. Đến lúc vua hồi loan, ngài tâu xin vua phục chức lại cho 2 ông quan ấy, vua biết ý cậu mình phạt cho người có tội sợ mà ăn năn chữa lỗi, chớ không phải làm hư cã công danh của quan nhỏ, nên vua vui lòng phục chức củ cho 2 ông quan ấy.

Vua đi Bắc tuần về, thấy trong thành việc chi cũng bình an cã, ngài rất vui mừng đẹp ý, nên bữa thiết đại triều cho bá quan bái hạ mừng ngài ngự giá hồi loan vô sự, ngài kêu quan Khâm-mạng ra giữa điện mà ban lời ngợi khen và ban sắc chỉ đề tặng lòng trung nghĩa của cậu ngài. Mấy đạo sắc chỉ ban khen đó (témoignages de satisfaction) dài quá và nhiều quá dầu chép lại một quyển sách e cũng không hết.

V.N.L.T.N.

Ai muốn đặng đồng-hồ rất xinh đẹp, thì hảy kiếm con niêm nhà dây thép đã đóng dấu rồi, (timbres poste oblitérés), bất luận là thứ 5 xu, 4 xu, 2 xu, 1 xu, vân vân, cứ 1000 con, thì đổi đặng một cái đồng-hồ Chronomètre en métal (gravé ou uni), 2000 con thì đổi đặng một cái đồng-hồ để bàn giấy (Pendulette, très belle forme, en gabalith).

Viết thơ cho M. Vương-Hoa, Inspecteur de l'Extrême-Orient capitalisation, 68 Bd Charner Sai on.

Tiệm Thanh Thanh lúc nầy chưng nhiều thứ sách Bắc sướng quá ! bộ tiểu thuyết Cỏ lâu mọng cũa ông Angac Am Tỏ liêm Sơn. Vỏ Nhật, vỏ tàu, vỏ ta, các thứ sách thuốc cũa Nhật-Nam thư-quán: bộ Luận-ngữ-loại-ngư, những áng văn hay cũa Nam-kỳ, ấy là không kể Hán-việt tự điển, Hán-việt-thành ngử và sách Giáo khoa cũa nhà in Mỹ thang là mấy thứ sách đã giao đại lý đọc quyền cho Thanh Thanh.

BÁN QUANH

Cái tin vua Nam - Tư - Lạp - Phu (Yougoslvie) bị ám - sát làm cho rúng động cả năm châu. Những bức điện tín kể tình tha-thiết của dân nước ấy đối với vua tỏ rằng vua Alexandre là một đấng minh-quân. Dân khóc vua chẳng phải khóc vàng, khóc bạc, khóc tước phẩm, khóc huy chương mà thật là khóc người có công với cuộc sinh hoạt của dân, biết lo liệu giữ gìn đất nước.

Hôm 23 tháng 9 (30 Octobre) vừa rồi, ở các tỉnh Trung-kỳ là ngày lễ Vạn-Thọ (Sinh-Nhựt của Hoàng-Đế Bảo - Đại). Có lệnh cho các nhà người Nam phải treo cờ. Lại có thiết ra như mọi năm một lễ bái-mạng tại Hành - Cung ; dự lễ ấy là những quan Nam - Triều và những chức việc có phẩm hàm. Ngày nầy đáng lẻ là một ngày vui chung của dân như ngày Tết mà dân chẳng thấy tỏ ra mừng gì cả.

Điều ấy cũng là lạ. E dân mình chưa biết vui hay sao, nên chưa biết tỏ cái vui như dân các nước. Mấy bức hình trông hàng vạn người phất cờ mừng Thái Tử ở Nhật ; hàng vạn thanh-niên mừng thủ-tướng ở Ý... thật hùng hồn hơn là những bài luận-thuyết dài dòng. Có lẻ nào, trong mấy triệu dân ta, không có một ít người trung-quân có thể làm những cuộc biểu-tình sùng bái?...

Cái vui của dân ta ở đâu? Ở các tiệc cồ mà người thường được no say. Cái vui phải có lợi, chớ không thể là một cái vui « trồng » được. Dân các nước làm thành ra cột trụ chung một số kiếp, có còn thì còn hết, có tan thì tan hết ; dân ta như những viên gạch rời, không có chút hồ gắn lại. Cảnh ngộ làm ra như thế? Hay là tự tâm làm ra như thế?

GIANG-HỒ

Độc-giả đối với Tân-Văn

Ở trong đồng bái, tôi chỉ biết lấy tờ Tân-Văn làm bạn thiết yêu qui. Mỗi tuần, tới bữa chúa nhựt, tôi nhắm chừng giờ mà ra đứng ngoài đường đón anh trạm để lấy Tân-Văn... (Cao-Thôn Bộ-khách Phong-mỹ).

Nên ngừa bọn gian hùng

Mới đặng tin có nhiều kẻ gian bán hột giả khắp nơi mạo là hột « Xoàn mới » hiệu Ba-Quan đặng phỉnh gạt đồng-bào.

Muốn khỏi sự lầm lại, nên chúng tôi cho đồng-bào hay, hột « Xoàn Mới » Ba - Quan chẳng có cho ai đi bán dạo mà củng chưa cho ai làm đại-lý cã.

Lapidairerie — Joaillerie & Bijouterie
BA-QUAN
58, Rue Vannier, 58
(Ngang hồng kho bạc) Saigon.

Ngày Bế mạc của Trung-kỳ nhân dân Đại biểu viện

Ngày bế mạc viện Dân-biểu vào ngày 23 Octobre 1934 nhưng vì bài diễn văn của ông Viện trưởng Hà-Đăng bất đồng ý với chánh phũ nên ngày khai mạc phải hoãn lại ngày 24.

Chiều 23 vì việc từ chức cũa Nghị-trưởng nên quan Thượng Lại và quan Cố-Vấn cùng đồng viện thương thuyết với nhau nên các báo giới không được dự-thính song nghe đâu ông viện trưởng cũng đồng ý kiến cùng với toàn viện.

Chín giờ 24-10-34 trời mưa to gió lớn nên buổi khai mạc không được đông đúc. Có mặt chỉ có quan giám đốc Dupuy quan Cố-Vấn Dubasly quan thượng Thai - văn-Toãn và 4 quan Thượng khác.

Các quan tây nam dự thính rất sơ sài.

Hội đồng an tọa quan Thượng Lại đọc bài diễn văn bế mạc, kế ông Phạm-như-Phiên đọc dẫn dịch ra pháp văn.

Thế là xong buổi khai-mạc viện Dân-biểu Trung-kỳ.

B. N.

TAN - VAN N· 15 (10-11-34)

Bon

để dùng một trong các việc sau nầy :

1· Giải 1 thế cờ tướng — 2· Đáp thai, toán, đố — 3· Dự viết một kỳ 10 hàng trong mục TIN NHẬN. (N· 13)



Báo « Cùng-Bạn » tục bản

Mấy kỳ rày, vì ông Trần-thái-Nguyên mắt đa đoan việc nhà nên không thể châm nom cho tờ Cùng-Bạn, tờ ấy phải tạm đình-bản vài kỳ, và tuyên bố bắt đầu ra 1er Novembre với một ban chũ trương mới : chủ nhiệm M. Đoàn-bá-Kỳ, Chủ bút : M. Cao-minh-Chiếm và Quản-lý : M. Nguyễn-văn-Lắm.

Xin cầu chúc cho qui đồng nghiệp tục bản chuyến nầy sẻ được miễng viễn trên trường ngôn luận nước nhà.

Hỉ tín

Vừa được tin mừng đến ngày 5-6 Novembre, bạn tôi, chị Lý-thị Ngọc-Trinh, ái nữ cũa ông và bà Lý-văn-Hanh điền chủ ở Kiểng-Phước (Gocong) thành hôn cùng M. Lê-văn-Toại đốc công sở tạo tác Nha-trang.

Xa xuôi, tiếc không thể đến góp vui cùng bạn, xin trân trọng chúc mừng đôi nhân duyên được lâu dài hạnh phúc.

Nguyễn thị Tuyết-Hoa

Ai tín

Đau đớn thay ! được tin Madame Lê-văn-Định giáo viên trường Thanh-Phong Minh-Trị Bếntre, là Nguyễn thị-Ba 20 tuổi, vừa từ trần ngày 30 Octobre 1934.

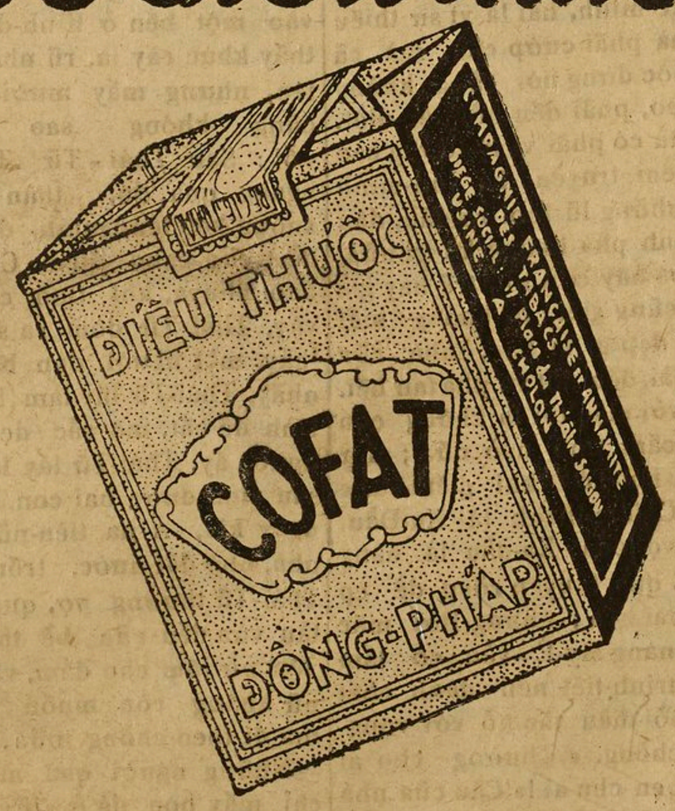
Nhơn danh anh em ty giáo huấn Minh-trị, xin đề lời chia buồn cùng Monsieur Định và cầu cho hương hồn Madame Định tiêu diêu nơi cỏi thọ.

Ty giáo huấn Minh-trị
và Lê-văn Xuân ai điếu

CIGARETTES "COFAT"

Qui vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hảng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT »

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :

Ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins
Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6 Amiral Courbet

Nhà bảo sanh « HỒNG PHÚC »

75, Rue Mac-Mahon -:-SAIGON-:- 75
(Ngang sở Trường-tiền)

Chủ-nhơn : Cô PHẠM-THỊ-HỒNG

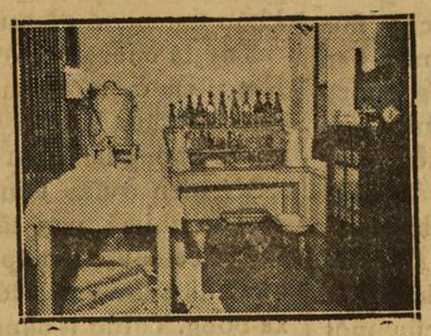
Tốt-nghiệp khoa hộ-sanh trường Y-học Đông dương Hanoi (đã làm việc nhà-nước lâu năm).

Các quan Chánh sở Vệ-sanh, Tuần-thành đã công-nhận nhà bảo sanh nầy đứng vào bực nhứt trong các nhà báo-sanh tư tại Saigon

Có quan thầy trông nom

Mỗi ngày từ 10 giờ tới 11 giờ và 16 giờ tới 17 giờ, quan thầy đến thăm bịnh và chích thuốc cho quí bà nào sanh rồi hoặc còn đương có thai mà bịnh.

Quí bà có thai gần ngày hoặc có bịnh gì xin cứ lại chúng tôi thăm giùm.



Phòng thuốc của nhà bảo-sanh

CHỦ Ý !! CHỦ Ý !!

Dạy thi xe hơi rẻ tiền hơn các nơi

École-Auto

45, Colonel Grimaud
CHU-VAN-HAI
kính cáo

Chim-Oanh

Mỗi đêm, quí bà, quí ông đi đến Chim-Oanh (ngang gare Cuniac Chợ-mới Saigon) thì đặng : vui tai, đẹp mắt, ngon miệng.

Vui tai : *Vì tiếng đờn, giọng ca thâm-trầm huyền-diệu của giàng đờn ca của M. Nguyễn-văn-Tịnh.*

Đẹp mắt : *Vì Chim-Oanh sắp đặc trang-hoàn, sạch sẻ, mát mẻ, quí khách lui tới dập diều.*

Ngon miệng : *Vì đồ ăn uống làm thật ngon. Sớm mai có hủ-tiếu Nam-vang là món đồ điểm tâm đặc-biệt của Chim-Oanh.*

CHIM-OANH kính mời

Ecole Pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud, Tânđinh

BONNE PRÉPARATION DE PROFESSIONNELS
Comptabilité Commerce — Dactylo — Sténo
Banque Anglais—Francais Commercial

PROFESSEURS :

M. LÊ-VĂN-MẸO — Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine Chef Comptable de la Ste Ante de Crédit—Expert-Comptable près les Tribunaux.

M. BÙI-VĂN-QUAN- — Diplômé des Ecoles Supérieures de Commerce de l'Indochine et de Lyon—Comptable of The Texas Company Ltd—Ingénieur—Tisseur.

Monsieur LƯƠNG-VĂN-HẦU
Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine
Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine
Expert-Comptable près les Tribunaux

Demandez le prospectus au Directeur : Luong-v-Hau

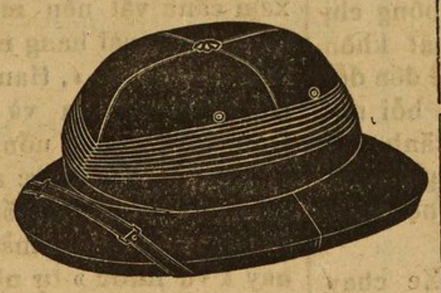
Muốn cho trẻ em học mau tấn-phát quí Ông, qui Bà, nên đem gởi trẻ em cho

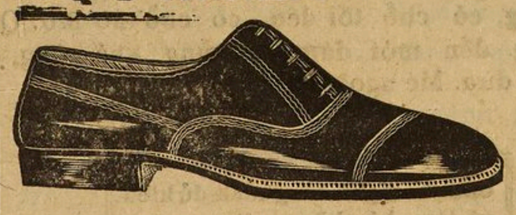
Trường LÊ-TẤN-CÁC

Rue Lareynière Nos 10, 11 & 12 -:- SAIGON

thì sẽ vừa ý. Học-phí tính nhẹ. Giáo-sư chuyên-môn cần-mẫn, dìu-dắc trẻ-em từ lớp Đồng-ấu (Cours Enfantin) đến lớp nhì (Cours Moyen). Mỗi năm, đến tháng Juillet trường «Lê-Tấn-Các» có mở cuộc thi học-bổng để chọn 3 trò (khỏi trả tiền học).

NÓN AU COQ D'ANNAM





Dày Đồng-Chí tốt mà rẻ

Đương chờ quí ông quí bà

Ở đường Bonnard số **108**, SAIGON

DOCTEUR
LE-VAN-HUE

N° 138, Rue La Grandière -:- Saigon
Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng : Khán bịnh và giảo nghiệm. Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bịnh phụ-nữ và bịnhhuê liễu.

GIỜ KHÁN BỊNH
Sớm mai : 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều : 3 giờ tới 7 giờ.
Cấp bịnh ước giờ nào cũng được.

École centrale de commerce

Có giáo-sư giỏi = Học-phí sụt bớt 40 $l.$

Các vị giáo-sư :
MM. Bùi-Quang-Tiếu, diplômé de l'Ecole Supérieur de Commerce de Paris
Huỳnh-Kim-Dư, diplômé de l'Ecole Supérieur de Commerce de Montpelier
De Margon, diplômé d'Anglais de Londres, etc. etc.

Cần hỏi điều chi xin viết thơ cho :

M. Trần-Mạnh-Nhẫn
Délégué de l'Académie dactylographique de France
Directeur de l'Ecole Centrale de Commerce
47, Rue Vassoigne (Tândinh) Saigon

HAI CHỦ ÂN = TÌNH

Người chép : PHÙNG-VÂN-SANH
Người dịch : PHẠM-VĂN-ĐIỀU

I

Trong bông đèn ác-tăng bổng hiện,
Nơi lầu tía hiệp-sĩ xông vào.

— Ý, cái gì mà quái vậy ? Sao bông đèn nổ một tiếng rồi lại hiện ra một vị hòa-thượng!!

Người con gái đưa tay dụi mắt rồi nói tiếp :

— Bậy, bậy rồi ! Trong đời đâu lại có chuyện lạ như thế ! Có lẻ mắt ta hoa rồi mới trông thấy sự phi-thường như vậy !

Dứt lời, nàng nheo mắt dòm kỹ thời rỏ thật vị hòa-thượng mà bông đèn nổ ra khi nẩy bây giờ đã lớn kềnh, mày mặt tóc tai rỏ ràng, vẻ cười hớn hở, giống hệt đức phật Di-lặc thường thấy ở chùa. Hòa-thượng ấy ở trên cao lơ lững như cởi mây nương gió ; rồi đánh bịch một tiếng đã đứng sựng trên váng lầu.

Trước cái cảnh tượng ghê gớm ấy, cô gái điếng hồn hoảng vía, chỉ kêu một tiếng rồi nhờm mình chạy đi.

Hòa-thượng ấy là gì ? Ma quỉ hay người thiệt ?

Không phải ma quỉ, hòa-thượng ấy cũng thai phàm xác thịt như ta. Vốn người ở Tào-huyện, tỉnh Sơn-đông, lúc nhỏ anh-ta có theo thầy học vỏ nên tinh thông kiếm kích côn quyền. Thầy của anh-ta là giáo-chủ đạo Hồng-đăng có phép nuốt đao phung lửa, tàng hình sai quỉ. Anh-ta được thầy thương mà dạy kỹ, tuy không giỏi bằng thầy, song có hơn các bạn, nên vỏ nghệ đã giỏi mà phép tà cũng tinh.

Sau khi thầy đã chết, đám học trò như rắn không đầu, bèn tôn anh-ta lên ngôi thủ-lảnh. Được thế gặp thời như vậy, anh-ta bèn sanh tánh lung lăng, sai khiến đồ đảng đi đánh nhà giựt của. Càng làm được càng hăng, càng hăng lại càng làm lớn ; tiếng tâm lừng lẫy động tới quan trên, nên bị quan binh tới đánh bắt. Bộ-hạ của anh-ta vốn bọn ô-hợp nên chi chống không nổi với quan binh ; đánh nhau mấy trận thì lớp bị giết lớp bị bắt còn thì tan rả cả. Gặp cảnh nguy khốn như thế, dầu anh-ta có tài trời phép phật, thì một tay vỗ cũng chẳng kêu. Vậy xét trong 36 chước anh-ta không biết chước nào bay hơn là chước trốn.

Một thân thui thủi, lánh nạn lén qua phương nam ; anh ta tới tỉnh Hồ-bắc thấy quan trên có treo đồ hình và giải thưởng cho ai bắt được mình thì thất-kinh. Bây giờ nhắm chuyện đã hư hỏng cả rồi còn có cách mai danh ẩn tích, gởi thân vào chốn cửa không may mới che mắt bịt tai thiên hạ được. Vậy anh ta bèn cạo đầu thọ phái vào tu trong một cảnh chùa tại núi Đại-biệt.

Thói nào vẫn tật nấy, anh ta đã quen tánh hung hăng dâm đãng, nay phải ngồi xếp tó trên chốn bồ-đoàn, chịu cái cãnh vô liêu tịch mịch nơi am thanh chùa vắng thì làm sao mà chịu nổi. Vậy nên chưa đầy hai tháng mà con yêu chồn đã ló đuôi, anh ta giết quách hòa-thượng trong chùa rồi chiêu-tụ bọn hung-đồ tâm-phúc về mà chiếm cứ chùa ấy. Từ đây cửa thiền chùa phật đã biến thành trại cướp động yêu ; thường thường « *hòa-thượng thịt chó* » nầy hay xuống núi cướp tiền bắt gái.

Ngày hôm ấy, hòa-thượng đi ngang đường Cảnh-đức thành huyện Hán-dương, tới một nơi tường vôi cao vọi, bóng liễu sum sê, dòm vào tòa nhà bên trong thấy nơi cửa trên lầu có một vị nữ-lang đứng. Nàng nầy xinh đẹp lắm, có thể nói : hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh, hay là Tây-thi thẹn mặt, Chiêu-quân nhường phần cũng chưa quá đáng. Cái sắc đẹp của nàng chắc là đứng bực trên các mỹ-nữ vùng Hán-dương. Nàng đương dựa cửa dòm trông trọc qua cửa lầu tòa nhà ngay ngỏ mà tâm thần ngẩn ngơ ngơ.

Hòa-thượng thấy nàng ấy thì thích ý lắm, đứng lại nhìn trân một hồi rồi mới chịu rảo bước trở về. Về chùa chờ tới đêm khuya, hòa-thượng lẻn trở lại chỗ củ, chỗ đã gặp hoa biết nói lúc ban ngày, nhơn bóng trăng tỏ rạng, lựa chỗ mà nhảy vào trong tường rào.

Vô được bên trong rồi, hòa-thượng cất đầu dòm lên thì thấy nơi tàng cây sum mậu kia là góc lầu son ; trong cửa lầu, ẩn ước bóng đèn rọi trên bức màn lụa xanh lồng ánh sáng ra ngoài. Hòa-thượng mừng lắm, định chắc nơi ấy là khuê-phòng của cô gái đẹp nọ. Quyết như vậy, hòa-thượng bèn leo lên cây, bò theo nhành, chuyền lên lầu rồi để mắt dòm vào trong cửa.

Hòa-thượng trông thấy cô gái khi ban ngày đương ngồi một mình trước đèn, vẽ mặt ngẩn ngơ như mơ như tưởng thì nghĩ thầm rằng :

— Người đẹp tợ ngọc tươi hơn hoa ấy có cần dùng tình-nhơn trong khi canh vắng đi nữa cũng phải là hạng mặt trắng môi son ; chớ đâu có thèm thứ người đầu trọc giống sơn dầu, mặt xấu xa dường quỉ sứ như vầy. À, không lẻ đã tới đây rồi lại về, vậy ta nên dùng phép thuật để làm cho ả tưởng là tiên phật giáng phàm mà kỉnh phục ta ; hễ kỉnh phục ta tất nhiên phải vưng theo lời ta dạy.

Ý đã định như thế, hòa-thượng bèn đọc lầm thầm mấy câu chú, rồi chỉ tay vào thếp đèn. Ngọn đèn đương cháy, bông đèn bổng nổ tách một một tiếng rồi hiện ra một ông sải, lúc đầu nhỏ rồi lần lần lớn ra. Cô gái trông thấy hoảng kinh vụt chạy. Hòa-thượng sợ nàng thoát thân được thì mất miếng ngon nên lập tức tông cửa chạy vào ôm lại, làm bộ vui vẻ, vừa cười vừa nói :

— Người yêu của ta ơi ! Đêm nay nàng hiu quạnh một mình mà ta thì lạnh lẻo bơ vơ, thôi thì chúng ta xáp cục lại với nhau cho vui.

Cô gái day lại dòm thấy người ôm mình đầu trọc như cái đấu, mặt đen, mày rậm, mủi cao, miệng rộng, đôi mắt thồ lộ, hàm xám râu rìa, bộ dáng dử dằng, thì thất kinh, rán dẫy dụa hết sức để thoát thân. Nhưng tội nghiệp thay, thế nàng rất yếu, sức ve hơi chấu dễ chi đua lại cọp núi beo rừng. Nàng không lánh mình được, cùng quá, chĩ còn vừa khóc vừa quơ tay quào túi bụi vào mặt tên thầy chùa cường dâm mà thôi. Cái mặt của hòa-thượng nầy tuy là dày mo săng cón, song cũng không khỏi bị 10 cái móng tay nhọn như mủi viết, bén như tim tre kia làm cho sầy da rướm máu.

(Còn tiếp)

Số 7

30 NGÀY XA XỨ'

Của TUYẾT-HOA

Kính gởi chị NGỌC-TRINH

Con đường lên trời, chỉ là một kẹt đá hở ra ở trên chót núi. Trong động nhờ kẹt đá nầy mà ánh Thái-dương dọi vào nên mới được sáng suốt; nếu không thì sẽ tối tâm như hang ở Đá-dựng vậy. Đàng sau núi có de ra nhiều gộp Đá to. Ngồi ở đây dòm ra, thấy biển ngoài xa, sóng bủa nước giăng trắng xóa. Dòm xuống đất bằng, rồi tưởng chừng như mình đang ở trên thượng-giới. Trước động trên cao có một cái điện thờ Ngọc-hoàng. Cúng chùa xong, đồng dắt nhau xuống núi.

Chuyến nầy chúng em đi bộ; vì biết không thể về sớm, nên đã cho xe về trước rồi. Cứ đi mệt lại ngồi nghỉ trên bải cỏ dưới bóng cây. Đường vắng vẻ mà lại im lìm nhưng chúng em không ngán là nhờ cái giọng nói khôi hài của Ngọc Hương. Đi đường em trông thấy rất nhiều thầy sải Cao-miên, mặc y-phục một màu vàng coi ngộ quá! Chị Ngọc Lang: « Những thầy sải ấy sợ đàn-bà con gái lắm thấy mình đi gần là mấy ổng chạy như chết. »

Ở đây núi non thật nhiều. Những núi gần còn thấy tỏ rỏ, còn mấy núi xa thì chỉ thấy dạng mù mù sậm sậm xen lẫn với màu mây. Chẳng những núi non nhiều mà chùa chiềng cũng không phải ít. Cứ đi một khúc đường là gặp một kiểng chùa. Coi đó cũng biết dân sự ở dưới nầy rất giàu lòng tín ngưỡng.

Về đến nhà đã trưa. Thấy thím tựa cửa ngóng trông, chúng em biết không thế nào khỏi bị rầy, vì thím chỉ cho phép đi chơi đến mười giờ thôi. Bữa nay chúng em đi chơi quá sa đề.

Ở dưới nầy đã gần một tháng, em tuy nhớ nhà nhưng vì ai nấy cũng đều đối đải với em một mực chìu chuộng thương yêu và hết lòng tử tế; nên em không buồn mà suy nghĩ những chuyện bao la.

Mấy ngày ở nhà thì chúng em lại đi dạo mấy miền gần. Có khi chiều mát lại dắt ra ngồi trên chiếc ghe hư, mà người ta đã kéo để ở mé sông, hầu được thưởng thức cái bức tranh thiên nhiên của tạo vật..... Cứ mỗi lần ngồi lại chuyện trò, hi sao sao cũng có nhắc đến những chuyện buồn xưa mà đã làm cho chúng em biết bao lần cười khóc với cuộc đời tang thương ly hiệp.

Quang cảnh ở Hon-chong coi vẫn vẻ, chợ búa leo heo, dân sự quê mùa, chớ chưa được như bên Hatiên qậy. Từ Hòn-chong đến chùa Hang phong cãnh thật đẹp. Một bên là núi cao rừng rậm, một bên là biển thẩm mông mênh. Ngó ra biển thấy lố nhố những hòn, cái bé cái to, cái tròn cái méo. Một đoàn chim bay liệng trên mặt nước dể bắt mồi, phút chút lại đậu trên những chót hòn hát lý in ỏi.

Gần đến chùa Hang có nhiều nhà cất hai bên đường. Chị em bèn ghé lại nhà mát của một người Tây mà chị em có quen. Chúng em định nghỉ tạm ở đấy để ăn uống rồi sẻ đi. Nhà nầy cất day mặt ra biển, sau nhà là một dãy núi đất dài. Nhà cao ráo rất mát mẻ. Đang ngồi ăn bỗng chị Ngọc-Lang buột mồm nói « Người Tây thật khôn ngoan, khéo chọn chỗ nầy cất nhà mát để đến đỗi gió trong lúc thừa nhận rảnh việc. Thử hỏi nội vùng nầy, có người Nam nào có được cãnh nhà mát như vầy không? Câu nói vô-tình, song nếu ai là người hữu ý, thì không khỏi buồn thẹn với non sông nòi giống.

Ăn xong nghỉ ngợi một lúc rồi ra đi. Xe chạy chậm chậm. Chú em chỉ một cái hòn ở cheo leo ngoài biển mà nói đó là « Hang Tiền ». Chỗ nầy tương truyền ngày xưa là nơi đức vua Gia-Long chạy giặc cùng đường rồi trốn ở đấy. Nghe nói lại chớ thực hư lẽ nào không dám chắc. Muốn ra Hang Tiền thì phải đi bằng ghe nhưng sóng nhồi dữ lắm. Nghe nhắc đến chuyện xưa em bồng ngậm ngùi thương cho ai đã lao tâm vì nước: nhưng cũng trách cho ai..... Dòm ra thấy núi Hang Tiền đứng trọi trọi giữa trời như chẳng quẫn gì gió táp mưa sa. Thật.

Nước non đã biết bao phen thay đổi.

Mà hòn đá kia vẫn trơ trơ cùng tuế nguyệt với phong sương.

Gần đến chùa hang, xe ngừng lại. Mấy bà con em đi bộ chậm chậm để hứng lấy khí thanh gió mát ở ngoài biển đưa vào.

Hôm nay em lại được làm quen cùng một người bạn mới; ấy là em Tư, ở gần nhà chị N.qH. Em mới tám tuổi. Tuy em là trai, song hình dáng ốm yếu, nên xem dịu dàng mỏng mảnh lắm. Em rất khôn ngoan và dễ thương.

Tuy là buổi sơ ngộ nhưng em Tư triếu mến em lắm; cứ ở một bên em trò chuyện luôn, dường như đã quen lâu rồi vậy. N. L., N. H., em Tư và em tẻ xuống bải biển để đi riêng.

Mé biển ở đây toàn là cát chớ chẳng có vỏ sò vỏ hào chi cả, nên tắm tiện lắm. Nhưng nghe nói ở đây có sấu, cá mập và sâu lắm. Em Tư vừa đi vừa xũi nước giăng lên trắng xóa dường thể bọt xà-bong. Thỉnh thoảng em lại cất giọng thanh thao ca vài bài vọng-cổ, mà em đả được nghe ở máy hát.

Vô đến chùa Hang, thì trời đã xế chiều vì mấy bà con em cứ đi mỗi khúc mỗi đậu xe để ngắm xem cãnh vật nên mới trễ quá như thế. Chùa ở trong một cái hang núi rộng mênh mông nên gọi là « Chùa Hang », Hang nầy cũng có một chỗ nước trong đá chẩy ra và cứ chảy hoài như ở Thạch-Động. Nước nầy uống mát lắm, nhưng có lẽ rải độc vì đấy là nước mưa trên núi nhỉ xuống bởt mấy kẹt đá hở. Muốn lợi dụng lòng mê-tín của thiên-hạ, nên mấy thầy sãi ở đây nói là « vú sữa » hay « vú nước » tự nhiên trong đá chẩy ra. Vo trong hang, có chỗ tối đen, có chỗ mờ mờ. Qua khỏi hang đến một đám đất củng khá rộng, có trồng cây dừa. Mé ngoài đám đất nầy là bãi.

(*Còn tiếp*)

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton
Giá rẻ -:- Làm khéo -:- Là tiệm
P. Ng.-văn-Châu
423, Boulevard Galliéni - SAIGON

Sữa «LE GOSSE» thiệt tốt



MUA NƠI CÁC TIỆM HẢY NÀI CHO ĐƯỢC HIỆU SỮA LE GOSSE
Có dùng rồi mới biết, thiệt tốt và ngon
ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG
"FREXOR"
2 Rue Mac-mahon

30 năm chuyên nghiệp
TRAN-VAN-MACH
N· 43 Boulevard Charner
SAIGON
KHẮC
con dấu đồng
Bằng đồng
Bằng đá
Mộ bia
Cliché cây
Nghề khéo — Làm mau
Giá rẻ

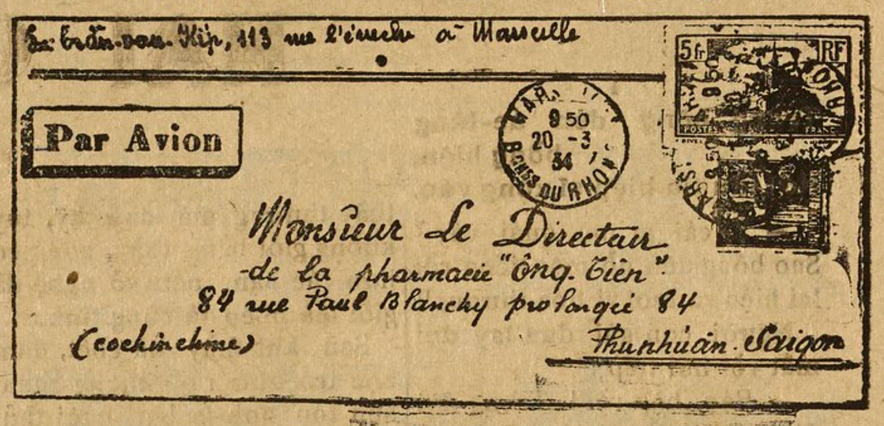
Tình thiệt xin giới thiệu

Tôi là Trần-văn-Cần, 262 Paul Blanchy đau đả nhiều mà uống thuốc không hết. May gặp ông Trần-Xuân-Lang 108 Vassoigne Tandinh, Y-sanh Trung-kỳ, coi mạch cho toa thì chỉ có ba thang là dứt. Coi mạch tài, nói trúng bịnh, thuốc lại ít tiền. Vậy xin tình thiệt giới-thiệu đồng-bào.
TRẦN-VĂN-CẦN

HAI MƯƠI BẢY NĂM
Ròng rã thiện nghề chuyên về nghề điển. Vấn Dynamo, Magnéto, Vô đèn xe, dây đèn nhà và sữa đủ các thứ theo hơi điển. Trong lục-châu đều công nhận Cách làm kỷ lưởng. Giá thiệt rẻ. Do nơi:
NGUYỄN-VĂN-MẠNH
25, Rue Colonel Grimaud, sau gare xe điển Cuniac, trước chợ mới Saigon

DOCTEUR TRAN VAN-DOC
Chuyên trị bịnh con nít
N· 31 RUE TABERD N· 31
Góc đường Taberd và
Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

Lần thứ nhứt tại Pháp quốc



Marseille le 19 Mai 1934.

Thưa ông,

Hỷ tàu rồi tôi có nhận đặng 20 hộp thuốc Sưu-độc Bá ứng hoàn của ông, sau khi dùng thì đồng bào mình bên nay hoan nghinh dữ lắm.

Bịnh của tôi hồi 10 năm nay, chữa thế nào cũng không khỏi, vậy một năm hay là 8, 9 tháng cũng có khi thuốc đến lo nghỉ nhiều việc lại thấy hiệu hiện nào bỏ cũng có chút mủ lâu chưa sợ chi hết là gần mười tháng, cũng có khi lâu lâu lại mọc mụt lở lói cùng mình cả đến đầu cẩm, nhứt nhối khó chịu, đau đà thịt lưởng. Nhờ dùng mấy hộp thuốc của ông đến nay mấy chỗ lở lành hết, trong người khá nhiều. Thật y trong toa nên không thoa thuốc gì dùng thuốc nầy cũng lành. Đúng như vậy, nhiều ông bạn và tôi đang trong thuốc ông dùng thiếu cho tuyệt nọc. Vậy ông nhơn đặng thơ mấy lúc nầy cho gởi lùng qua tôi 30 hộp nữa. Chúc ông mau tấn phát.

Trần văn Hợp
98 rue l'évêché à Marseille Bouches

Đây là bức thơ ở Marseille gởi về bằng máy bay, chúng tôi không sữa đổi thêm bớt chút nào, để y nguyên văn chụp hình đúc khuôn in ra đây cho quí ngài biet ro, tin chắc thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG-HOÀN gồm trị các chứng bịnh phong tình công hiệu là dường nào. Bịnh nặng, bịnh nhẹ, lâu mau thế mấy dùng cũng dứt tuyệt.

Có bán tại Nguyễn-thị-Kỉnh Saigon, 41 Bd Tổng-đốc-Phương Cholon, Huỳnh-Trí và Trường-Xuân Cao-miên, Hồ văn-Ba, Qui-nhơn, Nguyễn-văn-Đức Hanôi và khắp Đông-Pháp nơi nào Đại-lý nhà thuốc ÔNG TIÊN thì có bán.

Les Cigarettes
ĐẠI-NAM

Những tiệm buôn sĩ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điếu cũa hảng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau nầy:

1· Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điếu của hảng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.

2· Những nhà buôn biết rằng mua thuốc cũa hảng chúng tôi về bán lại, nếu rũi bị hư hao gì thì có thể đem lại hảng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.

3· Mỗi bao thuốc điếu đều làm rất cẩn thận, bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỷ cang lắm.

4· Người hút thuốc ĐẠI-NAM được yên trí rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân-lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm cũa các thứ thuốc cũa bổn-hiệu, nhứt là thuốc ĐẠI-NAM, thì các ngài sẻ thấy chỗ khác xa nhau thế nảo.

Kính cáo.



Số nhà 251 Rue Lagrandière.

Đây là bàn tay cua M. Ngô-Kim-Thành (Bác-vật) ở Bacliêu chết nhằm năm 28 tuổi về bịnh ho lao.

Đã có người đoán trước rằng năm ấy bị đau mà chết. Ấy là M. Nguyễn-Thượng-Hiền, vậy anh em nên đến đó mà hỏi thời vận về bước đường tương-lai: Tình, Tiền, Họa, Phước, Sống, Chết ra sao, còn ở xa cứ in hai bàn tay vào giấy gởi đến nơi, nội trong năm ngày thì có lời đoán (Note) gởi đến cũng như mình đến nhà coi vậy.

M. Nguyễn-Thượng-Hiền là người coi tay coi tướng theo tây ở số nhà 251 Rue Lagrandière Saigon.

GIÁ TIỀN

2 năm	1 đồng
10 năm	3 đồng
Coi tới chết	5 đồng

Lời thêm: Cách in muốn cho thật rỏ, thì mài mực tàu cho sệt lại rồi thoa đều trong 2 bàn tay, lấy giấy in vào và đè cho thật sát bàn tay, nên nhớ rằng nếu lần đầu in mà không thấy rỏ chỉ tay là bởi có mực nhiều thì đễ vậy in luôn lần thứ hai song đừng thoa mực thêm, nên in vào giấy có hơi mỏng hoặc giấy trắng cũng được.

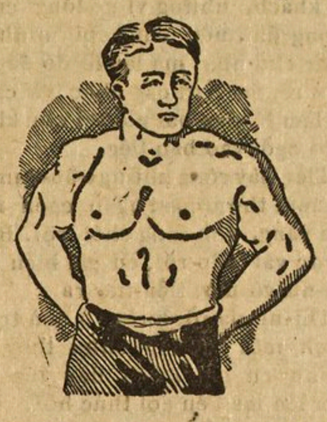
LÀNG CHƠI NÊN BIẾT!

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** Hanoi mới phát-minh ra được 5 môn thuốc phong tình rất linh nghiệm, vừa chóng khỏi, vừa tuyệt căn, không hại sanh dục, đả được nhiều bằng khen, và nhiều giấy cảm ơn của những ugười khỏi bịnh, Lậu mới mắc nên dùng thuốc **Lậu số 3** giá 1$20, và thuốc Thụt số 32 giá 1$20, chỉ 3 ngày là khỏi, **Lậu kinh niên** nên dùng thuốc **Lậu số 81** giá 1$50, khỏi rồi **nên** dùng thuốc chiết số 83 giá 1$00, **Giang-Mai nên** dùng thuốc **Hoa-Liễu số 4** giá 2$00, và thuốc **đỏ ngoài số 43** giá 0$50, chỉ 7 ngày là khỏi, có bán tiệm **Thanh-Thanh,** 120 rue Bd de la Somme Saigon, Nguyễn-bá-Năng Bac-liêu, và các nhà đại-lý khắp các tỉnh xứ Đông-Pháp.

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)

Nhà thuốc Nam-Thảo Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Báu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-đen) Saigon có phòng coi mạch cho toa, hoặc cho thuốc trị bịnh như thương-hàn, sốt rét, ban sa, tê bại, phù thủng, phụ-nử kinh-kỳ biến bịnh, phần nhiều dược đáo ắt bịnh trừ, nếu thầy chịu cho thuốc.

Ai là nhà mộ thể-tháo nên để ý!



Thể-tháo là một cuộc chơi cần phải có sức lực mạnh dạn và bền lâu mới có thể tranh lấn trên đường thể-tháo được. Anh em! Muốn thân mình trở nên mạnh dạn mập mạp tốt đẹp, hảy dùng thuốc:

«SÂM NHUNG DƯỢC TINH»

có hiệu « *Ông già* » là một thứ thuốc hay đệ nhứt. Uống rồi sẻ thấy hiệu quả chẳng sai: người yếu trở nên mạnh, người già được thêm sức. Ai dùng rồi cũng đều công nhận nó thiệt hay; vậy nên khắp cả Đông-dương biết danh và đâu đâu đều có bán.

VIỄN ĐÔNG DƯỢC PHÒNG *115, Rue Paris CHOLON*

Số 15

Lỡ Lầm.

Soạn-giả: TRUC-PHONG

Cô bảo người nhà, sáng đem gởi. Rồi, cô ngả xuống giường khạc ra một hòn máu, ngất đi. Phải hằng giờ săn-sóc, mới tỉnh lần.

Sáng hôm sau người nhà đem thơ gởi và đánh điện về cho cha cô, lên rước cô về.

Vừa bịnh yếu, vừa đường xa, cô về đến nhà đã mệt lắm. Phải mất đôi, ba, hôm thang thuốc, mới bớt.

Bịnh ho không giảm mà chứng thổ-huyết lại thêm. Dầu cho thầy hay, thuốc giỏi, lúc nầy cũng không làm sao được. Cha mẹ cô lo quá, trông con lòng như dao cắt; xót tình máu mũ, lắm lúc chỉ biết khóc với con mà thôi. Bấy giờ cô đã rán uống thuốc, nhưng thuốc vẫn vô hiệu.

Một hôm, mẹ cô than với cô rằng:

— Con ơi, phải trước kia, con nghe lời cha mẹ, chịu uống thuốc thì ngày nay thân con đâu đến đổi nầy. Bây giờ biết đến ngày nào con mới mạnh. Thật con tự làm khổ cho con đó.

Giọng nói mệt nhọc, cô Phương ráng trả lời:

— Đối với cha mẹ con là đứa bất hiếu, đã không làm vừa lòng, lại còn làm thêm khổ cho cha mẹ nữa. Nhưng con cầu xin cha mẹ tha thứ cho.

Đau dây dưa được 6 tháng rồi. Cô Phương bây giờ trông như một bộ xương khô: mặt xanh, má sâu, mắt thụt.

Một buổi tối, cô nghe trong mình yếu lắm, liệu sống không còn mấy ngày nữa, lén sai đứa ở đem giấy mực, cô ráng viết một bức thơ.

« Saigon, ngày...

Anh San yêu dấu,

Em liệu em không còn sống mấy ngày nữa. Trước khi từ giả cỏi trần, em muốn thấy mặt anh lần cuối cùng. Em Phương »

Tuồng chữ nghiên-ngữa, nét có nét không. Viết rồi, cô bảo đứa ở lèn đem gởi.

5 ngày sau, về một đêm, vào độ 6 giờ, cô ho nhiều quá rồi làm mệt. Biết không còn sống được nữa, cô trối với cha mẹ:

— Hôm nay con yếu quá. Nếu có bề gì, xin cha mẹ đừng vì con mà thương nhớ lắm. Con là đứa bất hiếu, ơn sinh thành; công dưỡng dục, chưa chút đền đáp... Cha mẹ cô thương con, cha mẹ thứ lỗi ấy cho con, cho linh hồn con được nhẹ nhàng.

Mệt quá, nghỉ một lúc rồi tiếp:

— Con có chết rồi, cha mẹ cũng đừng cho anh con hay, để anh được an lòng học tập. Chuyện thần tĩnh mộ khan, khi ảnh về, con nhờ ảnh thế cho.

Lại, nghỉ một hồi nữa:

— Thôi, con xin lạy cha mẹ ở lại... Con gởi một lạy cho anh con... Mấy lời cuối cùng, con xin cha mẹ nhớ cho, và đừng thương tiếc con làm gì..

Lúc ấy cô Phương mệt quá, không nói gì được nữa. Cặp mắt, ngó ngay cha mẹ, long lanh ha giọt lệ.

Cùng trong lúc ấy, đứa ở vào thưa có một thầy muốn thăm cô Phương. Ông, bà, chạy ra, nhìn biết cậu San, bẹu-bạo.

— Thầy ơi! Con tôi chết mất!

Cậu San, không trả lời, vội vả bước vô phòng bịnh.

VIII

Cậu San từ ngày tiếp được thơ ở Longhải về, kinh hải lắm. Cậu không dè, cậu lại hay chết cô Phương. Chẳng ngờ mấy bức thơ xin lỗi, lại ehỉ khêu gợi thêm nỗi thương nhớ xưa, cho đến đổi có rầu lòng mà mang binh.

Khi cậu tiếp được bức thơ sau, cậu tái cả người Lật-đật cậu xin phép lên Saigon.

Cậu đến nhà vừa lúc cô đương trối với cha mẹ. Bước vô phòng trông thấy cô Phương dường ấy, bất giác mà chảy nước mắt. Cô Phương thấy cậu vô nhích miệng gượng cười rồi nhìn cậu, không nói năng gì được nữa. Bốn mắt trông nhau như hỏi-han, như than-thở, như giải cho nhau những nỗi đau đớn lạ thường.

Vài phút sau, cô thở hơi lên mạnh quá, rồi bồng dịu dịu lần, cô tắt nghĩ, một giấc nghỉ ngàn thu!

Hôm cất đám, cậu San đưa tận huyệt. Chôn cất xong xuôi, cậu từ-giả về HongChong.

* * *

Cậu San, từ ngày trở về, buồn bực vô cùng. Cô Mai, vợ cậu, cũng không hiểu vì đâu. Một đôi khi to nhỏ, hỏi cậu, cậu không nói. Lại hay rầy rà. Ngày hai buổi đi làm về, ăn xong, cậu lên giường nằm, gát tay lên tráng, có khi thở dài, có khi khóc. Cậu dở đọc lại mấy bức thơ củ cũa cô Phương, và nhìn tấm ãnh yêu quí, di-tích một đời tài-hoa thác-oan vì cậu. Một ngày nói chuyện với vợ hai tiếng là hnều. Cô Mai, từ đó, cũng sanh lòng khác với cậu. Cô nghi cho cậu có tình với ai, nên mới buồn bực, lạt lẻo với cô. Một hôm cậu đi làm, bỏ quên tấm ãnh cô Phương trên bàn. Cô Mai bắt được.

Hết giờ cậu San về, cô Mai hỏi:

— Tấm ãnh cô nào ở trên bàn viết của mình đấy?

Cậu giựt mình, biết cô Mai đả thấy ãnh cô Phương đáp:

— Ãnh người quen.

— Vì người quen mà mình buồn bực và sanh ra rầy ra phãi chăng?

(*Còn tiếp*)

Ai muốn học chụp hình

... với M. **Antoine Giàu,** chủ nhà chụp hình Studio **Antoine Giàu, 45,** Bd. Bonnard Saigon, thì hãy mau lại báo quán **Tân-Văn** mà ghi tên mua một năm báo. Học chụp hình với M. **Antoine Giàu** có nhiều đều lợi bằng thập bội số tiền mua báo.



QUÁN-CHI *dịch*

Số 7

Ông hé mắt dòm : thấy một người bận áo xanh, cầm cây đèn lồng. Người ấy vùng ngó thấy ông nằm ngũ thì sợ hải lùi bước lại, nói với người đi phía sau rằng :

— Có người phàm trần nào lọt vô nằm kia.

Dưới lầu có tiếng hỏi : — Ai đó ? Người trên lầu trả lời rằng không biết là ai. Một lát, có một cụ già bước lên, đi tới gần chỗ ông nằm, đứng ngó vô mặt rồi nói :

— Đây là quan Ân-thượng-thơ mà ! Ngài đang ngũ say, vậy các người cứ lo việc sắp đặt của các người đi. Quan lớn là người có độ lượng rộng rãi, có lẽ ngài không quở trách đâu mà lo.

Mấy người kia nghe lời, bèn kéo nhau vào trong lầu, mở hết các cửa ra, dọn dẹp lăng xăng.

Cách sau một lát, người đi lại lên xuống càng đông, và trên lầu thắp đèn sáng rực như ban ngày.

Ông cựa mình và tằng hắng một tiếng. Cụ già kia nghe ông tỉnh giấc, liền bước ra quỳ thưa rằng :

— Kẻ già hèn mọn nầy có đứa con gái, đêm nay làm lễ vu quy ; không dè làm rộn quý-nhơn, xin quý-nhơn tha lỗi.

Ông lật đật chỗi dậy đỡ cụ già đứng lên và đáp :

— Tôi không biết đêm nay nhà cụ có lễ lành, nên không sắm sửa được lễ mừng, thật lấy làm hổ thẹn quá.

Cụ già đở lời :

— Được quý-nhơn tới chứng-giám, thế là may mắn cho nhà tôi lắm rồi. Vậy sẵn đây xin mời quý-nhơn ngồi vào tiệc rượu, để cho già được hầu chén, thì lễ mừng càng thêm vẻ vang biết mấy.

Ông mừng lắm, xin vâng lời ngay. Vô thấy trong lầu, bày dọn rất là trang hoàng rực rỡ. Có người đàn bà lối 40 tuổi ở trong bước ra chào khách. Cụ già nói : — Đây là vợ hèn của tôi. Ông đứng dậy xá đề đáp lễ.

Chợt nghe tiếng đờn nhạc nổi lên vang tai. Có người ở dưới chạy lên nói : — Tới rồi.

Cụ già liền chạy ra đón rước. Ông cũng đứng dậy mà chờ. Một lát, bọn người bưng quả phẩm lễ vật, dẫn chú rể bước vô. Chú rể lối 17, 18 tuổi, mặt mủi xinh xắn. Cụ già bảo chú rể chào hỏi quý khách trước đã. Chàng thiếu niên tân-lang liếc mắt ngó ông ; ông dầu là khách, nhưng vì nể lòng cụ già trọng đải, nên cũng coi mình gần như chủ nhà mà lấy lễ đó đáp lại chú rể. Sau tới ông nhạc và chàng rể làm lễ giao-bái rồi thì chủ khách mới ngồi vào bàn tiệc.

Tiệc bày ròng những trân-cam mỹ vị, mùi thơm ngạt ngào, chén ngọc dĩa vàng, ánh sáng chói rọi. Rượu được vài tuần rồi, cụ già biểu con thị-nữ vô mời tiểu-thơ ra.

Thị-nữ dạ rồi bước vô nhà trong. Cách một lúc lâu chưa thấy ra, chính cụ già đứng dậy vén màn cửa lên mà kêu gọi thúc hối.

Bấy giờ mấy người tớ gái vú già mới phò tân-nương bước ra ; vàng ngọc chóa mắt, mùi hương nực nhà. Cụ già dạy nàng cúi lạy bề trên rồi cho đứng dậy, lại ngồi ở bên cạnh bà mẹ.

Ông Ân ngồi đưa mắt ngó nàng, thấy nàng xinh đẹp tuyệt trần. Kế nàng vâng lịnh cha dạy, châm rượu đầy một cái chén vàng thật lớn mà dâng quý khách. Ông tiếp lấy chén rượu uống và nghĩ thầm trong bụng rằng ta lấy trộm món nầy đem về chắc có thể làm chứng cho anh em phải tin. Bởi suy tính như thế, nên khi uống cạn chén rượu thì ông lén giấu cái chén vàng vô trong tay áo rộng của mình, rồi làm bộ quá say, ngồi gục xuống bên ghế mà ngũ. Mọi người thấy vậy nói nhỏ với nhau :

— Chắc là tướng-công say lắm rồi.

Sau đó một lúc, nghe chú rể đứng lên từ biệt ra về, tức thời có tiếng đờn nhạc lại nổi lên inh ỏi, rồi mọi người lao nhao xuống lầu mà đi.

Khách đi hết rồi, gia-nhơn dọn dẹp mâm chén, thấy thiếu hết một cái chén mà kiếm cùng mọi nơi không ra. Họ nói thầm thì với nhau, nghi chắc ông khách đang ngũ gục kia lấy trộm chớ không ai. Cụ già lật đật ra dấu cho họ phải im, không được nói bậy ; xem ra ý cụ chỉ sợ lời nói của gia-nhơn lọt vào tai ông chăng.

Một lúc sau, nghe trong ngoài đều êm lặng đâu đó rồi ; ông mới đứng dậy, nhưng lúc ấy đèn lữa trên lầu đều tắt hết, làm tối câm tối mò, ông không biết đàng nào mà đi, chỉ ngữi thấy mùi dầu thơm và hơi rượu, còn thơm tho phưởng phất đầy nhà. Chừng đến hừng sáng, ông mới thấy đường, thung dung đi ra, rờ thử cái chén vàng thu giấu trong tay áo vẫn còn.

Ông ra ngoài cửa, thấy bọn anh em đã tới trước đứng đợi từ hồi nào rồi. Vì họ sợ ông trốn ra ban đêm rồi sáng vô sớm để gạt anh em, khoe mình bạo dạn chăng. Ông lấy cái chén vàng đưa ra cho anh em coi. Ai nấy sững sốt kinh hoàng ; ông kể chuyện đầu đuôi cho anh em nghe. Họ nghĩ cái chén vàng nầy là đồ báu, chắc thằng học trò nghèo không làm gì có được, nên chi chuyện ông gặp gở mà thuật lại đó, anh em đều phải tin là thiệt có.

Về sau ông thi đậu tấn-sĩ, được bổ làm quan ở quận Phi-châu. Trong quận nầy có nhà thế-phiệt họ Châu làm tiệc mời ông. Chủ nhà sai đầy tớ vô lấy thử chén lớn ra rót rượu đãi quan. Người nhà vô trong rất lâu mà chưa thấy ra ; mãi sau có tên đầy tớ bước ra nói nhỏ chuyện gì bên tai ông chủ ; nét mặt ông chủ lộ ra sắc giận.

Tiệc bày ra, ông thấy rượu châm vào thứ chén vàng lớn ; xem kỹ lại chén nầy to lớn và kiểu cách chạm trỗ y như thứ chén mà ông đã lấy trộm được một chiếc ở đám cưới con gái nhà hồ năm xưa. Nhơn vậy ông lấy làm lạ lắm, bèn hỏi chủ nhà về lai lịch kiểu chén nầy từ đâu mà có. Họ Châu đáp :

— Bẩm, bộ chén nầy cũ thảy có 8 cái ; nguyên trước ông thân tôi hồi làm quan trong trào, tìm được thợ khéo, ra kiểu mướn làm mới được. Ấy là vật thế truyền của nhà tôi, cất giấu không dùng đã lâu ngày rồi, nay nhơn có quan lớn có lòng yêu mến hạ cố đến nhà tôi, tôi mới lấy bộ chén cổ trong kho ra để dùng. Không dè lấy ra, chỉ còn lại có 7 cái chén, tôi nghi là người nhà lấy trộm ; song xét lại bộ chén gói cất kỹ lưỡng, 10 năm nay dấu tích vẫn còn y nguyên, thế mà một cái chén mất đi đàng nào, thật là không sao hiểu được.

Ân-công nghe rồi cười nói :

— Chắc chén vàng nhà ông có cánh đã bay đi mất rồi chớ gì ! Song một vật báu gia-truyền trọn bộ mà thiếu đi hết một, thật uổng biết mấy. Thôi sẵn ở nhà tôi có một cái chén cũng hơi giống với bộ chén nầy, để rồi tôi đem tặng ông cho đủ cả bộ.

Mãn tiệc, ông trở về dinh, lấy cái chén vàng, sai lính cỡi ngựa chạy lại đưa cho nhà họ Châu. Họ Châu xem kỹ cái chén rồi sợ hải hoảng hồn, mau mau tới dinh Ân-công để cãm tạ, luôn dịp hỏi cho biết vì sao cái chén nầy lại lọt được về tay ông.

Ân-công đem chuyện xưa kể lại gốc ngọn, mới biết rằng một vật ở cách xa ngàn muôn dặm, giống hồ cũng có thể lấy trộm được, nhưng nó không dám giữ lại lâu ngày vậy.

(Còn nữa)

L'HOMME CHIC S'HABILLE
CHEZ
BayardMod
TAILLEUR CORDONNIER
CAO-NHƠN TÍN-HƯNG
224 rue d'Espagne Saigon.

Hớn-Dược-Đường
Gia truyền thần hiệu linh dược của ông thầy HỚN
Gốc ở Chợ-quán để lại chữa bịnh con nít và người lớn.
Sơ phát hành tại số nhà 74 (bis) ruelle Colonel Grimaud và tại Madame Tran-thị-Ý N·45 Rue Aviateur Garros Saigon.
MARQUE DÉPOSÉE

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI
Mau giỏi -:- Thi mau
Giá rẽ hơn các nơi
TRƯỜNG XE HƠI
95 bis, Đường LAGRANDIÈRE -:- SAIGON
TRỊNH-HƯNG-NGẦU
Chủ trường lảnh dạy
« TRƯỜNG CỦA TRỊNH - HƯNG-NGẦU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH :: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::
Học trò Lục-tỉnh có nơi ăn ở tại trường

NHIỀU NGƯỜI BỊ
PHÒNG-TÍCH
Đàn-ông đàn-bà sức yếu thường hay bị, khi cơm no, rượu say vội ham tình dục hoặc khi ăn đi ngũ hay đi tắm ngay nên thọ bịnh gọi là bịnh « PHÒNG-TÍCH ». Khi thọ bịnh thấy đầy hơi tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn xong hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng giày.
Mới bịnh uống 1 liều, lâu 2, 3 liều ; uống không công phạt, đúng bịnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.
Mỗi liều hai bận uống giá : 0$40
VỦ-ĐÌNH-TÂN
178 Bis, Route Lachtray
HAIPHONG
Ân-tứ Kim-Tiền năm 1926.
Đại-lý trong Nam-kỳ : — Saigon Thanh-Thanh 120 Bd de la Somme. — Cholon Phùng-gia-Viên dược-phòng. — Cantho Đại-Đông rue Tribunal. — Rachgia Nguyễn-ngọc-Thoại 3 rue d'Annam. — Bacliêu Nguyễn-văn-Được Commerçant.

THIÊN NGUYÊN HIỆU
82, Rue Vannier
THIÊN HOA HIÊU
122, Boulevard Bonard — Saigon
Bổn hiệu chuyên làm và bán các đồ vàng, bạc.
Thiện nghệ nhận hột xoàn, đồ nữ trang, đúng kiểu kim-thời.

Hình khắc trong báo nầy đều làm tại tiệm :
Nguyễn-chí-Hòa
83, Catinat, Saigon, 83

Công-ty FORVIL
VÀ
Docteur PIERRE
Bán đủ các thứ dầu thơm
Savon rửa mặt
Nước súc miệng
Savon đánh răng
Phấn
Bán sỉ và bán lẻ :
Đại-lý độc-quyền :
Indochine - Import
C. HUCHET
40 - 46, Rue Pellerin
SAIGON

PIERRE MẠNH
DENTISTE
Spécialiste des maladies de dent et prothèse, couronnes bridges et dentiers etc...
Chuyên trị răng đau và trồng răng đủ cách theo y-khoa. Chữa răng đau cho học-sanh không tính tiền.
Ngày chúa-nhựt và thứ năm từ 9 giờ tới 11 giờ và 16 giờ tới 18 giờ, trong 3 tháng, kể từ ngày 25 Octobre 1934.
286, Rue Paul Blanchy (en face de l'Eglise de Tandinh)

CAO MIÊN

CHÚNG TA CẦN PHẢI CÓ TẠI NAM-VANG

TRƯỜNG DẠY BÚT-TOÁN

Tình cảnh học-sanh Việt-kiều ngày nay ra sao, một bài trước tôi đã kể sơ lược qua rồi. Nay nhắc lại nữa chỉnh e chỉ khêu gợi tấm lòng uất ức của dân ta mà thôi, chớ chẳng bổ ích vào đâu cả. Xứ là xứ của người, ta nên nói nhỏ với nhau thôi. Than thĩ với nhau thì được mà bàn đi nói lại om sòm e chạm đến nền móng chánh-trị của chánh-phủ, rồi ra cái kết quả cũng chẳng hay ho gì cho ta.

Ty học-chánh không thâu nhận học-sanh Việt-kiều một cách dễ dàng như trước nữa là vì lẽ, mà chánh-phủ bảo hộ tiềm phương hạn-chế học-sanh tã lại cũng là vì lẽ.

Không ỷ lại nơi người, biết lo tự lập, biết đoàn kết, biết nghĩa-vụ là hay. Ấy là con đường dắt ta đến chỗ rực rở, sáng suốt, tránh khỏi sự cực khổ, sự bị khinh khi, bạc đải.

Dân ta, vì tình thế xui nên, vì sinh kế bắt buộc, đã lìa nhà xa xứ nơi Cao-miên trên 177.000 dân đinh, kể ra cũng đông hơn hết các sắc dân cư ngụ xứ nầy. Chỗ nầy ta nên mừng, mà ngó lại quyền ta ở đây thì ta càng không nên vui mới phải.

Người ta hạn-chế sự học hỏi của mình thì tự mình nên lo học-tập lấy. Ba cái trường tư của người mình tại Nam-vang vừa làm cho kẻ viết bài nầy vui mừng cho đám trẻ thơ ngây. Mà khi nhớ lại hạng học-sanh, thầy thất nghiệp thì lòng riêng chi xiết nỗi buồn. Học-sanh xuất thân do trường sơ-học, trung học hiện nay tại Nam-vang nhiều lắm, nhưng, than ôi ! Có mảnh văn-bằng chưa dễ đã làm việc được ; có xách hai cái : Diplôme và Brevet đi xin chỗ nầy, chỗ nọ cũng không tìm ra chỗ thay, nói chi đến cái văn-bằng như sơ-học là cái văn-bằng mà hiện nay rẻ hơn trấu. Anh em ai không tin tôi cứ xách thử cái bằng thành chung đi đến khắp hết các hảng buôn xin sở làm có rồi sẽ rỏ. Anh em đến đó đầu tiên họ sẽ hỏi anh em có biết đánh máy chữ chăng, có bằng-cấp đánh máy chữ chăng ! Có biết giỏi về nghề bút toán hay là có cấp bằng bút toán hay không. Nếu anh em có bằng cấp đánh máy chữ và bút-toán thì họ sẻ thâu nhận anh em nếu lúc họ cần người giúp hay là họ sẻ biểu anh em đánh máy chữ, làm công táp thữ. Cái bằng thành chung đối với họ là vô giá trị, họ chỉ dùng người làm được bốn chục đồng hồi năm 1930 là một học-sanh xuất thân nơi trường ông Thịnh đó. Qua năm sau (1931) xứ Cao-miên không có người nào đậu, mải đến năm 1932 có được mấy người, mà cô Nguyễn-thị-Thìn đậu số hai và M. Ly-Peng cũng là học nơi trường tư ông Thịnh mà nên cả. Ta nên nhớ cô N. T. Thìn nầy là người gái đầu tiên của người Việt-kiều mà củng là của xứ Cao-miên đậu được cấp bằng bút toán.

Từ ấy đến nay, kẻ viết bài nầy không biết ông Thịnh còn ở Nam-vang hay là đã đổi đi nơi nào khác mà trường tư dạy bút toán của ông thì lại không còn nghe thấy đâu nữa. Vậy ngày nay đây, hỏi ai đâu là người giữ về khoa bút toán, hỏi những ai dám chắt mình có thể dạy lại đoàn em hậu-lấn nên liệu cách nào đựng lại trường dạy khoa bút toán để tùy cảnh ngộ giúp đám học-sanh mới ra trường, để dạy đám dân thầy thất-nghiệp hay à hết thấy những ai đã có chí muốn học nghề bút toán.

Nghề bút-toán cần cho anh em lao-động trí-thức dường nào, cái giá trị của nó ra sao anh em cũng dư biết. Anh em đả biết, người giỏi nghề ấy đã biết thì không nên vì một lẻ gì thối thoát không chịu ra đảm đương giúp ích cho đám người nghèo đương muốn học.

Người ta sợ tiền phố chăng ? — Không ! Phố xá bây giờ đã sụt giá xuống nhiều rồi. Mướn một căn phố sạch sẻ hạp vệ-sanh, sắm bàn ghế chút đỉnh đủ số người học ngồi với một tấm bản đen, thế là trường ấy dạy được vậy.

Đã là mục-đích giúp ích cho đám nhà nghèo thì quý hồ người dạy cho tận tâm, người học cho chuyên cần, giá tiền học phí phải cho phải phải, phân phân đối với kẻ có tiền, đối với người có chí mà không thế trả tiền học phí thì ta hãy cho học không. Mỗi sao mỗi tháng số thâu vô đủ trả tiền nhà tiền đèn là được.

Ai ?... Nam-vang nầy ai là người hay để tâm đến đám người trí-thức thất nghiệp ; ai là người muốn cho dân Việt-kiều ta mau mau tiến bộ trên mọi phương diện, thì công cuộc dựng nên trường dạy đánh máy và bút-toán cũng là chuyện nên làm lắm mà lại làm gấp trước.

Đi tìm phương đã có ông Nguyễn-duy-Thịnh rồi mà nay cái con đường đã vạch sẵn ấy ai là ông Nguyễn-duy-Thịnh thứ nhì hãy mau mau ra góp sức vào công cuộc lợi ích nầy đi.

Ông Nguyễn-duy-Thịnh giờ nầy ông ở đâu ? Còn tại Nam-vang hay là đã đi nơi nào rồi ? Vì lẽ gì mà trường dạy bút-toán của ông đương giúp ích được cho đám Việt-kiều mà ông lại thôi đi ? Tại lỗ lả chăng ? — Không lẻ ! Một cái trường mà mấy cuốn « Procès-Verbal » của phòng thương-mãi mỗi năm có nhắt đến, một cái trường mà mỗi năm học-sanh đi thi người nào lại đậu cao người nấy thì lý nào lại không nhờ đồng bào hoang nghinh, để đến lỗ lả.

Cũng như trăm ngàn việc ích chung khác, chúng tôi có lòng trông mong sao trường dạy bút-toán do người Việt-kiều ta chủ-trương nên mau mau xuất hiện tại Nam-vang lần thứ nhì nữa ?

NHIỆT-THÀNH

Nghe..... Thấy

Nghe các tiệm mua bán (hay là cầm cũng đặng) đồ cũ đã sụt giá tiền lời rồi, còn có một tiệm kia ở xóm đạo thì phải—chưa sụt. Thuận-Phong cầu xin tiệm ấy nới tay giùm không thì phải cậy anh Chánh-Thiện kêu thêm.

☼

Thấy cầu tàu số 7 đâu mất, hỏi ra mới hay rằng khuya bữa 26 Octobre đang lúc tàu « Tion Hanat » cập bến, cầu ấy chìm. May là chưa có bộ hành lên cầu. Nhà chuyên trách đã cho lính trục lên.

☼

Nghe tại bải cát Beng Déchor, gần hội Ping Pong Club có một đứa trai ngộ nghỉnh, chừng một tháng, nằm trong hộp lá, có úm khăn bàng sạch sẽ chết đâu hồi nào. Con ai bỏ đó tội nghiệp vậy. Đầu xanh có tội tình gì.

☼

Thấy dầu săng và than đước vừa sụt, muốn mừng, kế gặp củi lên giá 1$ hay 1$10 một thước nay đã lên đến 1$90 rồi.

Tại cái đời cũi quế gạo châu chăng ? Không. Chắc tại liên đoàn Huê kiều mà.

☼

Nghe ghe xuồng hễ đậu gần cầu đò Chui Changvar đều bị chủ đò góp 2 cắt rưỡi. Thuế gì đây không hiểu mà bọn dân nghèo hết sức kêu rêu.

☼

Thấy thiên hạ bu đen trước nhà số 103 đường An Duong. Cũng là chết nữa. Chú tững Liu-Thủy mới 16 tuổi buồn đời chăng, lấy giây treo cổ Chừng hay mở xuống thì linh hồn chú đã về Triều-châu hồi nào.

☼

Nghe nước mắm Phan-thiết lên giá nữa. Tuần trước 2 cắt, tuần nầy 3 cắt rưỡi. Liên đoàn huê kiều chăng ? Không, nghe nói ghe bần lóng nầy it vô mà.

THUẬN-PHONG

Một lần thứ nhứt
:: ở Nam-vang ::
TRƯỜNG
Institution Khmère
94, Rue Prince Sothéavong
Thầy hay — Dạy giỏi
Rành nghề
Có lớp 1ère Année

de 8 à 12 -:- PHÒNG TRỒNG RĂNG -:- de 2 à 6
Tại đại lộ Bonard số 52
Chuyên môn trị bịnh trong miệng và răng
LÊ VĂN TRƯƠNG
DENTISTE
de la Faculté de Médecine de Paris
ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes.
Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

BỔ DI TINH
ĐỨC-TRỌNG *Một ve 1$00*
Giúp ăn ngon, ngũ được nhiều và trừ tuyệt chứng bịnh di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh hễ, đau lưng.

THUỐC ĐAU RUỘT
ĐỨC-TRỌNG *Một gói 0$60*
Trị đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm no hơi ăn không tiêu ợ chua thường chảy nước vãi.

THUỐC BAN VÀ NÓNG LẠNH
ĐỨC-TRỌNG *Mỗi gói 0$10*
Trị các chứng bịnh ban, nóng rét, rất công hiệu.

THUỐC BỔ CON NÍT
ĐỨC-TRỌNG *Một gói 0$10*
Trị bịnh cho trẻ em còn trong tháng cho tới 5-6 tuổi, đêm ngủ giựt mình nóng đổ mồ hôi, ho oe sữa, ăn không tiêu, đau bụng sên bị cam-tích ỉa nước.
Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG ANNAM, số 353, đường Cây Mai (gần Đồn Cây Mai) Cholon.
Để bán Nguyễn-thị-Kỉnh và mấy nhà đại lý ở Lục-tỉnh.

-:- -:- DOCTEUR -:- -:-
F. NG-V-NGUYÊN
Cựu sanh-viên dưỡng-đường, PARIS
Chuyên trị các bịnh :
Trái-tim, bao-tử và gan
Phòng khán bịnh :
81, đường Mac-Mahon - SAIGON

Đói ăn rau, đau uống thuốc
... là lẽ tất nhiên ! Nhưng lúc kinh-tế phải lựa chỗ mua được giá rẻ. Mme Trần-thị-Ý 45 Rue Av. Garros Saigon có trữ bán các hiệu thuốc trứ danh ba kỳ : Vỏ-văn-Vân, Vỏ-đình-Dần, Ông-Tiên, Đầu Rồng, và Nguyễn-an-Cư. — Bất kỳ mua thuốc một thứ hay nhiều thứ, từ 5$ sấp lên thời bớt cho 10%. Ở xa lại được khỏi tốn tiền gởi.

NEM NƯỚNG
◀ TRƯỜNG-XUÂN ▶
Ở đại-lộ số 26 Galliéni (gần gare Arras)
Đến ơn trị ngộ trong muôn một, trót hai năm trường, nên kể từ 15 Octobre tới 31 Décembre, mỗi buổi chiều từ 6 giờ đến 8 giờ sẻ biếu không cho chị em phụ-nữ (khách của bổn hiệu), một món thuốc nước, trị chứng Bạch-Đái-Hạ (huyết trắng).

TAN-VAN

TỰ-DO DIỄN-ĐÀN

XEM QUA TÌNH THẾ CỦA
Phụ-nữ Việt-kiều ở Kim-biên

« Muốn cho rộng đường dư luận,
« bổn báo mở ra mục nầy để thu
« thập ý-kiến nào có ảnh hưởng đến
« sự ích lợi chung đôi chút. Ý-kiến
« tỏ ra trong bài, riêng đã có ký giả
« chịu trách-nhậm. Chị em ai muốn
« trả lời (công kích hay tán thành)
« bổn báo cũng vui lòng đăng cả,
« miễn lời lẽ thông suốt và giọng
« văn thanh nhã là đủ ».

T. S. K. B.

Hội Phụ-nữ chức nghiệp

Chị em Việt-kiều ta ngụ ở Kim-biên phần đông là dân lao-động. Tuy là lao-động nhưng chưa mấy ai được có cái chức nghiệp chắc chắn vững vàng. Có nhiều chị em cũng hiểu, cũng biết rằng ỷ-lại vào gia-đình là hèn là hổ, muốn ra tự-lập lấy thân, nhưng trong tay không có nghề nghiệp gì được thông-thạo để cơ thể mưu cầu lấy sự sống, để lo cho mình, thì biết làm thế nào? Buôn gánh bán bưng chăng? Cũng có thể được nhưng về hạng trung-lưu có chút đỉnh học-thức, hay là vợ, con của ông thông ông phán nào ít ai chịu chạy đầu nầy, đi đầu nọ vừa rao vừa mời được! Tôi thiết-tưởng ở Kim-biên nên có một hội « Phụ-Nữ Chức-Nghiệp ». Lập hội « Phụ-Nữ Chức-Nghiệp » để chỉ bảo cho nhau có cái nghề để giúp ích chút đỉnh cho gia-đình chồng con. Phải lập hội Phụ-Nữ Chức-Nghiệp để chị em Việt-kiều ở Kim-biên cùng nhau nối giây liên-lạc, gây tình đoàn-thể, và để cho người ta thấy chị em đã bước vào đường tân-tiến. Từng nghe chị em hô-hào phụ-nữ giải-phóng cùng là bình-vực quyền-lợi cho phụ-nữ nhưng phần đông chị em vẫn còn ỷ-lại vào gia-đình chị em hô-hào một đường nhưng chị em đi một ngã. Tôi có hỏi ý-kiến vài chị em trong số ấy, họ nói vì sống dưới cái chế-độ nho-giáo của gia-đình, dầu có hô-hào cũng không thể vượt ra khỏi cái phạm-vi chật-hẹp ấy để ra tranh đấu để lo đến việc ngoài xã-hội. Tôi không dám khuyên chị em đánh đổ chế-độ gia-đình nho-giáo, tôi chỉ mong chị em nên nghĩ đến sự mưu-cầu chức-nghiệp mà thôi vì đời cạnh-tranh nầy không có nghề gì là hèn cả. Muốn giải-quyết vấn-đề giải-phóng một cách xác đáng thiết tưởng nên nghĩ ngay đến vấn-đề chức-nghiệp. Nếu ta có một nghề gì vững vàng để mưu-cầu lấy sự sống của ta, để có thể làm chủ lấy một mình ta, ta không còn phải ăn bám vào gia-đình, vào chồng con, ta không còn phải chịu lòn, chịu cúi để nhờ để sống thì ta đã bước lên con đường giải-phóng một cách chính đáng đàng hoàng. Có một số chị em, tôi không dám nói chung cả vì cũng đã có nhiều người lo đến chức-nghiệp như học Bút-toán, đánh máy chữ, may và thêu thùa cùng là làm trong công-xưởng v. v... Tôi chỉ trách mấy chị em tự cho là ra khỏi bếp núc, nồi cơm, trách cá, cùng là vá may dọn đẹp trong nhà để ra ngoài trò truyện với ai một cách lả lơi không đúng đắn, nay diện « mốt » nầy mai đổi « kiểu » khác là giải-phóng một cách hoàn toàn lắm rồi. Chị em có biết đâu chữ giải-phóng đi theo một con đường khác, một sự hành-động khác! Tôi không dám bàn đến vấn-đề giải-phóng một cách xác đáng vì vấn-đề ấy không phải ở trong phạm-vi bài nầy. Tôi chỉ xin chị em nên nghĩ ngay đến chức-nghiệp! Muốn có chức-nghiệp thì cần phải lập hội Phụ-nữ chức-nghiệp, vì có đây ta mới có thể có một nghề tùy theo sức, tùy theo ý muốn của ta có thể dắt ta đi trên đường đời một cách vững chải không lòn cúi nhờ nhỏ ai, và cũng nhờ đấy mà chị em Việt-kiều ở Kim-biên mới mong có thể cùng nhau tương-thân, tương-ái, dắt dìu khuyên bảo nhau, chỉ vẻ lẫn nhau nghề nầy nghiệp nọ.

Ai là người dễ tâm đến thời cuộc ở Kim-biên? Ai là người sốt sắng lo đến tương-lai của Việt-kiều phụ-nữ? Ai là người hô-hào vấn-đề giải-phóng? Há chẳng biết lập hội Phụ-nữ chức-nghiệp là có ích ư? Thế thì còn chần chờ gì nữa mà không hưởng ứng tán-thành theo? Bà Phan-tùng-Long, bà Trần-kim-Phụng, bà Thái-châu-Nghiệp, bà Phan-huy-Thái và các bà các cô ở Kim-biên há không đồng lòng mà nghĩ đến hội Phụ-nữ chức-nghiệp để bình-vực quyền-lợi cho phụ-nữ lao-động Việt-kiều ư? chị em lao-động ở Kim-biên có lẻ biện đương mong mỏi đợi chờ. Vậy việc gì có ích chung mà đã khởi xướng lên thì nên tán-thành một cách sốt sắng vì để lâu rồi ngày qua tháng qua... câu chuyện đã bàn tính để thi-hành sẻ vì thời-gian mà tiêu tan phai lạt.

NHƯ-BĂNG

MUỐN TIẾT-KIỆM

M.. tránh sự mắt mỏ.
U.. dùng món ăn thiệt ngon.
Ố.. có cơm đem đến nhà.
N.. ăn và ở tại chỗ (có lầu riêng)

THÌ ĐẾN

CAFÉ DES SPORTS

Số 6 Doudart de Lagrée, P. Penh

Là nơi
thanh-tịnh, mát-mẻ, sạch-sẻ.

Lời Minh Tạ

Sĩ-Lao-Bổ-Tạng-Hoàn ? ? ?

Chẳng có chi làm cho tôi vui lòng toại chí hơn là ; yếu trở nên mạnh, bịnh trở nên lành...Nói dấu gì bà con anh em bảy tám năm trở lại đây, tôi mắng đua chen trong cuộc thương trường, dậy sớm thức khuya lao tâm nhọc trí hình thể một ngày gầy ốm tức ngực đau lưng, ngày ho một vài tiếng hay thao thảo mệt ăn ngủ không yên. Ma đa hết sức tầm thay tầm thuốc có dùng nhiều hiệu thuốc bổ trót bấy lâu nhưng bao giờ cũng không được thấy hiệu quả ! Mỗi năm tháng nào trong mình được khoẻ mạnh, ăn ngon ngủ ngon hình thể trang kiện có da, có thịt là tôi chỉ nhờ có một thứ thuốc (**Sĩ-Lao-Bổ-Tạng-Hoàn**) của nhà thuốc **Tạo-Nhơn-Đường** govap Giadinh. Thật tôi hết lòng đa tạ lương-y Annam ta là ông **Trương-Minh-Y** nhà chuyên-môn lão, luyện chế **Giao-Thục** cho nên môn thuốc **Sĩ-Lao-Bổ-Tạng-Hoàn** mới được chất bổ lao hay rất đáng khen, thuốc bổ lao, thật đại tài...tôi hằng nhớ câu; cốt) vi nhục-chi ; tủy vi sanh chi).

Giam nhờ cốt nhục tử sanh ; còn nhiều kẻ có ngậm vàng về sau ; riêng phần tôi tặng cho hiệu thuốc (**Sĩ-Lao-Bổ-Tạng-Hoàn**) của nhà thuốc **Tạo-Nhơn-Đường** govấp Giadinh. Xin giới-thiệu tam-kỳ đồng-bào là **Thanh-Dược.**

M. TÔ-VĂN-GIẢI dit Cửu-trường
trí-phủ honoraire
GIADINH THUDUC

?

— Có người hỏi tiệm hớt tóc XUÂN-CHƯƠNG ở góc đường Ohier và G. Guynemer dọn đi đâu mất ?

— Thưa, không đi đâu xa, dời về bên cạnh nhà củ, cách một căn phố. — Chúng tôi đã chỉnh đốn lại rất sạch sẽ, mát mẻ, hạp vệ-sinh. Thợ rất cần mẫn. Đủ các thứ dầu thơm, mà giá chỉ có 0$10.

Xin quí khách yêu mến bấy lâu, chiếu cố giùm cho. Rất đội ơn.

XUÂN-CHƯƠNG
123, *George Guynemer*

Xin giới thiệu đồng bào

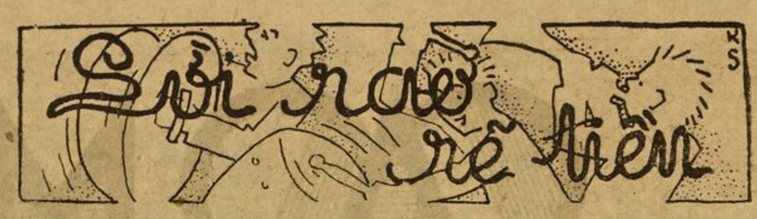
Ông y-học-sĩ *Trần-đức-Tâm* chủ nhà thuốc *THAM-THIÊM-ĐƯỜNG*, ông là người Việt-nam đã qua *Tàu* và *Nhựt-bổn* học nghề làm thuốc. Ông có công học tập đã lấy được hai bằng cấp tốt nghiệp, ông về nước có xin chánh phủ lập trường dạy học thuốc tại tỉnh *Hải-phòng Bắc-kỳ*. Đến ngày 1er Novembre, ông vào tới Saigon, đi cùng lục-tỉnh, vậy quí ông, quí bà xa gần thân chủ của ông nên để ý, ông có đem theo nhiều thứ thuốc rất thần hiệu. Vậy xin kể sơ mấy món thuốc thuốc trị bịnh quí bà như :

Kinh huyệt không điều, khí hư huyết-kém hoặc bị gốc nọc bịnh *Phong-tình, Bạch-đái-hạ, Bạch-dâm, Bạch-trược* và thuốc *Thiên-kim an-thai*, đề mấy bà trong khi có chữa dùng rất hay đã nổi danh khắp Đông-pháp.

Thuốc trị bịnh quí như *Lao-thương khái-huyết*, chuyên trị lúc tuổi trẻ lao-thương dâm dục quá độ cùng là Tiên thiên bất túc, khí huyết kém, lở gặp lúc làm công việc nhiều sanh nhọc-óc, đau gan, ho lao, hư-tổn, dùng rất công hiệu lạ thường.

Thuốc Bổ-huyết khu phong, trị bịnh phong thấp, đau mỏi gân xương, nhức thịt hay là lậu, tiêm la, uống thuốc lở nhầm chất độc hoặc hãy còn nọc đọc bịnh *Phong tình*, ấy là thứ thuốc hay có một. Xin mời lại nhà *Đức-Thắng* N° 148 150 *Bd Albert 1er Dakao* chuyên môn bán các thứ thuốc trị bịnh Phong-tình hiệu *Hồng-Khê* và *Nam-Hưng*, là chỗ của ông *Trần-đức-Tâm* ngụ mà lấy sách thuốc về coi.

D.V.C.



« Nên đọc báo Tiếng-Dân là tờ báo có giá-trị, đã 7, 8 năm nay được đồng-bào hoan-nghinh. Mỗi tháng có 2, 3 tờ phụ-trương có nhiều bài rất hứng thú. Giá báo một năm 5$, 6 tháng 2$80, và 3 tháng 1$50. Mandat và thơ gởi cho M. Huỳnh-Thúc-Kháng, Tiếng-Dân à Huế (Annam) ».

. . .

GIẤY ĐÁNH MÁY (Papier pelure)
Một rame 500 tờ cở 21x27 giá 1$00.
Một rame 500 tờ cở 20x31 giá 1 05.
Một rame 500 tờ cở 44x66 giá 400.

Gởi thơ mua nơi M. Lý-Công-Quận chủ nhàin ở tại Soctrang.

. . .

M. PHAN-VAN-THIẾT, luật-khoa cữ-nhơn chuyên lo những việc thưa kiện đơn từ và cắt nghĩa luật. Mỗi lần hỏi luật : 10$00.

N° 45, Rue Aviateur Garros, Saigon

« Adam Mode » CHÍ-TRƯỜNG

TAILLEUR 18 RUE PIQUET *Phnôm-Penh*
Coupe impeccable — Travail soigné Prix modéré
LÊ-VĂN-THAO *Propriétaire*

TIN VẮN TẮT

Con nít đau

Con nít đau BAN và NÓNG-LẠNH, xin nhớ kiếm mua thuốc CHÍ-LINH là thứ thuốc đã cứu được muôn ngàn trẻ nhỏ rồi (hết sức hay) trị ban và nóng lạnh. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điển, các nhà buôn Sàigòn nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kỉnh chợ mới giá 0$12.

Annam thắng Sơn đông

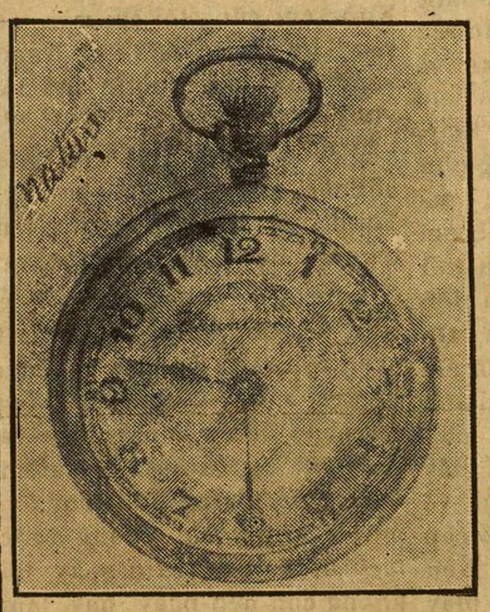
Thuốc dán hiệu CON-RẮN hay hơn thuốc dán Sơn-đông thập bội Thuốc dán hiệu « con-rắn » trị tức ngực hay lắm. Trị ghẻ rất tài. Trị nhứt đầu, nhậm mắt, đờn bà đau vú, nước ăn chơn, nhọt sải càng, lát v.v. Khắp cả Đông-Pháp có ban, các gare xe điển, các tiệm buôn có bán. Saigon trữ bán rất nhiều. nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kỉnh chợ mới Saigon. Hộp nhỏ giá 0$12. Hộp lớn 0$20.

Ghẻ ngứa..... Ghẻ ngứa

Ghẻ ngứa là bịnh khó trị, và hay lây. Nhớ kiếm mua thuốc ghẻ ngứa hiệu (Nhành mai) hay lắm. Ghẻ nhiều thế nào, thoa thuốc nầy vào thì tuyệt. Chỗ nào có thoa thuốc nầy, thì chỗ đó ghẻ không còn mọc được, giá mỗi gói 0$10. Có bán khắp nơi, nơi các chỗ bán thuốc xổ Nhành-mai đều có bán. Ở xa muốn mua, do nơi Nguyễn-văn-Lượng directeur de la pharmacie Nguyễn-văn-Phố boite postale N° 63 Saigon.

Dầu cù là TAM-ĐA là dầu thiệt, hay lắm, khắp nơi có bán giá 0$10

Mua báo năm có được thưởng không ?



Nhiều vị độc-giả viết thơ hỏi câu ấy nên xin trả lời chung : mua báo Tân-Văn trọn năm mà trả tiền trước (5$20+0$36 tiền gởi) thời được thưởng một cái đồng hồ montre-pendulette (muốn thứ coi giờ ban đêm được « heures lumineuses » thì trả thêm 5 cắt, hay thứ « heures sautantes » thì trả thêm 6 cắt). Đồng hồ ấy do nơi Grande Fabrique d'Horlogerie de Besançon chế tạo, máy và kiến không khi nào bẽ (mouvement et verre incassables), máy kiểu à ancre, bảo kiết ba năm (Mỗi cái đồng hồ thưởng sẽ đính theo một cái bulletin de garantie). Muốn cho vui lòng một số đông độc-giả, bổn-báo nhận cách trả làm ba lần : 1· gởi liền 2$20 và 0$36 (cọng 2$56) 2· đúng một tháng trả 1$50. 3· đúng một tháng kế đó trả 1$50 nữa. (Xin nói trước cho những vị xin trả cách nầy rằng nếu tới kỳ mà không trả y theo trả trên đây thì bổn báo sẽ ngưng gởi báo.

Mandat xin đề tên bổn-báo quản-lý. M. Phan-văn-Thiết.

PHỤ NỮ

SAU KHI NHỰT-BỔN BỊ NẠN BÃO LỚN MỚI RỒI

ĐÀN-BÀ CẢ NƯỚC LO VIỆC CỨU-TẾ

Từ bà lớn cho tới mấy chị buôn gánh bán bưng

LÂU nay ở Nhựt-bổn có phong-trào phụ-nữ vận-động, không thua gì đàn-bà Âu Mỹ.

Họ hoạt-động hẳn hòi, chớ không phải chỉ hô đòi bình-quyền bình-đẳng ở lỗ miệng như chị em nhà mình đâu.

Coi họ đối với nạn gió bão cách tháng rồi thì biết.

Mấy nơi Đông-kinh, Đại-bàn, Thần-hộ, Cang-sơn v. v. bị nạn gió bão chuyến nầy lớn lắm. Gió bão êm rồi, tức thời phụ-nử toàn-quốc hô nhau lo việc cứu tế. Tôi muốn lược kể các đoàn-thể phụ-nữ Nhựt-bổn lo việc cứu-tế ra sao cho chị em nhà ta thấy rằng *phụ-nữ vận-động* nghĩa là *phụ-nữ công-tác*, nào phải hô-hào đòi hỏi quyền lợi bằng lỗ miệng lời nói mà được gì đâu.

Sản bà-hội

產婆會

Hội *Sản-bà* tức là hội các cô bảo-sanh.

Từ ngày 27 Septembre tới nay, hội nầy dự vào công cuộc cứu-tế một cách hăng hái lắm. Ngoài giờ làm việc của họ ra, họ chia nhau đi khắp các chỗ bị nạn, để coi ai bịnh thì thuốc men băng bó, ai đẻ thì đỡ cho.

Ái-quốc phụ-nhơn hội

愛國婦人會

Đoàn-thể nầy đông nhứt, rộng nhứt. Trong hội gồm đủ các hạng người, từ bà thượng-thơ tới vợ con thường-dân.

Từ bửa có nạn bảo tới nay, mỗi đêm nào cũng có 70 hội-viên nhóm hội tới sáng, không biết mỏi mệt; nhóm hội đặng bàn định các phương lược cứu tế.

Hằng ngày hội nầy bố thí 15 tấn gạo, và từ bữa cứu tế đến nay, hội đã phân phát cho nạn dân 5009 bộ áo, 3000 chiếc chiếu, 7000 cái mền.

Một mặt, hội cũng phái người đi cùng các nơi bị nạn để lập ra những nhà gởi con và nuôi nấng con trẻ của dân bị nạn.

Đó là kể mấy đoàn thể phụ-nữ lớn. Ngoài ra còn lắm đoàn thể khác nữa: hội Nữ-học-sanh, hội Nữ-lao-công, hội Quốc-phòng phụ-nhơn v.v... hội nào cũng tận lực với việc cứu tế và quyên giúp bạc muôn hết thảy.

Nói tóm lại, đối với nạn bảo nầy, khắp các đoàn thể phụ-nữ lớn nhỏ trong nước Nhựt đều ra công hoạt động cứu tế hết sức hết lòng; đến đỗi người ta gọi là một cuộc «Phụ-nữ tổng-động-viên» (*mobilisation générale de Femmes*), cũng như lúc trong nước có giặc, mà toàn quốc tráng đinh phải đăng tên ra trận để hộ vệ nhà nước vậy.

Coi gương nầy rồi chị em ta thử hỏi nhau: những lúc trong nước ta có thiên tai địa biến gì, ví dụ như cơn nước lụt, cháy nhà v v. chị em ta có hoạt-động cứu cấp được hăng hái sốt sắng không?

X.Y.Z.

Tướng sĩ phụ nhơn hội

將士婦人會

Kỳ nầy bị bảo, ở chung quanh Đông-kinh thành ra trong số người bị nạn, có gia-quyến của hạng quân-nhơn đông lắm.

Hội «*Tướng sĩ phụ nhơn*» (hội vợ con của nhà binh) liền ra tay cứu cấp, nào là vợ con các ông đại-tướng cũng thân-hành đi thăm hỏi giúp đỡ những dân bị nạn, nào là đi quyên tiền các nơi để cứu giúp.

Kiểu-phong-hội

矯風會

Ấy là một đoàn-thể phụ-nữ lo giữ gìn phong-hóa tốt đẹp cho xã-hội.

Bão rồi thì hội-viên hội nầy phần đông là phu-nhơn và tiểu-thơ của hạng trung-sản trong nước, tự bỏ tiền túi của mình ra phân phát cứu giúp nạn dân.

Ngoài việc cứu cấp miếng ăn manh áo, hội *Kiểu-phong* còn chú ý về tinh-thần của người bị nạn nữa, cho nên hội phái các bà các cô đi thăm nom an ủi từng nhà và đem cho đồ đạc đủ thứ. Hội lại đặt ra 3 sở dục-anh để riêng cho con nhà bị nạn, mỗi ngày hội phái ra mỗi nơi 3 cô hội-viên tới sở dục-anh chăm nom ăn uống và tắm rửa trẻ nhỏ, rất là tử tế.

Lời Bạn Gái



Hơn bài «Ý-kiến của tôi đối với vấn-đề Phụ-nữ» có nhiều bạn đồng-nghiệp viết bài công-kích, mà bồn-báo chữ-nhơn cũng cứ một mực làm thinh, nên ngày kia tức quá em mới đến hỏi người vì duyên cớ chi mà lạ vậy?

Cô chữ-nhơn mới trả lời như vầy: «Chị đừng lấy làm lạ. Trước khi bước vào trường ngôn-luận, tôi đã có tự nguyện không hề đả động tới cái đời tư hay việc cá-nhơn của ai cả. Đồng-nghiệp nào công-kích một cách đường-hoàng, công-kích ý tưởng thời tôi mới trả lời, còn nếu nói động tới cá-nhơn thì không hề khi nào tôi đáp lại. Chị nghỉ coi: nếu trong trường ngôn-luận, trong trận giặc ý-tưởng mà cứ nói việc riêng nhau hoài thời có khác gì hàng tôm hàng cá và làm sao mà phân biện phải quấy cho được? Người ta công-kích tôi vì không phải ý-tưởng của tôi mà là vì tôi sanh trưởng nhằm một nhà: «trâm anh quyền quí», vì tôi ở trong một cái «gia-đình trưởng-giả» thời tôi mới trả lời làm chi?» Chị T.T.H. nói vậy, tôi phải cho rằng chị nói có lý.

∴

Ý-kiến của chị em đọc «Tân-Văn» phần nhiều là «êm ái mà làm việc», chẳng có tranh đấu, mà chẳng có giải-phóng chi cả! Tranh đấu với ai, giải-phóng những gì?

∴

Đàn-bà Âu Mỹ họ nói đến giải-phóng là vì họ đã tới một cái trình-độ cần phải giải-phóng. Còn phụ-nữ xứ ta vì thấp thỏi quá, nên bây giờ chỉ nên lo làm việc, lo học tập cho được tới trình-độ đó đã.

∴

Lo học tập cho có một cái nghề nuôi thân, không buộc mình phải làm con trùng ký sinh đối với chồng, đều đó có phải là chương-trình giải-phóng đâu! Nếu hiểu nghĩa giải-phóng là vậy đó thời chúng tôi (và chắc cả thảy đàn-bà xứ nầy) cũng đều giải-phóng hết.

∴

Có được một vài nghề để tự lập, đó là giải quyết cái vấn-đề đánh đổ sự gia-đình chuyên chế hết hai phần ba rồi. Mình không cần sống bởi cha mẹ hay chồng con thời cha mẹ hay chồng con có làm sao mà chuyên-chế mình được?

∴

Ấy đó, như chị T.T. Hiệp đã kết luận trong bài nói trên Chị em ta cứ làm thinh mà làm việc, cố tâm đi tới mãi trong trường học-vấn và lập thân thời có ngày cái sự thể tất nhiên nó cũng làm cho chị em ta được như nguyện vậy.

TIỂU-NGUYỆT

CHUYỆN VUI

Một cô kén chồng kiểu lạ

Trong làng kia, có một cô thiếu-nữ, nhan sắc cũng dễ coi, mà có hai người cùng muốn gắm ghé: một anh học trò, và một anh làm vườn.

Bữa nọ hai anh tới nhà cô. Cô hiểu ý, liền nói với hai người rằng:

— Tôi là tên Chín, vậy hai người ai nói được những tiếng sau nầy, mà đừng có nói tới tên tôi thì tôi ưng lấy làm chồng.

Hai người đồng thinh hỏi:

— Vậy câu chi cô nói đi?

Cô Chín nói:

Thưa cô Chín, cho lãnh Chín đồng tiền mua Chín trái thanh-yên, về cúng Chín ông phật. Cấm không được nói tới tiếng Chín.

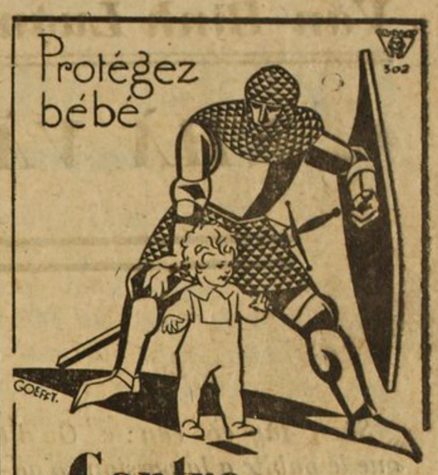
Anh học trò đáp:

— Tôi thưa cùng cô *Bát-nhứt*, cho lãnh *Thất-nhi* đồng tiền, ra mua *Tứ-ngũ* thanh-yên, về cúng *Lục-tam* ông phật.

Anh làm vườn nói:

— Dám thưa cô *Ươm-ướm*, cho lãnh *Hoáp-hoáp* đồng tiền, ra mua *Hườm-hườm* thanh-yên, về cúng *Dốt-dốt* ông phật.

MÍCH



Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE

ALIMENT NATUREL TONIQUE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang: hydrates de carbonne, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifiquement du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

Ông tổ Ảo-thuật là ai ???

Hãy đến số nhà 263 Rue d'Espagne Saigon thì rỏ. Trên 5.000 trò ảo-thuật sẳng lòng dạy rành nghề cho ai là người mộ học. Tại đấy ngày thứ bảy và chúa nhựt có diễn ảo-thuật cho xem không mất tiền. M. Vạn-lý-Minh chỉ thôi-manh-thuật bảo kiết không thành trả tiền lại y số học thơ 9$ đến nhà 40$ Có bán sách dạy ảo-thuật và thôi-miên. Vui lòng cắt nghĩa rành-rẻ cho ai muốn hỏi điều gì về thần học.

Thơ từ gởi cho (đính cò trả lời)

Siêu-Thần-học-Viện

263 Rue d'Espagne Saigon



Chẳng phải với sữa mẹ mà thôi
Cũng cần phải thường cho chúng nó uống thuốc

THỐI-NHIỆT-ĐƠN

Để giải nhiệt, khử phong, huợt huyết, hành khí
Làm cho chúng nó chóng lớn và mạnh khỏe
Hiệu nghiệm vô cùng nhưn phải nài cho đặng thuốc

THỐI-NHIỆT-ĐƠN

của nhà thuốc THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG - Cholon
Xin coi chừng kẻo lầm phải thuốc giả mạo

Văn Bình Luận

NHÀ VĂN-SĨ TẢN-ĐÀ VÀ VĂN THƠ TẢN-ĐÀ

của Nguyễn Tiến Lảng

Sách tây có câu: « On dit que le public a la passion d'admirer là où existent des grands hommes ; je crois volontiers que les grands hommes naissent là où le public a la passion d'admirer ».

Léo FERRERO

(Paris, dernier modèle de l'Occident), *dịch là : « Người ta thường nói: ở nơi nào có lắm vĩ-nhân, công thì chúng mới biết say mê mà sùng bái ; tôi thường ưa nghĩ rằng ở nơi nào công chúng có biết say mê sùng bái nhân-tài, thì nơi ấy mới có vĩ-nhân xuất hiện».*

Có sùng bái nhân-tài thì mới thấy vĩ-nhân xuất hiện. Nếu chỉ đem lòng đố-kị, lấy lưỡi chê bai, mà đối đải với những người xuất chúng, ấy tức là phá hoại những cái tài mới nở mà sau nầy có thể khai hoa kết quả, hoặc làm sờn chí khí của nhà văn đang lúc hoạt động.

Biểu-dương cái hay của một nhà văn trong lúc sanh bình, của một ông văn đang ra đời, dù ai lấy làm lạ, song đối với những người yêu văn và nhất là có hiểu những cách người Âu-tây dùng để cổ-động cho văn học thì coi là một sự rất thường.

Vậy tôi xin nói chuyện về ông Nguyễn-khắc-Hiếu, tức là Tản-Đà, một nhà văn sĩ mà tôi có thể nói rằng : tôi đã hiểu được tâm tình và văn chương của ông đôi chút.

PHẦN THỨ NHỨT

Nói về thân-thế nhà văn-sĩ

Thân thế nhà văn-sĩ Tản-Đà, từ lúc lên 18 tuổi trở về trước, trong khoảng đồng-ấu không kể. Xin nhắc lại, ông thân-sinh là Án-sát, mất tại chức ở tỉnh Ninh-bình, từ năm 11 tuổi trở về sau tới nay, có thể chia làm ba thời-kỳ lớn :

1· *Thời-kỳ học-vấn* ; từ năm 12 tuổi đến năm 24 tuổi (1900-1912).

2· *Thời-kỳ lãng-mạn* ; từ năm 25 tuổi đến năm 32 tuổi (1913-1920).

3· *Thời-kỳ tiến-đạt* ; từ năm 33 tuổi (1921-...)

Trong ba thời-kỳ ấy, cảnh-ngộ và tình-hoài của văn-sĩ, thực đều khác hẳn nhau, có thể xét nhận ra như dưới :

1.— Thời-kỳ học-vấn

Trước đây là năm 11 tuổi về trước, sự học của văn-sĩ mới nhóm đầu, gặp sao hay thế. Đến năm 12 tuổi, văn-sĩ có ông anh ruột, là Phó-bảng, đương làm tri-huyện ở Vũ-bản (Nam-định) vì việc bị triệt hồi, nhân cư ở quê là làng Khê-thượng, huyện Bất-bạt Sơn-tây, mới đem Tản-Đà về, tự dạy cho học. Thân-thế của văn-sĩ, chỗ đó là *đệ-nhứt cơ-quan*. Nếu ông anh kia cứ thuận đường chánh-chức bước mãi đi, thời văn-sĩ Tản-Đà không hẳn có ở trong văn-giới hiện nay vậy.

Sau hồi nhàn-cư đó mấy năm ông anh được bổ về làm Giáo-thụ phủ Quảng-oai (Sontay) ; rồi đi chấm trường thi hương ở Nam-định ; rồi về sung một chân ở tòa tu-thư Hanoi ; rồi lại về giáo-thụ phủ Vĩnh-tường (Vĩnh-yên). Trong khoảng mười mấy năm trời, sự học của Tản-Đà kể hhông có lúc nào gián-đoạn. Không cứ những thời-gian dài rộng như hồi ở phủ Quảng, phủ Vĩnh ; dầu lúc chấm trường ở Nam-định, tu thư ở Hanoi; Tản Đà lúc nào cũng đều theo anh mà học tập. Không cứ trong những khi ngồi giảng sách, lúc chấm văn, mà cả đến như buổi uống nước, lúc ăn cơm, đều là những cuộc gia-đình giảng-thụ. Vì sự học của Tản-Đà thật có chút công-phu như vậy, cho nên những nghĩa-lý về Hán-văn, văn-sĩ hiểu biết được có phần tinh-tế, không những chỉ là sự học để đi thi mà thôi.

Trong thời-kỳ học-vấn của văn-sĩ lại có đoạn cảnh-ngộ hơi khác nhau, mà uyển-truyển an-bài, nếu nhận kỹ ra, sẽ thấy như dưới đây :

Từ 12 tuổi đến 14, là một anh học-trò trẻ con ở thôn-quê, khi ra sông tắm mát, lúc chơi ruộng thả diều, chữ quốc-ngữ bắt đầu học ở trong lúc ấy. Sự học lúc ấy, riêng ở trong gia-đình.

Năm 14 tuổi, văn-sĩ mới theo ông anh về phủ Quảng-oai, nghe giảng sách, tập làm văn, đã cùng có những học trò hàng phủ. Năm 16 tuổi, thơ phú đã có bài được bình. (Sự học ở các trường to khi xưa, mỗi kỳ các bài của học trò, bài nào được phê hơn, thời được đem bình cho công chúng nghe biết. Việc đó cũng là một sự vui trong cảnh học thưa trước). Nghe văn-sĩ tự nói là học-vấn tiến ích nhứt ở trong hồi ấy, không cứ chữ Hán, mà cũng mới bắt đầu học sang Pháp-văn. Cảnh ngộ thời rất là nghèo nàn, ngoài áo mặc cơm ăn, kiếm được ngòi bút sắt, tờ giấy tây, thật lấy làm khó quá. (Vì khi đó, lương giáo thụ của ông anh mỗi tháng có 14 đồng bạc, mà nuôi các con em ở học thật đông, nhân-khẩu trong nhà cả tôn ty, trưởng ấu, lúc nào cũng trên số 20 người ; gặp những khi kém đói, hào bạc một đấu gạo, thật là cảnh huống khó khăn.) Một đoạn cảnh ngộ ấy, từ năm 14 đến cuối năm 18 tuổi.

Cuối năm 18 tuổi, văn-sĩ theo ông anh về chấm trường thi Nam (Nam-định), là khoa thi năm Bính-ngọ. (Thành-thái 18). Qua năm sau, theo ông anh về tu thư ở Hanôi ; ra học trường Qui-thức (Ecole modèle). Một đoạn cảnh-ngộ ấy, chỉ chừng gần hai năm, sự học, tuy cũng không tấn-ích được là bao, song mà bước đường thân-thế của văn-sĩ mới từ đấy mở rộng. Trong hàng bằng-bối, mới giao-du cùng học-trò các tỉnh ở Bắc-kỳ. Hạng người bề trên, như các bạn của ông anh và như cụ Phan Tây-Hồ, văn-sĩ thường hầu tiếp nghe truyện. Bài văn 歐亞二洲現勢論 *Âu á nhị châu hiện thế luận*. (Luận về hình thế hiện-tại của hai châu Âu Á.) được có giá-trị ở trường học qui-thức, và có in lên báo chương. (Bài nầy nghe đăng ở *Đăng cổ tùng báo* của ta, mà rồi báo-giới Tàu có trích lục, đề là 越文 (*Việt-Văn*) (văn của người Việt-nam). Ba chữ « Nguyễn-khắc-Hiếu » từ đấy đã một phần tỏ lộ ở văn-học-giới nước nhà, mà là năm văn-sĩ 19 tuổi vậy. (1907 : 成泰十九年維新元年.)

Tòa Tu-thư ở Hanoi đã bải, Tản-Đà theo ông anh về phủ Vĩnh ăn học. Sự học ở trong khi đó, thực là chuyên chí ở khoa cử. Năm 21 tuổi, mới bắt đầu đi thi ở trường Nam-định, đó là khoa 己酉 kỷ dậu. vào kỳ đệ-nhứt mà hỏng kỳ thứ hai. Sau rồi lại về phủ Vĩnh-trường chuyên tâm về sự học. Năm 24 tuổi, khoảng tháng ba Annam, thi đậu Ấm-sinh ; khoảng tháng năm, thi hỏng o-ral Hậu-bổ ; khoảng thu, thi Nam-định, ấy là khoa 壬子 nhâm-tử, hỏng ngay kỳ đệ-nhứt. Từ đấy văn-sĩ thôi sự thi.

(Cứ việc thi ở trường Nam-định, còn một khoa sau nữa là khoa 乙卯 Ất-mão. Song Tản-Đà nghĩ sự thi-cử lúc đó đã như không còn có giá-trị, cho nên thôi việc thi).

AN-CU'

DẦU PHONG : trừ ghẻ-chốc, u-nần, thúi tai, thúi mủi, no hơi, sình bụng, cam-tích, v. v., hết thảy chứng bịnh của trẻ con.

RƯỢU NGẢI: trị tê, bại, nhứt-mỏi gân cốt, thủng, bị té, bị đánh, sưng, trặc. Mỗi nhà nên mua để lưu trữ.

Sỉ và lẻ : TRẦN-THỊ-Y,
45, rue Aviateur Garros, Saigon

TÁN-THÀNH Ý-KIẾN LẬP LAO ĐỘNG-TƯƠNG-TẾ-HỘI

Đoàn-thể ! *Một điều cần thiết cho sự sống*

Tôi rất lấy làm may mắn mà đọc bài « **Nên lập hội Lao-động Tương-tế** » của anh bồi D. V. Lộc đăng ở báo nầy, số 10 ngày 6 Octobre 1934.

Trong bài ấy, anh bạn bày tỏ rằng anh em lao-động cần phải có hội tương-tế để làm chỗ đi lại, trao đổi ý-kiến, bàn tính điều hơn lẽ thiệt. Cơ-quan ấy lại sẽ có thơ-viện, phòng đọc sách đọc báo, chỗ chơi thể thao, để vừa trau dồi cho anh em về cả hai phương-diện : tinh-thần và vật-chất.

Một ý-kiến hay, tôi rất biểu-đồng-tình và mong toàn-thể anh em tán-thành.

Thử nghĩ mà coi, còn cái cảnh nào thiệt-thòi cho bằng cảnh của anh em lao-động xứ nầy.

Ở xứ văn-minh như nước Pháp, quyền công-dân (*droit civique*) là một cái quyền sở-hữu tự-nhiên, người lao-động được bao bọc và có lợi ích đủ thứ. Pháp-luật đã bảo-hộ họ cho khỏi sự bóc-lột của bọn chủ-nhơn, họ vẫn còn chưa cho là thỏa-mản. Họ lại còn biết lợi-dụng lực-lượng đoàn-thể làm một cái khí-giới để chống lại với bàn tay sắt tư-bản.

Ở đây, anh em chúng ta làm việc chí-xác, làm từ lúc mặt trời chưa lên cho đến lúc đỏ đèn. Tối về thân thể mỏi mệt, ăn sơ ba miếng rồi nằm chuỗi ra ngủ. Nay vậy, rồi ngày mai cũng vậy, rồi cứ mãi vậy cho đến khi sức cùng hơi mỏn, trong nhà thương thí nằm chờ thần chết đến đem đi. Thế là xong đời !

Kiếp sống ấy nào hơn gì thú vật đâu ?

Thân như thú-vật, người như bộ máy, trí não không chút mở mang, sống khổ, thác đau, đó là cái cảnh chung cực của chúng ta vậy. Thế mà, đối với nghịch-cảnh, chúng ta lại còn lánh xa nhau, không biết nắm tay mà giúp đở nhau. Đáng buồn hay không ? Đáng tủi hay không ?

Anh em ! biết bao giờ anh em mới tỉnh-ngộ. Còn đợi chừng nào nữa ? Ta hãy chung sức mà lập nên « Lao-động-tương-tế-hội ».

Nên biết rằng hạng người như chúng ta đây là rường cột của xã-hội. Ta hãy tự-phụ rất phải rằng xã-hội thịnh hay suy, phú-cường hay liệt-nhược cũng chỉ nhờ sức của chúng ta. Chúng ta là cái giai-cấp có công-cán nhứt trong việc sản-xuất xã-hội. Biết như thế, tức cũng là biết rằng ta có hưởng đủ mọi điều như những người khác ở xã-hội. Biết quyền mình để mà bình vực lấy quyền mình. Hãy lập L. Đ. T. T. H. để bình-vực quyền-lợi người lao-động.

Ngoài ra những điều hữu-ích, hội-quán L. Đ. T. T. H. sẽ là nơi cho chúng ta thường ngày được tiếp xúc nhau, để nối dây thân-ái. Ai là người hiểu lạ, thương ta cho bằng ta? Đồng một giai-cấp, đồng một cảnh khổ, ta sẽ hiểu nhau, thương nhau, giúp đở nhau. Ta lại sẽ nhờ sự dạy lẫn nhau mà mở mang tri tuệ, sẻ cùng nhau kiếm cuộc chơi giải-trí cho khuây khỏa bớt sự lao-lực lúc ban ngày.

Anh em ! Cuộc phấn-đấu cho sự sanh hoạt một ngày một thấy khó khăn. Trong cuộc phấn đấu nầy kẻ yếu thế, dại khờ, bao giờ cũng bị sa-thãi.

Muốn sống còn, muốn tranh đấu ! Ta hãy lập L. Đ. T. T. H.

Muốn sống dễ dàng, muốn được thư-thái, ta hãy lập L. Đ. T. T. H.!!

Hãy hưởng-ứng !!!

CHIÊU-ANH-KẾ
Contrôleur du
« Ciné-Majestic »



Chồng.— Sao hồi đó mình nói với tôi rằng cha mẹ mình có đến 12 dãy phố mà chỉ có con một thôi ?

Vợ.— Tôi nói lộn, cha mẹ tôi có đến 12 đứa con mà chỉ có một căn phố ở đó thôi !

Cùng các vị mua báo chưa trả tiền

Xin mau mau gởi trả tiền báo để bổn-báo khỏi phải nhờ nhà dây thép đòi hỏi hao tốn.

Rất cám ơn.

Cùng chư vị thông tín và cổ động của Tân-văn

Vì chúng tôi không muốn có sự gì có thể xích-mích với các đồng-nghiệp nên xin chư vị nào đã lảnh làm thông tín và cổ-động cho các báo khác thời xin đừng làm thông tín và cổ-động cho TÂN-VĂN. Rồi đây bổn-báo sẽ điều-tra về việc ấy, những vị nào trái điều lệ thì bổn-báo sẻ thâu quyền thông tín và cổ động lại.

T.V.

Ai là người yêu mến TÂN-VĂN xin cổ-động cho nó có nhiều độc-giả :: :: mua năm :: ::

nhi đồng

LÀM CHA MẸ PHẢI LO NGHĨ ĐẾN

TƯƠNG LAI CỦA RẺ CON SAU NẦY

Từ hai chục năm nay, ở xứ nầy kẻ làm cha mẹ khỏi phải lo nghĩ đến tương-lai của con : những học-sanh thi đỗ bằng cao-đẳng thời tức thì sau khi ra trường, nhà nước liền bổ cho làm ông huyện, ông commis, ông thầy thuốc, ông đốc công, lương hướng từ 90p. đến 100p., 110p. còn có tiền phụ cấp các hạng là khác.

Những sinh viên thi đỗ bằng tú tài thời cũng có thể thi mà vào ngạch huyện hay commis các sở.

Những sinh viên thi đỗ bằng cao đẳng tiểu-học thời cả thầy đều được có chỗ làm : thơ ký, thông ngôn, thầy giáo vân vân.

Cho chí những trẻ em thi đỗ bằng sơ học cũng được bổ đi trợ giáo hay làm một chức nhỏ trong các hảng buôn.

Mấy năm sau nầy, tình cảnh nguy khốn quá làm cho các hạng thanh-niên từ trên tới dưới đều phải bị thất-nghiệp : bậc sơ-học có giỏi lắm thì kiếm được một chưn biện làng biện tổng, bậc tiểu-học thì có kẻ phải xin vô ngạch lính cảnh sát, làm planton đi giấy các ty các sở nữa. Còn bậc docteurs hoặc tốt nghiệp các trường cao-đẳng Bắc-kỳ thì ngồi nhà đọc sách, chỉ có một đôi người may mới kiếm được việc làm trong nhà nước, ăn tiền ngày vài đồng bạc là cùng.

Thế mà mới đây, chánh-phủ có tuyên bố mấy cuộc thi chức thơ ký soái phủ làm cho hàng thanh-niên trong xứ hèn lâu thất-vọng vì quan trường thời nay lại dường như hâm hở phấn chấn...Ai nấy cũng vững lòng rằng cứ học, học cho đỗ đạt, thế nào cũng có thể vào làm việc nhà nước chẳng không.

Trước cái tình cảnh ấy, kẻ viết bài nầy vì con ma « lo đời » mãi vấn vương theo, nên không nệ tài sơ trí siển, lật-đật viết mấy hàng thô kịch, xin nhà báo Tân-Văn ấn hành để dâng cho hết thảy phụ huynh trong nước.

Không đâu ! Còn rất lâu, ít nữa cũng mươi, mươi lăm năm nữa, nhà nước không cần dùng người như hạng thơ lại (làm việc giấy) xưa nay nữa. Mỗi một tờ đều có số quan hạn chế (effectif), chỉ có người chết hay hưu trí thời mới có thể bỏ người khác vô được.

Ấy vậy, cho nhà nước có cần dùng đi nữa, số cần dùng ấy cũng ít oi lắm, tiêu thụ không hết một phần mười số người trí thức trong nước.

Bởi lẻ ấy nên ai là người làm cha anh có cái trách-nhậm châm nom tương-lai cho trẻ em, xin phải khuynh hướng trẻ em về một cách học mới. Hãy bỏ cách hớc khoa-cữ đi, nghĩa là học cho có bằng nọ bằng kia mà vào quan trường. Từ nầy về sau, hãy học cho có tài nghề đũ tự lập lấy thân, hay cùng cực đũ nuôi sống lấy mình mà chờ cơ hội.

Xứ mình là một xứ ruộng nương, lẻ tất nhiên mình phải để ý đến việc cày cuốc làm đầu. Lâu nay toàn cả xứ chỉ trồng có một món lúa, mấy năm lúa được giá thì không nói chi, đến khi lúa hạ giá quá tệ thì nguy cấp cả đám. Nếu từ nay trở đi, có người nghiên cứu trồng những giống thóc gì mới thời không những riêng mình được lợi mà lại còn phụ ích cho cả xứ sở.

Về kỷ-nghệ, tưởng nên cho trẻ em chuyên về các môn thực-nghiệp, hễ học thành tài rồi thời có thể nhẫy ra tự làm mà nuôi thân, khỏi phải cầu cứu nơi ai nữa hết.

Cái vấn-đề khuynh-hướng chức-nghiệp là một vấn-đề rất cần thiết cho con trẻ, chúng ta ai là kẻ phụ huynh có trí-thức không nên coi là thường.

Phải in sâu vào trí nảo trẻ con rằng mục-đích cái học không phải là có bằng-cấp cao-đẳng mà làm thầy làm ông là mãn nguyện. Trái lại, học cho có thể tự lập thân mới là xứng đáng với tư cách người ham chuộng độc-giả.

Vả lại, phải làm như thế mới có thể tranh đấu mà sống nổi trong cái đời khốn khổ sau nầy.

THANH-CHUNG

artiste portraitiste KHUONG
đến tận nhà QUÍ-NGÀI
NGÓ NGƯỜI VẼ GIÁ TÍNH RIÊNG
VẼ THEO HÌNH CHỤP
0m50×0m60 "BUSTE"
MÀU VẼ VÔ BỐ | MÀU ĐEN VẼ GIẤY
9$50 | 2$70
Hình Rọi 0m30×0m40 = 2$00
NGUYEN VAN KHUONG
artiste portraitiste
440 QUAI de CHOQUAN 440
"EN FACE GARE JACCARÉO" CHOLON
Ở XA GỞI C.R.

Lời Bạn Trẻ

Chiều thứ bảy, trò Giáp đi học về, bước vô nhà mặt mày hớn hở. Chưa kịp để cặp xuống mà miệng đã nói :

— Thưa má ! Tuần nầy con được thứ tư. Trong lớp có 20 học trò mà con được đến thứ tư là còn hơn tới 15 đứa lận.

— Còn thằng Ất, con ông Hộ ở xóm mình nó được thứ mấy ? Má Giáp hỏi.

Dạ, nó tới thứ 6 lận. Dở hơn con nhiều quá ! Thằng ấy ngu nột hơn con, mỗi món mỗi thua con cã.

Nghe nói, má Giáp vội vả rầy : « Con sao phách lối quá ! Con thứ tư, Ất thứ 6, có cách xa là bao nhiêu mà con khinh khi nó dử vậy. Con nói con hơn được 15 đứa mà con lên vẻ tự đắc, sao con không nói con còn thua 3 đứa trên con ? Tuần nầy, Má đã không ban khen con mà Má lại còn phạt con không được đi coi hát nữa ! »

.˙.

Má trò Giáp rầy con như thế thật là phải lắm. Nay còn nhỏ mà còn tự phụ phách lối như vậy, nếu không sữa thì ngày sau đứa trẻ ấy có thế nào không như hàng trăm ngàn bọn thiếu niên tài thì ít còn khua môi múa mỏ thì nhiều mà ta thường gặp kia đâu !

Kìa ! Bà con hảy coi ! thầy thông kia, tuy chỉ có là thầy thông như kẻ khác mà đi trong làng trong xóm cứ chưng mình là đầu phòng, là thơ ký riêng mải.— Anh văn-sĩ trẻ tuổi nọ, tuy vẫn là một tay viết báo rất tầm thường mà đi đâu cũng chưng mình là làm chủ bút tám chín tờ báo (!!) — Một anh chũ báo nầy tuy báo mình chỉ có vài trăm độc-giả mà đi khoe cùng khắp rằng có đến mấy ngàn, và mình là thân thiết với quan toàn-quyền Robin, và quan phó-soái Pagès, tờ báo mình chánh - phủ rất kiên-nễ, v v.

Tuy đã biết, họ nói khoác là có ý lợi-dụng cái nói khoác ấy mà gạt người, nhưng dầu sao đó cũng không khỏi là cái ảnh-hưởng cũa tánh phách lối kiêu căng mà ra. Tánh ấy là trái nghịch với đức khiêm tốn, nó làm cho con người có một mà nói tới mười lời nói rất khác xa với sự thật.

Những kẻ ấy, ai tin lời họ mà giao phó việc gì cho họ thì nguy. Trong sữ tàu, có một chuyện làm ví dụ cho lời nói đây rất đúng : ông Lưu - Bị thường nói với ông Khổng-Minh rằng Mã-Tắc là tên tướng nói khoác lắm, dùng nó phải coi chừng. Ông Khổng không tin lời, dùng nó trong một trận đánh nhau với Tư-mã-Ý. Nó làm cho thất thủ tại chỗ Nhai-đình, may ông Khổng bày chước « tọa lầu » mới thoát khỏi, không thì nguy tới tánh mạng ông mà cũng mất luôn nước Thục nữa.

.˙.

Tôi có thấy một ít kẻ nói khoác ấy được chúng lầm tin mà trao cho nhiều địa vị quan trọng. Nhưng tôi chẳng hề thấy chúng nó làm tròn bổn phận và nhứt là không hề thấy thiên hạ vì cái chúc phận địa vị của chúng nó mà trọng vị khâm phục chúng nó bao giờ.

BẠCH-DIỆN

TRẺ CON NHỰT-BỔN

Từ nữa thế-kỷ nay, văn-minh Âu-Mỷ đã thâm nhiễm trong phong-tục và tập-quán của người Nhựt nhiều lắm và củng đã sữa đổi đi bộn. Tuy thế không những trong thôn-quê và ngay ở thành-thị, di-tích phong-tục xưa hảy còn nhiều. Sự hủy còn như mấy chục năm trước, người Nhựt trọng đải trẻ con lắm vì họ hy-vọng nơi chúng nó để má làm cho chủng tộc Nhựt một ngày một thêm hùng-cường phát đạt. Nhứt là con trai thì được cha mẹ yêu cũng hơn hết.

Cha mẹ coi con trai như một nhân-vật quan trọng lắm. Họ kêu nó bằng « Chú con trai » (Monsko-san), tây dịch là Monsieur le bébé). Mẹ và mấy chị nó săn sóc nó kỷ lưởng lắm và cho nó ăn mặc rất sang trọng.

Từ hồi nhỏ xiếu, đứa trẻ Nhựt đả tập bam nước lạnh rồi vì mẹ nó tắm cho nó mỗi ngày. (Ai củng biết sự ăn ở sạch sẻ là một tánh tốt của dân - tộc Nhựt). Thuở xưa, đàn ông và đàn bà mỗi ngày xuống sông mà tắm và lặn hụp cả buổi. Ngày nay, nội một thành Đông-kinh có đến 1.000 bải biển tấm rất sang trọng còn mỗi nhà tư nào củng có một phòng tấm hay cùng cực củng một bồn tấm (baignoire).

Đứa con trai lớn lên thì phải cho đi học. Các trường tiểu và trung học ở Nhựt chương trình cũng giống như ở Âu-châu. Trong giờ chơi thì đứa trẻ trai phải tập thể tháo hay vật lộn. Trẻ gái hiền hậu hơn, thì chơi bằng vỏ hộp quẹt hay sỏi đá, hoặc cất nhà chòi, lập cảnh vườn v.v.

Trong năm, con trẽ có nhiều lề : lễ Búp-bê (cho con gái), lễ Cờ hay lễ Tết (cho con trai), lễ Đèn (cho các con hát).

Được mẹ săn sóc kỷ lưởng, thương yêu vị vỏi, con trẻ Nhựt-bổn luôn luôn thong thả vui chơi. Từ thành thị tới thôn quê, chúng nó đi rong khắp chốn, một ngày làm cho thêm đông đảo cái sổ thần dân hùng dỏng chí khí của đức Thiên-Hoàng.

LA-NHƠN thuật.

thai toán đố

I. = Đáp bài cũ số 13

1·— Thai Nghĩ mình nhặc mắt nhiều bề, Sữ kinh chẳng thuộc, thơ đề chẳng xong.

Xuất quã : Trái me đốt.

2·— Toán « Sấp bạc đồng » : Ông phú-hộ có hết là 817 đồng bạc.

II. = Bài mới

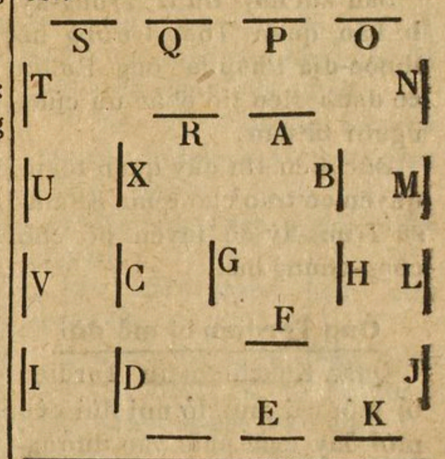
1·— Khổ tăng gia khổ.
(Chiết Túy-kiều nhứt cú)

3.— Đố chữ quốc-ngữ

Bỏ đầu về am-mây,
Bỏ đuôi tìm trái cây.
Quê ở gần đất Việt,
Nhìn la-bàn, thấy ngay.
Là chữ gì ? VÂN-HẠC

2·— Toán « cây quẹt »

Các em hãy lấy 25 cây quẹt, rồi các em hãy sắp 24 cây theo hình đây, còn một cây để trước mặt các em. Các em hãy kiếm cách thế sữa nội trong 4 cây quẹt thì cái hình nầy trở nên ba cái hình vuôn vức (carré). Các em hãy kiếm coi.



Bắt đầu trong 2 số báo nữa, mỗi kỳ Tân-Văn sẽ có 2 trương nguyên hình thời sự Thế-giới. Xin độc-giã các nơi chú ý.

Nên hỏi người trữ thuốc trước khi mua thuốc

— Hỏi chuyện chi ?

— Hỏi vậy chớ trong các thứ thuốc ông bán, hiệu nào hay nhứt, có danh nhứt, thân chủ thường khen nhứt.

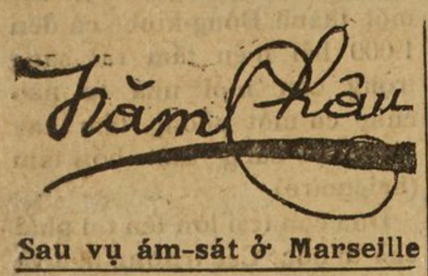
Hỏi như thế rồi thì dám chắc trăm người như một, sẽ trả lời như vầy : Chỉ có hiệu thuốc Vỏ-đình-Dần là ra đời trước nhứt, được khen ngợi-nhứt. Thuốc đã đẹp để tinh-khiết uống vào thấy mau hay mà giá bán thì vẫn rẻ hơn người.

— Hỏi chuyện chi nữa ?

— Hỏi vậy chớ các thứ thuốc hoi thứ nào hay ? Hỏi như thế thì mười, người như một, sẽ trả lời rằng : Chỉ có thuốc Ho Vỏ-đình-Dần là được nhiều thân chủ ngợi khen Giá 1 hộp 12 hoàn bao sáp 1$00 thì thật rẻ nhứt trong thiên-hạ.

Người đi mua thuốc nên hỏi trước người bán thứ thuốc nào hay rồi sẽ mua. Hỏi như thế mình mới khỏi lầm, bịnh mình mới mau mạnh.





Sau vụ ám-sát ở Marseille

Sau cuộc điều-tra để tìm trách nhậm về ai trong vụ ám-sát ở Marseille, Chánh-phủ đã cho ông Bertboin giám đốc sở trinh-thám bải chức tạm, còn quan tổng kiểm-sát viên ở sở mật-thám là ông Sisteron cũng bị huyền chức và sẻ đem ông ra hội-đồng kỹ luật phân xữ có nên bải chức luôn hay không?

Chánh-phủ Y-pha-nho đối với người dị-quốc

Quan tổng giám-đốc sở Công-an ở Madrid có dạy các quan chủ tỉnh bên ấy nên đuổi cổ ra khỏi nước những người ngoại-quốc ở trong nước Y-pha-nho mà không có bề thế sanh nhai vững-vàng hoặc là bị tình nghi đi lại với những người chống với Chánh-phủ.

5 phi-công Xiêm sang Singapore.

Mới đây 5 nhà phi-công Xiêm được lịnh sang Singapore để học hỏi về cách thức tổ-chức và tập trận của đoàn máy bay Anh ở tại đó.

Quan Tổng-trưởng bộ thuộc-địa chia buồn với dân bị bão ở Trung-kỳ

Sau khi hay tin ở Trung-kỳ bị bão, quan Tổng-trưởng bộ thuộc-địa Pháp là ông Rollin có đánh điện tín phân ưu cùng người bi nạn.

Bức điện tín nầy quan toàn-quyền có trao cho quan Khâm-sứ Trung-kỳ để tuyên bố cho công-chúng biết.

* * *

Ông Tardieu bị mổ đùi

Quan Khách-khanh Tardieu bị một cái mụt lở nơi đùi nên mới đây ngài phải vào dưỡng-đường cho thầy thuốc mổ.

Sức khỏe ngài vẫn được như thường nhưng có điều phải tịnh-dưỡng trong ba hoặc bốn tuần lễ mới được.

Tỏ lòng nhớ ơn người giúp nước

Ngày 3 Novembre quan tổng trưởng thuộc-địa Rollin có đến Nogen-sur-Marne cậm bông thắp nhan trước đài kỷ-niệm chiến-sĩ Annam bị tữ trận tại Pháp-quốc.

Trong bài diễn-văn Ngài đọc trước đài kỷ-niệm, Ngài nhắc công-lao chiến-sĩ Annam trong lúc Âu-châu đại-chiến. Ngài nói rằng không bao giờ nước Pháp quên ơn ấy và vẫn lo châm nom mồ mã chiến-sĩ với làm lễ nhắc nhở tới luôn.

Ngài còn đến nhà thờ ở Nogent để dự lễ cầu hồn hằng năm cho chiến-sĩ có đạo tữ-trận.

Người và thuốc phiện lậu bị khám phá

Có tin ở New-York cho hay rằng nhà chuyên-trách ở New-Jersey mới khám phá nơi một cái nhà hoang nọ ở Keansbur 17 người Tàu, một người mọi da đen và 240 ki-lô thuốc phiện.

Theo sự điều tra thì số người Tàu kia có đến 39 chịu cho chở lậu họ sang Mỷ với một số tiền công là 1500 đô la. Dọc đường có người nào bị bịnh đều bị liệng xuống biển, còn bao nhiêu thì nằm trốn trong bao đựng khoai tây do tên mọi da đen trên kia canh giữ.

Không nghe nói người nào bị trách nhậm nặng nề việc nầy.

Cọng-sãn bị đánh bại ở Phúc-kiến

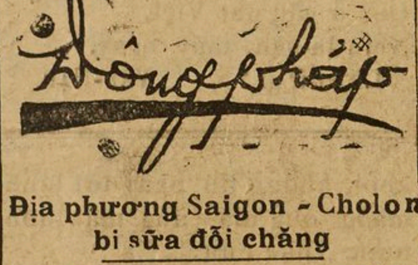
Tờ báo « Times » ở Thượng-hải báo tin rằng quân Cọng-sãn bị binh chánh-phủ đánh bại nhiều trận và bị giết rất nhiều tại biên giới Phúc-kiến.

Binh Cọng-sãn còn dư sót bao nhiêu đều rút chạy ẩn nơi miền non núi ở phía bắc Quảng-đông.

28 người Đức bị mất quốc-tịch.

Vừa rồi quan thượng-thơ nội-vụ nước Đức có ra lịnh lột quốc-tịch 28 người Đức bỏ xứ ra ngoài. Trong số nầy có những văn-sĩ Léonhard, Frank, Klanss, Mann con trai của nhà văn-sĩ đã đoạt được phần thưởng Nobel độ nọ.

Trong số người trên kia lại có Offo Strasser vào đảng xã-hội quốc-gia lâu rồi.



Địa phương Saigon-Cholon bị sữa đổi chăng

Chúng tôi có hay tin rằng quan toàn-quyền Robin và quan Thống-đốc Pagès đang sắp đặt một đạo nghị định để đổi Địa phương Saigon-Cholon làm một thành phố lớn do một bạn Hội-đồng thành phố duy nhứt quản-trị.

Cách tổ chức phỏng theo như những thành phố lớn ở Pháp, nghĩa là chánh phũ sẻ phái một viên đại-biểu ở bên ông Đốc-lý để thi-hành những sự quyết định của Hội-đồng thành-phố.

Ông Marty đi ông Grand Jean qua thế

Ông Eutrope khâm-sứ Lèo cuối tháng rồi đã về Pháp nghỉ Ông Marty lâu nay làm chức giám-đốc sở chánh-trị và liêm-phóng Đông-dương sẻ lên trên ấy thế cho ông Eutrope. Chỗ ông Marty thì ông Grand Jean sẻ thế vào.

Ông Grand Jean bên Pháp đã sắp tới đây rồi.

Cựu du học-sanh thiếu nợ hội S.A.M.I.P.I.C. tới 70 ngàn đồng.

Lâu nay có nhiều học-sanh ta được hội « Nam-kỳ Đức-Trí Thể Dục » cho mượn tiền sang Pháp học.

Khi mượn tiền thì có làm giấy là sau khi thành tài, trở về nước nhà họ sẻ kiếm việc làm mà trả tiền lại cho hội.

Số học-sanh vay tiền đi học hiện nay có người trở về nước chiếm được địa-vị vẽ-vang mà không chịu thối hồi số tiền ấy lại cho hội để hội giúp cho học-sanh khác có chí muốn học.

Số tiền ấy nghe nói tới 70 ngàn đồng!

Hội liên hiệp nhà lúa mì bên Pháp hiệp-tác với nông-gia Nam-kỳ

Ngày 21 Octobre ba ông Mathieu, Long, Chiêu có thay mặt cho nông-gia điền chũ ở đây gởi thơ cho Hội liên-hiệp nhà trồng lúa mì bên Pháp ngỏ ý muốn liên-kết với họ.

Vừa rồi hội có đánh điện tín sang cho ông Mathieu biết rằng họ rất vui lòng hiệp-tác cùng nông-gia Nam-kỳ để binh vực quyền lợi về canh nông của hai bên.

Bị rắn cắn chết

Biênhoa.— Chiều bữa 30 Octobre vợ chồng chị tám Cà xách giỏ mang thùng xuống rạch bà « sái » (Hiệp-Hòa) tát địa bắt cá, Vừa tát xong một cái địa, anh chồng thấy một cái hang lớn, định chắc là bang cá trê nên thọc chơn để nung cho cá chạy ra.

Nhưng vừa thọc vô nửa chừng, anh bị một con rắn gì cắn nơi bàn chơn rất nhức nhối. Chị tám Cà lật đật dìu dắc chồng về nhà. Đi được lối 500 thước, tới một cái nhà quen, đàm trào lên chận cổ anh ngả ra chết liền. Người ta định chắc anh phải bị rắn « hổ lai » là một giống rắn rất độc.

T. D.

Bốn tên lính mặc đồ xi-vinh đánh chết một tên dân.

Bốn giờ chiều ngày 31 Octobre sau chùa Tân-uyên (Biên-hoa) có cuộc mải-vỏ của Sơn-đông nên thiên hạ bu tới coi rất nhiều.

Cái xe máy của anh Cá dựng gần xe của lính Thế bị đứa nhỏ đụng nên ngã vào xe của lính Thế.

Lính Thế ỷ quyền mắng chưởi anh Cá và còn đánh anh nầy nữa. Anh Cá thấy lính Thế mặc đồ xi-vinh nên lầm tưởng một người dân như ảnh, chớ nếu ảnh biết là lính, nhứt là lính làng, thì ảnh có buồn nói đi nói lại làm gì.

Lính Thế đánh anh Cá chưa chắc anh Cá chống cự nổi vậy mà ba tên lính khác cũng mặc đồ xi-vinh bu tới đánh anh nầy thêm. Đánh xong họ lôi anh Cá vào công-sở giam lại và đánh cho đến chết.

Sau khi giở thủ đoạn dã-man rồi bốn tên lính hiệp với một người đội xếp tên Đạt đi hâm dọa không cho người ta làm chứng trong vụ nầy.

Qua ngày 1er Novembre nhà chuyên-trách mới đến đó làm ăng-kết. Quan Thống-đốc Nam-kỳ có phái một viên thanh-tra lên điều-tra cho kỷ vụ nầy. Riêng phần Ngài có đánh điền tín phân ưu cùng cha mẹ anh Cá.

Mong rằng cuộc điều-tra sẽ vén màn bí-mật trong vụ nầy, nhứt là vì sao mà lính làng, lính quận được tự-do hùng hiếp dân lành như vậy.

Con đường Saigon Hanôi đã đi lại được

Sở Công-chánh ở Trung-kỳ đã sữa đổi con đường thuộc-địa số 1 từ Vịnh tới Đồng-hới lại rồi. Nhờ đó mà sở hỏa-xa đả bắt đầu cho xe tốc-hành chạy từ Hanoi vào Saigon như thể lúc trước vậy. Nghĩa là mỗi tuần có 3 chuyến xe. Khoản đường từ Vịnh tới Đồng-Hới thì có xe đò đưa.

Cách thức đi như thế nầy:

Hành khách ở Hanoi muốn vào Saigon thì đi chuyến xe 9 giờ rưỡi tối. Qua ngày sau lối 5 giờ sáng thì tới Vinh. Qua 6 giờ thì lên xe hơi tới Đông-hới lối 12 giờ trưa. Ở đây ăn uống và đáp chuyến xe 1 giờ 15 mà vào Huế. Tới Huế vào 5 giờ chiều và tới Tourane lối 7 giờ rưỡi tối.

Từ Tourane vào Saigon thì theo thể lệ giờ khắc cũ mà đi.

Còn từ Sagon ra Hanoi thì khi đến Tourane xe bắt đầu chạy ra Huế lối 6 giờ rưỡi sáng Tới Huế vào 9 giờ, tới Đông-hới 12 giờ rưỡi trưa. Tới đây đi chuyến xe hơi 2 giờ chiều ra tới Vịnh vào lối 8 giờ tối. Rồi từ Vịnh đúng 10 giờ tối chuyến xe lữa chạy ra Hanoi như thường.

Giá tiền đi y như củ. Cách thức đi đây chĩ tạm có một lúc vậy thôi, sau còn sữa đổi lại.

LA

PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quí khách hay rằng: Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hòi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẻ hết lòng tiếp rước mối hàng người Nam.

Quí-khách sẻ được toại lòng vì thuốc của bổn-hiệu là tốt nhứt hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bổn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bổn-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lẹ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, vả toàn là thuốc mới cả.

Bổn-hiệu sẻ hết sức làm cho quí khách vừa ý vì đó là **cách rao hàng của bổn-hiệu.**

Bổn-hiệu kính mời.

R. Bonniot

Nhứt hạng bào-chế y-sanh

Người ANNAM nên hút thuốc "TAM-KY"

THỂ-THAO

TIN ĐÁ BANH

Tranh vô địch năm 1934-35

NGÀY CHÚA NHỰT 11 NOVEMBRE

Tại sân Renault Cholon

Jean Comte với *R. T. A.*

Trận đá banh kịch-liệt

Chiều chúa nhựt nầy tại vườn ông Thượng sẻ có cuộc giao phong giữa hai hội cừ là : *Etoile de Giadinh* với *Etoile du Sud*

Etoile du Sud là một hội banh rất hay, còn Etoile Giadinh từ khi tranh vô-địch tới nay vẫn thắng luôn trong 4 trận.

Ngôi sao nào sẻ sáng hơn trong buổi đá đó ?

Tận giáo đầu thì có hai hội : L.U.C.I.A. và A.E.T.

Hội banh nào muốn gặp Etoile Giadinh ?

Nghe tin hội Etoile Giadinh sẻ ra Bắc trong trung tuần tháng chạp tới đây, chúng tôi có đến viếng ông Triệu-văn-Yên, Hội-trưởng rất sốt-sắng của hội Etoile Giadinh.

Theo lời ông tỏ với chúng tôi thì không những hội ông sẻ đá 4 trận tại Bắc-hà mà thôi, đến khi trở về dọc đường nếu có hội banh nào muốn đá với Etoile Giadinh thì ông cũng vui lòng lắm.

Ngoài ra anh em ai mộ thể-tháo hoặc muốn du-lịch ngoài Bắc thì cũng có thể đi luôn một lượt với ông. Giá tiền đi chỉ tốn chừng phân nữa thôi.

Vậy hội banh nào muốn đá với hội *Etoile Giadinh* lúc trở về và những ai ham mộ thể-tháo hoặc muốn du-lịch một lượt với hội E. G. trong lúc ra Bắc thì cứ gởi thơ bàn tính với ông Triệu-văn-Yên chủ nhà buôn Nguyễn-văn-Trận ở đường Bonnard số 94-96. Saigon.

Tin ten-nít

Coupe « Huỳnh-văn-Giao »

Giải đánh đơn

Chúa nhựt rồi giải đánh đơn đã về tay Trí (C. S. A.)

Trí ăn Cho ở Giadinh luôn hai ván 6-2 và 8-6.

Trận đánh đôi

Cuộc đánh đôi trong ngày chúa nhựt 11 Novembre chỉ còn có 17 cặp tranh nhau trên sân C. S. A. C W O. và S. T. C. Những cặp thắng buổi sớm mơi thì chiều sẽ gặp nhau trên sân C. S. A.

Qua tới tuần sau 18 Novembre mới đi tới độ chung-kết.

Cuộc đua xe máy rất lớn

Saigon — Lagna — Saigon

Đường trường 200 cây số

Sáng chúa nhựt 11 Novembre tại đại lộ Norodom sẻ có một cuộc đua rất lớn Saigon — Lagna — Saigon, đường dài độ 200 cây số.

Có hết thảy 64 người dự đua, đều là tay giỏi. Trong số nầy có Xã là người đã nhiều lần đoạt giải nhứt.

LUẬN VỀ NGHỀ VỎ

Ở XỨ NAM KỲ

TIẾP theo số Tân-Văn kỳ rồi, tôi xin giải rỏ :

Bởi anh em, chị em đều nghỉ cho học Vỏ cũng như học Văn, hễ học thuộc rồi là đem ra dùng được. chớ nào dè học vỏ nó lại trái hơn và có thập phần khó hơn học văn. Học văn thì cái óc phải làm việc nhiều, còn thân thể lại chỉnh-tề êm tịnh, nếu chẳng vậy thì khó được cách tư tưởng hay. Học vỏ thì cái óc củng phải làm việc như học văn, nhưng có khác một đều thân thể và cả tứ chi phải vận-động, tấn thối lẹ làng, đấm đá mạnh tợn, cả xác thịt và trí nảo đều phải chịu nhọc cả. Coi đó thì rỏ hơn học văn rồi. Học văn thì được phần khoẻ xác một tí thế mà nhiều người còn phải mỏi ngay, huống chi học vỏ là mệt thì lẻ tất nhiên số người ham mộ nghề vỏ phải ít ; số người hiểu vỏ có thế nào nhiều đặng.

Anh em, chị em trước kia có học Vỏ hộ-thân nhưng vì lầm tưởng các miến hay thế hiểm của thầu truyền cho mình đó, nếu muốn xài đem ra xài liều như su, bạc cắc vậy, chớ nào ngờ mình học thuộc nghề vỏ, mình ỷ mình biết vỏ đến lúc đem ra xài lại không hay. Có lẽ anh em, chị em lấy làm lạ và chắc trong trí rằng Nghề-Vỏ ta dở;.. Trí ta nhớ thì gọi rằng thuộc biết Nghề-Vỏ đã đành nhưng thân-thể và tứ-chi của ta không khéo luyện thì khó xài, mà dầu có muốn xài đi ửa, (vì cậy sức, thượng-đài chơi cho biết đó biết đây), cũng phải bị địch-nhân đánh bại. Vì vậy nên có sự nản-chí, và cũng vì đó mới có lời phê bình, dở, hay, và lời khêu khích tầm ruồng quả. Cái bại nản chí đó do nơi Anh em, Chị em chưa biết cách lựa thầy và cũng chưa biết cách học Vỏ nữa. Vì trước khi thọ-giáo với một anh thầy Nghề-Vỏ nào thì Anh em, chị em có tật cậy thầy múa quyền cho coi ; nếu mình có biết chút ít Nghề-Vỏ nào thì lại nài đánh thử ông thầy, nếu ông thầy thắng mình nổi thì cho là hay, cứ việc nhắm mắt học càng, chớ nào có suy nghỉ đến sự của mình đã gạt lấy mình rồi dâu. Học Vỏ chưa rành, tấn thối dạy trở chưa đúng thì làm sao khỏi anh thầy Vỏ bắt sống hoặc đánh đau. Cái tục thử ông thầy như vậy có phải là mình lại gạt mình không;

Anh em, chị em nên đọc tiếp Tân-Văn, nơi mục thể tháo sẻ có chỉ rỏ các cách tập luyện theo các điệu Á-châu và Âu-châu. Nếu Anh em, chị em không muốn học Vỏ thì cũng nên coi theo đó cho biểu để khi đi xem Vỏ-đài biết định tài Vỏ-Sĩ.

Tôi nói học Nghề-Vỏ phải tốn lắm công phu nhưng nếu rủi mình gặp thầy không biết cách truyền giáo hoặc không sẳng lòng thì phải thối chí ngay.

Người Vỏ ở xứ Nam-kỳ thật chẳng ít nhưng ngoài ra ông thầy dạy Vỏ của tôi với các bạn cùng tôi đồng học Vỏ, thì tôi chưa gặp gở bậc anh tài đáng yêu, đáng kính vậy. Chớ như hạng Vỏ-Sĩ thường tài của ta thì ngày nay thật có mòi nản chí rồi, vì một phía thì gặp thầy phải dạy dối do sự chiu theo ý học trò, còn một phía thì vì các trận đấu thua Vỏ-Sĩ điệu Ăng-Lê đó nên Anh Em chị em không còn muốn dùng Vỏ ta nữa.

Nếu Anh em, Chị em vì nản chí mà nói Nghề-Vỏ ta dở thì thật Anh em, chị em chưa biết học Nghề-Vỏ và chưa được biết Vỏ đó.

« Vỏ-hộ-thân » sánh với « Vỏ-chiến » thì có phần khác nhau xa.

Ai muốn làm Vỏ-Sĩ chuyên nghề đánh Vỏ-đài thì học Vỏ-chiến, cách tập dượt có điều độ, lúc đấu chiến có lề-luật rành rẻ chẳng được phép trái luật.

Ai muốn che đở cho thân khỏi phải hung đồ cướp của hại mạng, cùng bị kẻ mạnh ỷ sức hà hiếp thì học Vỏ-hộ-thân. Học Vỏ nầy được dùng khỏi phải lề luật bó buộc như học Vỏ-chiến.

Vỏ-chiến tuy là tập luyện thường, tập chịu đòn quen, nhưng không được định quyết hơn « Vỏ-hộ-thân », còn Vỏ-hộ-thân cũng không nên đem ra đấu với Vỏ-chiến được.

Vì lấy hạng thường tài mà sánh thì Vỏ-chiến thắng Vỏ-hộ-thân mười trận hết tám. Bởi Vỏ-sĩ ta thường nói học Vỏ để giữ mình nên học thuộc rồi thì ít người chịu công tập dượt, nếu thua đây là thua cái sự mệt sớm vậy, còn nếu lấy chân Vỏ-sĩ có công phu mà nói thì tôi thú thật Vỏ-hộ-thân thắng Vỏ-chiến rất dễ.

Anh em chị em nên biết người viết truyện chỉ biết thuật sơ và tô điểm cái chuyện để cho mình giải-trí đó thôi, chớ không có chỉ rành cách tập luyện theo phép của vỏ-sĩ ở Á-châu. nên anh em chị em không biết được, lại có người nhẹ tánh nhạy miệng bảo rằng mình coi truyện Tàu nhiều rồi mơ màng việc ấy, tôi không trách sự lầm dốt cũa họ làm chi, tôi chỉ nói sơ ra đây cho anh em, chị em xét và khuyên anh em, chị em nên học nghề - võ ta cho hiểu, thì đi xem vỏ-đài mới hhông tiếc công và phí tiền uổng.

TINH-ĐẦU

Muốn trở nên một cầu-tướng đúng đắn

Nên noi theo mười đều sau nầy

1· Yêu màu áo của mình.
2· Không nên thối-chí.
3· Nên chơi bằng cách thật thà (người hội khác không phải là một người nghịch của mình).
4· Có thua củng nên vui vẻ.
5· Có ăn cũng đừng lên mặt.
6· Lúc đá nên giử đức tỉnh táo.
7· Không nên kiếm thế trả thù người khác hội chơi dữ hoặc lở lầm. Sự đá banh là một cuộc chơi chớ không phải một trận đánh giết nhau.
8· Nên nghe theo lời khuyên cũa cầu tướng có kinh-nghiệm giỏi giắn hơn.
9· Nên nghe lời vị thũ-quân cũa hội.
10· Tuân theo lịnh cũa trọng-tài.

Thử hỏi trong 10 điều trên đây cầu-tướng xứ ta đả được bao nhiêu người tuân theo ?

MỸ-NGHỆ PHỤ-NỮ

Dạy chạm nhung, chạm cây, chạm bố, khỏi mua màu

Trường nử-công THANH-TÂM muốn cho chị em phụ-nữ thảy đều biết thêm về khoa mỹ-thuật ép nhung, làm bông trên satin, chạm cây, chạm da, chạm bố, để mở mang thêm công nghệ; nên kể từ ngày nay trường dạy các khoa nói trên đây tính giá nhẹ mà lại cho luôn màu để làm. Trường dạy rất mau biết, quí cô ham mộ mỹ-nghệ xin mời lại trường Thanh-Tâm số 227-231 đường Galliéni đặng xem chơi đồ của các em nữ-học-sanh đã làm.



Trường có rước bà Lê-thị-Ẩn ở Mỏ-cày, bà Lê-nguơn-Đáng ở Gò-vấp, cô Chung-bạch-Mai ở Sóctrăng, chuyên môn dạy về khoa bánh mứt. Quí cô, ai mến đức thương tai các bà được hoang nghinh trong cả kỳ hội chợ, xin mời lại trường chơi, bà sẻ vui lòng tiếp rước.

Trường có lảnh làm đại-lý máy và màu ép nhung, màu chạm cây, màu vẻ satin, kim thêu laine và coton bán giá thật nhẹ. Ai mua sĩ lẽ viết thơ cho cô THANH-TÂM 227 à 231 Boulevard Galliéni Saigon



— Anh Hội-đồng ! Hồi hôm tôi nằm chiêm bao lạ quá : tôi thấy anh cho tôi mượn ba ngàn đồng bạc.

— Thiệt sao ông Quận ? Vậy thì tối nay tôi xin ông hảy nằm chiêm bao tiếp rằng anh đã trả ba ngàn đồng ấy cho tôi rồi.

CHUYỆN NGẮN CỦA TÂN-VĂN

CÁI ÁO NHUNG MÀU SÔ-CÔ-LA

C. M. viết

TIẾP THEO

— Cám ơn thầy !

Hoàng làm bộ cụ cựa rồi xít lại gần và nói nữa. Nhưng bây giờ có lẽ anh muốn chọc tức tôi vì anh chán biết có tôi đương chống mắt và vạch tai trên đầu vách tường, hay là đến đây là chỗ bí yếu của khoa « tán gái », anh không muốn cho tôi ăn cắp nghề nên anh nói rất nhỏ vừa cô nọ nghe thôi ; còn tôi thì vạch gần rách lỗ tai mà chỉ nghe hụt đầu hụt đuôi, không hiểu chút nào, thành thử như không nghe !

Bây giờ tôi chỉ thấy mà không nghe cũng như người đi coi chớp bóng câm vậy.

Tôi thấy anh xít lại gần cô nọ... rồi xít lại gần thêm nữa.. anh Hoàng cười... cô nọ cũng cười... anh Hoàng nắm tay cô không giựt tay... anh đứng dậy... anh bước lại bàn... anh bước lại bàn... anh tắt quách cây đèn !

Khốn nạn ! — Tôi rủa — tức như con bò bị đá, hay nói cho đúng như người đi coi chớp bóng đến đoạn hay nhứt bị cháy phim. Tôi nhẩy xuống. Coi đồng hồ đã mười hai giờ rưỡi, sực nhớ ra tôi chưa ăn cơm, nhưng — khốn nạn nữa — bồi bếp trong nhà hội đều ngũ cả. Tôi đành vuốt dạ chịu kiến cắn.

Thế là đêm ấy tôi gặp ba chuyện xui xẻo : coi hát bóng bị cháy phim, ngũ một mình chịu lạnh và... ngũ đói.

Sáng ra lúc lên xe lại bị chẫy nước miếng, vì anh Hoàng ghé bên tai tôi và nói nhỏ : « cái áo mưa bằng nhung màu sô-cô-la của cô nọ đắp ấm lắm ».

Từ ấy đến nay có một năm trời, về cái đêm ở Qui-nhơn hai đứa tôi chỉ còn dành lại trong ký-ức mỗi đứa một thứ kỷ-niệm, anh Hoàng : « cái áo mưa bằng nhung mầu sô-cô-la cũa cô ấy đắp ấm lắm », còn tôi : « ngủ lạnh và ngủ đói ». Chúng tôi tuy còn đi chung với nhau nhưng ít khi nhắc lại đêm đó, lẽ thứ nhất là anh Hoàng kể chuyện đó như một cuộc tình-duyên qua đường, lẽ thứ nhì là tôi không muốn nhắc đến vì chẳng vui gì cho tôi đó ma bòng nhắc.

Chúng tôi đi đi về về mải, anh Hoàng cũng mãi gặp và gây nên những cuộc tình-duyên qua đường...

Thế rồi một hôm ở Nam-vang — tôi nhớ như củng vào lúc sáu bẫy giờ tối, cũng về tiết cuối thu, cũng mưa như cầm chĩnh đổ — tôi và anh Hoàng có việc phải dầm mưa. Gió và mưa dử dội quá, hai đứa tôi tuy có áo mưa mà ướt như chuột lội ao. Chúng tôi muốn ghé vô tiệm nước đợi mưa tạnh sẻ đi, nhưng ngặt một nỗi trong túi đựng nước đá.

Vụt anh nói : « May, không thì tôi quên rồi, tôi có người bạn H.-v.-Phúc ở trường thân lắm, hiện anh ta ở đây... để thữ... 21, số nhà 21, đường Hoier. Tiện đây ta ghé tới, trước là đụt mưa sau thăm luôn thể.

Rồi hai đứa đi, rồi tới !

Phúc gặp Hoàng mừng rở. ân cần hỏi nầy hỏi khác, Nhưng anh Hoàng thì bồng — trái bẫn với cái tính nói luôn mồm cũa anh — chĩ trả lời tiếng một, đôi mắt lấc láo nhìn... nhìn một cái áo mưa bằng nhung màu sô-cô-la đả cũ treo trên sừng nai.

Anh nhìn tôi, tôi nhìn anh, hiểu !

Phúc nhìn hai đứa tôi, không hiểu !

Tôi nghĩ : « Ối ! thứ áo đó tụi bôm-bay đem đi bán thiếu gì ai lại không có. Riêng gì mình cô gặp ở Qui-nhơn đó có thôi sao ! »

Anh Hoàng đoán hiểu tôi, hai đứa yên tâm, cười !

Phúc không đoán ra gì cả, nhưng thấy cười cũng cười !

— Chà ! anh em lâu ngày gặp nhau vui quá. Trông anh độ nầy mập chắc hơn nhiều... à, để tôi kêu vợ tôi ra chào cho biết. Năm ngoái tôi về, thăm nhà có đem vợ tôi về theo, nhưng tôi mắc việc phải vô trước, còn vợ tôi vô sau...

Thôi rồi, té ra...

— Xin lỗi anh, Hoàng hấp tấp đứng dậy, cho hai đứa tôi xin kiếu đi có chút việc gấp.

— Ô hay ! thì để uống...

— Cám ơn anh, tôi có việc gấp...

— Thì gấp, nhưng cũng...

— Dạ gấp lắm...gấp lắm...

— Để tôi kêu vợ tôi ra chào cho biết đã.

— Dạ thôi, thôi, gấp lắm...

Thiếu đều đâm đầu chạy, hai đứa tôi lấn nhau bước ra đụng cữa một cái rầm gần rụng bả va ! C. M.

Hàng nội hóa và công nghệ của ta có những gì ?

Quí vị đồng bào muốn biết hàng nội-hóa và công-nghệ của ta, xin mời quí vị lại nhà tơ lụa PHÚC-THỊNH ở số 49 E đường Colonel Grimaud Saigon

Có trữ sẵn rất nhiều các thứ hàng bắc, để bán sỉ cho các người mua buôn, và bán rẽ đều được giá thiệt rẻ không đâu bằng.

Có lò nhuộm hàng đủ các màu tân thời theo hóa học rất tài tình, tiền công tính thiệt hạ. Các nhà buôn đem nàug nhuộm sẻ tính giá riêng.

Có lảnh tẩy ố và nhuộm lại các quần áo tây, và quần áo ta cũ. Các đồ bằng tussor soie hay bằng lụa, bận lâu bị vàng có thể làm trắng lại như mới.

Quí vị ở lục tỉnh muốn hỏi việc mua bán hay lấy kiểu hàng, xin viết thơ cho M. Hoàng-kim-Phúc 49 E rue Colonel Grimaud Saigon.

Lạc cực sanh bi

Người thanh-niên trong buổi đầu vì muốn thỏa thích cái dục tình, nên chơi bời quá độ, không nghĩ về sau, cho nên ai đã vướn nhầm bịnh độc phong-tình, thì cả đời lấy làm nguy khổ.

Cái bịnh phong-tình nó làm cho thân thể càng ngày càng xanh xao, ăn ngũ không đặng âm-hộ nhứt nhối khó chịu, bứt rứt khắp cả trong xương, tinh thần dã dượi, phát nóng phát lạnh vô chung, không lo sớm trị để lâu ngày sẽ nguy đến tánh mạng.

Nếu ai vướng nhầm chứng bịnh phong-tình đã nói trên đây, bất luận nặng nhẹ, hảy hỏi mua cho được hiệu thiếu ĐẦU-RỒNG, của ông Hồ-Minh-Khải và Nguyễn-văn-Thinh bào chế tại Mytho mà uống, dầu bịnh nặng cách nào cách nào dùng trong tuần lễ là thấy công hiệu.

Thứ nhứt thuốc Độc-huyệt-hoàn, trị về giang mai đau lậu.

Thứ nhì thuốc Tiêu - độc-hoàn, trị về chứng giang mai.

Thứ ba thuốc Đông-cung-hoàn, trị về các chứng đau lậu hoặc mới hoặc lâu năm, và thuốc dán hiệu Bạch-huê để thoa các chỗ ghẻ lở. Cách dùng có trong toa và tờ mục lục có chỉ rỏ.

NGUYỄN-THỊ-KĨNH, Saigon

Tổng Đại-lý nhà thuốc ĐẦU-RỒNG, và các chi-ngánh sau đây đều có bán :

BENTRE M. Nhan-văn-Ấp
BATRI M. Trần-văn-Đính
MOCAY M. Ngô-văn-Thọ
TRAVINH Hiệu Nam - Thanh M. Phạm-ngọc-Cẩn
CAUNGAN M. Trịnh - hữu - Duyên
TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục
MACBAC M. Tô-vĩnh-Trường
VINHLONG M. Nguyễn-thành-Liễu
TAMBÌNH M. Trần - quang-Minh
TRAON Hiệu Thuận-Quang
M. Lương-văn-Phương
CANTHO Thành-Phát Bazar
CANTHO Nhà thuốc Annam, M. Trần-lương-Thiện
OMON M. Trần-Hưng dit Báo
CAIRANGM. Hứa-thành-Giám
PHUNGHIEP M. Lương-văn-Huê
SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thinh
SOCTRANG Nhà thuốc Trường-Xuân
BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành dit Thâu
CAMAU M. Phạm văn-Đước
NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng
LONGMY M. Từ-bỉnh-Sinh
RACHGIA M. Nguyễn-ngọc-Thái
LONGXUYÊN M. Đồng-văn-Lân Mme Đỗng-thị-Dội
THOTHOT Tiệm Quãng-tường-Thạnh
CHAUDOC Bazar Thành-Phát
TANCHAU Tiệm Phú-Lập
TINHBIÊN M. Mã-văn-Lợi
SADEC Co Nguyễn-thị-Lịnh
CAOLANH M. Ng-thành-Cự
CAITAUTHƯƠNG Cô Phạm-thị-Thân
CAIBE M. Lê-văn-Mãng
CAILAY Tiệm Xuân-xương
CAP Saint-JACQUES Cô Trần-thị-Huờn
LONGĐIEN Tiệm Quảng-hưng-Long
BARIA M. Lưu - xiếu-Linh Coiffeur
LONGTHANH Bà Huỳnh-thị-Đậu
BIÊNHOA M. Dương-tấn-Thân
THUDAUMOT M. Phạm v-Sữu
GIADINH Chợ Bà-chiểu tiệm Nguyễn-văn-Điều
GIADINH Chợ Bà-chiểu tiệm M. Trương-văn-Thái
DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao
PHUNHUẬN Nhà thuốc Ông-Tiên
TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư
TANAN chợ Kỳ-son nhà Bãy Cần
MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng số 6 đường mé sông
GOCONG M. Lê-tấn-Thọ
SAIGON Mme Trần-thị-Ý,45 rue A. Garros
CANGIOC M. Lê-thành Lợi
CANTHO M. Vỏ-văn-Nhiêu
CHOLON M. Phạm-văn-Thinh chợ Bình-tây
DUCHOA M. Lai-văn-Thường
TAYNINH nhà M. Nguyên-văn-Phòng
TRANG-BANG tại chợ M. Vương-Trường
LOCNINH Madame Cần tiệm Phụng-hoàng
TRANGBANG Thala M. Lê-vĩnh-Trào
CHIPOU M. Nguyên-văn-Đậu
SOIRIENG M. Trần-văn-Siêm
PHNOM-PENH Bazar TRƯỜNG-XUÂN quai Piquet
TAKEO Tiệm Kiêm-Thành-Phát
KOMPONG - CHHNANG M. Lâm-văn-Cảo
PURSAT Tiệm Nam - hiệp - Thành
SIEMREAP M. Nguyên-văn-Trọng
KOMPONG-THOM M. Nguyên-ngọc-Lầu
KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-Lợi M. Lê-văn-Thông
PHANTHIET M. Tạ-văn-Tư
NHATRANG M. Nguyên-háo-Văn Tiệm Phước-Mỹ
HANOI Hiệu MINH-SON, 52 rue Jules Ferry
FAIFOO M. Hoằng-đắc-Vinh

***Cù-là Nam việt, chế tại Hà-thành bán rao hàng mỗi hộp 3 xu—Cù-là nầy thoa uống hết sức hay, giá từ 3 xu, 6 xu, 1 cắt. Trữ bán thiệt nhiều tại hiệu* Nguyễn-thị-Kĩnh - SAIGON.**

IMPRIMERIE J. VIET

Le Gérant PHAN-VAN-NHUÊ

DÉPÔT LÉGAL
Page 4200.110
Saigon le 10/11/1934